

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI

(Trình tại kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa XIX)

Ngày 5/7/2023, UBND tỉnh có báo cáo số 47/BC-UBND báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 9/12/2022 của HĐND tỉnh, kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 9; kết quả giải quyết kiến nghị của đại biểu tại kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh

PHẦN I NHỮNG KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI ĐÃ ĐƯỢC GIẢI QUYẾT

I. Kiến nghị từ các kỳ họp trước

1. Lĩnh vực pháp chế

Cử tri xã Liên Chung, huyện Tân Yên phản ánh: Hiện tượng thuyền hút cát trái phép trên sông Thương ở một số điểm cạnh đê Hữu Thương khu vực xã Liên Chung, Hợp Đức của huyện Tân Yên và xã Dương Đức, Mỹ Hà của huyện Lạng Giang vẫn diễn ra, tiềm ẩn nguy cơ hỏng mái đê mới kè được tình đầu tư xây dựng là tuyến đê kiểu mẫu. UBND xã Liên Chung đã thành lập tổ dân phòng thường xuyên tuần tra kiểm soát, UBND huyện Tân Yên đã giao Công an huyện có phương án xử lý nhưng việc phát hiện và đấu tranh, ngăn chặn rất khó (vì dòng sông thuộc địa phận quản lý của 2 huyện: Tân Yên và Lạng Giang). Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng huyện Tân Yên và huyện Lạng Giang có giải pháp quyết liệt khắc phục triệt để tình trạng hút cát trái phép trên sông Thương.

Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với UBND huyện Tân Yên, UBND huyện Lạng Giang và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cụ thể như sau:

Công an tỉnh đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 04 văn bản chỉ đạo thực hiện công tác quản lý nhà nước về khoáng sản: Công văn số 5144/UBND-KTN ngày 14/10/2022 về việc yêu cầu thực hiện nghiêm túc trách nhiệm quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn huyện Lạng Giang; Công văn số 6097/UBND-KTN ngày 06/12/2022 về việc kiểm tra, rà soát một số nội dung liên quan đến việc thực hiện dự án của Công ty TNHH Thương mại và Khai thác khoáng sản Núi Huyền; Công văn số 357/UBND-KTN ngày 31/01/2023 về việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, xử lý VPPL trong hoạt động khai thác, vận chuyển khoáng sản trên địa bàn tỉnh; Công văn số 2262/UBND-KTN ngày 06/5/2023 về tình hình vi phạm liên quan đến hoạt động của các bến, bãi ven sông trên địa bàn tỉnh; Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, Công an các huyện, thành phố tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, vận chuyển, bến, bãi tập kết khoáng sản trái phép, sai phép trên địa bàn tỉnh; Chỉ đạo rà soát, yêu cầu các đối tượng có biểu hiện khai thác cát sỏi trái phép viết cam đoan, cam kết; phát hiện, bắt giữ, xử lý 02 vụ 02 đối tượng, xử phạt hành chính 50 triệu đồng, tịch thu 02 tàu tự chế: (1)Ngày 09/12/2022, bắt quả tang đối với đối tượng Đào Văn May, sinh năm: 1983, trú tại: thôn Cầu Ván, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang đang tổ chức hoạt động khai thác cát trái phép trên sông Thương đoạn chảy qua địa bàn xã Liên Chung, huyện Tân Yên và xã Dương Đức, huyện Lạng Giang. (2)Ngày 31/3/2023, bắt quả tang đối với đối tượng Nguyễn Văn Ổn, sinh năm: 1967, trú tại Bến Phà, xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng Giang đang tổ chức hoạt động khai thác cát trên sông Thương đoạn chảy qua địa bàn thôn Gai Bún, xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang.

Trong thời gian tới, Công an tỉnh tiếp tục chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, Công an các huyện, thành phố tăng cường nắm tình hình, phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, vận chuyển, bến, bãi tập kết khoáng sản trái phép, sai phép trên địa bàn tỉnh.

Cử tri thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế phản ánh: Hiện nay có một số tàu khai thác cát trái phép tại sông Sỏi vào ban đêm gây nguy cơ sạt lở đất khu vực bờ sông, khi các lực lượng chức

năng đến kiểm tra, xử lý thì các tàu di chuyển sang địa phận của huyện Lạng Giang nên khó khăn trong công tác kiểm tra, xử lý. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo kiểm tra, phối hợp xử lý các trường hợp vi phạm.

Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với UBND huyện Yên Thế, UBND huyện Lạng Giang và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cụ thể như sau: Qua kiểm tra, đến nay không còn tình trạng như phản ánh của cử tri.

Cử tri thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên phản ánh: Hiện nay nhiều ô tô tải trọng lớn có lắp thêm và sử dụng còi hơi, đèn led khi đi qua các khu đô thị, khu đông dân cư gây mất an toàn cho người tham gia giao thông. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng xử lý nghiêm các vi phạm.

Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Công an tỉnh chỉ đạo Phòng Cảnh sát giao thông, Công an huyện Tân Yên tăng cường tuyên truyền, tổ chức tuần tra kiểm soát để phát hiện, xử lý các trường hợp nghi lắp đặt, sử dụng còi vượt quá âm lượng hoặc đèn led khi tham gia giao thông.

- Qua công tác tuần tra, kiểm soát lực lượng CSGT đã phát hiện và xử lý 07 trường hợp phương tiện vi phạm, thu nộp ngân sách nhà nước: 6,3 triệu đồng, tước Giấy phép lái xe 07 trường hợp và buộc khôi phục lại tính năng kỹ thuật của thiết bị theo quy định. Lực lượng CSGT kết hợp xử lý vi phạm với tuyên truyền, nhắc nhở đối với các trường hợp phương tiện sử dụng còi có âm lượng lớn; đồng thời tổ chức cho 22 lượt chủ phương tiện, lái xe ký cam kết chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về TTATGT, nhất là quy định về việc sử dụng còi, đèn trong khu đô thị, khu đông dân cư. Do đó, ý thức tự giác chấp hành quy định về tính năng kỹ thuật của phương tiện khi tham gia giao thông có chuyển biến tích cực.

Qua theo dõi, đến nay trên địa bàn thị trấn Cao Thượng, cơ bản các doanh nghiệp, lái xe chấp hành tốt các quy định về lắp đặt, sử dụng còi xe khi tham gia giao thông; tình trạng xe ô tô tải trọng lớn có lắp thêm và sử dụng còi hơi, đèn led khi đi qua các khu đô thị, khu đông dân cư cơ bản đã được kiểm soát. Bên cạnh đó, một phần do trong thời gian vừa qua, các trung tâm đăng kiểm đã siết chặt trong công tác kiểm định phương tiện, không làm thủ tục đăng kiểm đối với các xe ô tô lắp thêm còi, đèn hoặc lắp không đúng thiết kế. Tuy nhiên vẫn còn tình trạng các phương tiện vi phạm khi vắng bóng lực lượng CSGT làm nhiệm vụ xử lý vi phạm theo chuyên đề trên.

2. Lĩnh vực kinh tế và ngân sách
Cử tri các xã: Xương Lâm, Đại Lâm, Hương Sơn, huyện Lạng Giang: Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với nhà thầu BOT, tuyến cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn có giải pháp khắc phục ngay một số vấn đề sau:

- Tuyến đường từ Công ty GOC đi thôn Nam Lễ, xã Xương Lâm và tuyến đường từ Vôi đi Đại Lâm (trước là đường công vụ) để phục vụ vận chuyển vật liệu cho đường cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn, đến nay đã hoàn thành nhưng tuyến đường này hiện nay hư hỏng nặng, chưa được sửa chữa, hoàn trả gây mất an toàn cho người và các phương tiện tham gia giao thông.

- Tuyến đường cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn, đường Vôi đi Đại Lâm qua địa bàn xã Xương Lâm, sau khi thi công xong nhưng vẫn chưa sửa chữa, khôi phục các kênh mương cho các thôn; các cống được lắp đặt quá thấp không thoát được nước gây khó khăn cho việc lấy nước và thoát nước; những đoạn đường rẽ xuống đồng chưa làm xong, ảnh hưởng đến việc đi lại sản xuất của nhân dân.

- Trong quá trình thực hiện dự án đường cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn đã làm ảnh hưởng đến Đập Nà Năm (thôn Cẩn Cốc, xã Hương Sơn). Nhà thầu BOT đã tu sửa hoàn trả, xong chất lượng không đảm bảo như: bờ đập thấp, nhỏ; cửa phải cống không đảm bảo trữ nước; đề nghị nhà thầu BOT tu sửa lại; đảm bảo phục vụ sản xuất của nhân dân (ý kiến cử tri từ kỳ họp thứ 9)

Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Giao thông-Vận tải chủ trì, phối hợp với UBND huyện Lạng Giang và các cơ quan có liên quan giải quyết kiến nghị của cử tri, kết quả:

Nội dung 1: UBND huyện Lạng Giang đã triển khai dự án sửa chữa và hoàn thành trong năm 2022, hiện tại đã đảm bảo giao thông.

Nội dung 2: Nội dung cử tri kiến nghị về kênh mương trên địa bàn xã Xương Lâm đang được doanh nghiệp BOT thực hiện cùng với nút giao cao tốc. Hiện đã được giao Ban QLDA ĐTXD các CTGT, NN tỉnh khởi công xây dựng, việc đào mương, đặt cống thoát nước đang được triển khai thực hiện.

Nội dung 3: Nhà thầu BOT đã hỗ trợ cho xã Hương Sơn, giao cho hợp tác xã thực hiện khắc phục, sửa chữa và hoàn thành trong năm 2022.

Cử tri huyện Yên Thế đề nghị: UBND tỉnh sớm đầu tư nâng cấp 02 ngấm (ngấm Khe Ngọn, ngấm Gốc Bòng thuộc xã Đồng Tiến) trên tuyến đường tỉnh 292D, đoạn từ Mỏ Trạng đi xã Thiện Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, do 02 ngấm này đã xuống cấp, thường xuyên bị ngập vào mùa mưa, giao thông đi lại rất khó khăn

Ngày 04/5/2023, UBND tỉnh đã có Quyết định số 458/QĐ-UBND phê duyệt kế hoạch bảo trì các công trình đường bộ do tỉnh quản lý năm 2023 trong đó sửa chữa ngấm Khe Ngọn, ngấm Gốc Bòng trên ĐT.292C (tuyến Mỏ Trạng - Thiện Ky). Tổng mức đầu tư dự kiến: 6.702 triệu đồng; năm 2023 bố trí 4.640 triệu đồng.

Cử tri xã Đồng Vương, huyện Yên Thế phản ánh: Tuyến đường tỉnh 268 (từ thị trấn Bồ Hạ đi xã Đồng Vương), nhiều đoạn đã xuống cấp, gây mất an toàn cho người tham gia giao thông. Đề nghị UBND tỉnh đầu tư sửa chữa, nâng cấp tuyến đường này.

UBND tỉnh đã giao UBND huyện Yên Thế kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri. Kết quả cho thấy: Tuyến đường tỉnh 268 (từ thị trấn Bồ Hạ đi xã Đồng Vương) với tổng chiều dài 13,0 km, đã được cải tạo, nâng cấp sửa chữa năm 2014; qua kiểm tra, hiện nay nhiều đoạn đã xuống cấp tạo thành ổ "voi", nguy cơ gây mất an toàn cao cho người tham gia giao thông. UBND huyện Yên Thế đã chỉ đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng thực hiện khảo sát, lập dự án duy tu, cải tạo tuyến đường huyện 268; đồng thời, giao làm chủ đầu tư dự án: Sửa chữa đường huyện 268. Ngày 05/5/2023, Phòng Kinh tế và Hạ tầng đã phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu xây lắp. Ngày 12/5/2023 đã khởi công, hiện nhà thầu đang thi công thực hiện dự án.

Cử tri xã Quế Nham, huyện Tân Yên phản ánh: Mật độ tham gia giao thông trên quốc lộ 17 hiện nay rất lớn, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng lắp đèn báo hiệu giảm tốc độ đoạn đường giao nhau khu ngã tư chợ Rào.

UBND tỉnh đã giao UBND huyện Tân Yên kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri. Để giải quyết tình trạng trên, ngày 29/12/2022, UBND huyện Tân Yên ban hành Quyết định số 2115/QĐ-UBND về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch Nhà nước 2023 trong đó giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện làm Chủ đầu tư dự án: Lắp đặt đèn cảnh báo giao thông trên QL17 tại ngã tư chợ Rào, xã Quế Nham. UBND huyện Tân Yên đã chỉ đạo thực hiện xong.

II. Kiến nghị trước, sau kỳ họp thứ 9
1. Lĩnh vực pháp chế
Cử tri xã Tiên Phong, huyện Yên Dũng đề nghị: UBND tỉnh chỉ đạo định kỳ cắt tỉa cây trên dải phân cách QL17 - QL37 (đoạn qua xã Tiên Phong, Nội Hoàng), hiện nay cây mọc cao và dày, che khuất tầm nhìn, luôn tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông (sau kỳ 9)

UBND tỉnh đã giao UBND huyện Yên Dũng chỉ đạo Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện thực hiện bạt lề đường, dọn cây cỏ trên dải phân cách giữa tuyến đường nối QL.17 - QL.17 đoạn qua xã Tiên Phong và xã Nội Hoàng hoàn thành trước Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023. Đến nay, đã đảm bảo tầm nhìn tốt cho các phương tiện tham gia giao thông. Trong năm 2023, UBND huyện Yên Dũng tiếp tục bố trí kinh phí duy tu thường xuyên tuyến đường nêu trên, trong đó có hạng mục cắt cỏ, phát quang cây cối; như vậy sẽ luôn đảm bảo tầm nhìn được thông thoáng đối với các phương tiện khi tham gia giao thông trên tuyến đường này.

2. Lĩnh vực kinh tế và ngân sách
Cử tri các xã: Việt Lập, Liên Sơn, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên phản ánh: Hiện nay lưu lượng, mật độ người và phương tiện tham gia giao thông trên Quốc lộ 17 rất lớn, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng kiểm tra, khảo sát lắp đặt biển báo tại các tuyến đường để đảm bảo an toàn giao thông, cụ thể như sau:

- Lắp biển số W225 - biển báo trẻ em tại Quốc lộ 17:
+ Vị trí Km76+100 và Km76+350 - Trường Mầm non Việt Lập;
+ Vị trí Km81+540 - Trường THPT Hoàng Hoa Thám;
+ Vị trí Km84+210 - Trường Tiểu học Liên Sơn;
+ Vị trí Km87+600 - Trường THPT Nhã Nam.
- Lắp biển số W225 - biển báo trẻ em tại ĐT 294:
+ Vị trí Km50+700 - Trường Tiểu học Tân Trung;
+ Vị trí Km8+000 - Trường THCS Nhã Nam.
+ Vị trí Km12+400 - Trường Tiểu học và THCS Đại Hóa (trước kỳ 9).

UBND tỉnh đã giao Sở Giao thông-Vận tải tổ chức làm việc với chính quyền địa phương để làm rõ kiến nghị và kiểm tra thực tế hiện trường. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, Sở Giao thông-Vận tải đã chỉ đạo đơn vị quản lý đường bộ thực hiện bổ sung biển báo tại các vị trí còn thiếu, đã thực hiện việc bổ sung, lắp đặt xong.

Cử tri xã Tam Hiệp, huyện Yên Thế phản ánh: Hiện nay trên Quốc lộ 17 đoạn từ thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên đi thành phố Bắc Giang cảm quá nhiều biển báo khu đông dân cư với khoảng cách không hợp lý (có nhiều đoạn chỉ 100 - 200m lại có 01 biển báo) gây khó khăn cho việc tham gia giao thông của người dân. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng kiểm tra, nghiên cứu cấm lại các biển báo trên tuyến đường này cho phù hợp (trước kỳ 9).

UBND tỉnh đã giao Sở Giao thông-Vận tải tổ chức làm việc với chính quyền địa phương để làm rõ kiến nghị và kiểm tra thực tế hiện trường. Các vị trí cấm biển như trên là phù hợp với hiện trạng thực tế phân bố dân cư trên tuyến, tuy nhiên có khó khăn cho các phương tiện tham gia giao thông trong việc quan sát biển báo do các vị trí biển báo bố trí theo đoạn ngắn liên lục. Sở Giao thông-Vận tải đã thống nhất với địa phương để dịch chuyển, sát nhập một số vị trí biển báo. Đến nay đã triển khai thực hiện xong.

Cử tri huyện Sơn Động phản ánh: Đường tỉnh 293, đoạn qua khu vực đèo Dề, thuộc thôn Ròn, xã Thanh Luận (huyện Sơn Động) có độ dốc lớn, ngay chân đèo là vòng cua gấp đã xảy ra tai nạn giao thông. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn khảo sát, nghiên cứu phương án khắc phục để hạn chế tai nạn giao thông (trước kỳ 9).

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông-Vận tải tổ chức làm việc với Ban QLDA ĐTXD các CTGT, NN tỉnh (đơn vị được giao chủ đầu tư và đang quản lý đoạn tuyến), UBND huyện Sơn Động và UBND xã Thanh Luận để kiểm tra và xác định biện pháp khắc phục. Các bên thống nhất giao Ban QLDA ĐTXD các CTGT, NN tỉnh triển khai thực hiện các giải pháp: Cắm bố sung biển hạn chế tốc độ, hoàn thiện hộ lan tôn sông và sơn gờ giảm tốc; UBND xã Thanh Luận, huyện Sơn Động tuyên truyền và tổ chức thực hiện chặt bỏ hệ thống cây keo do nhân dân trồng tại khu vực đường cong để đảm bảo tầm nhìn cho người điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Đến nay, các cơ quan, đơn vị đã triển khai thực hiện xong.

Cử tri thành phố Bắc Giang phản ánh: *Khu vực bờ sông xã Xuân Hương, huyện Lạng Giang (bên kia sông, giáp ranh với thôn Đồng Búi, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang) có bãi rác thường xuyên đốt gây khói, mùi gây ô nhiễm môi trường; nước từ bãi rác ngấm xuống đất chảy xuống lòng sông Thương, ảnh hưởng nguồn của nhà máy nước; hệ thống nước máng chảy từ khu vực Tân Yên xuống sông Thương có nhiều rác thải. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng kiểm tra, xử lý (trước kỳ 9).*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Điểm tập kết rác thải thôn Làng Phúc Mãn, xã Xuân Hương với diện tích 500m² được đi vào hoạt động từ năm 2016. Xung quanh điểm tập kết được trồng nhiều lớp hàng rào cây xanh bảo vệ. UBND huyện Lạng Giang đã chỉ đạo xã Xuân Hương hạn chế tập kết rác tại vị trí này và dịch chuyển dần sang vị trí mới với diện tích 500m² tại xứ đồng Vườn Tàn, thôn Làng Phúc Mãn. Hiện nay thôn Làng Phúc Mãn đã giải phóng mặt bằng xong điểm tập kết mới, đã đổ rác sang vị trí mới; không có hiện tượng đốt rác gây khói, mùi ô nhiễm môi trường.

Cử tri xã Minh Đức, huyện Việt Yên phản ánh: *Tiến độ thi công nâng cấp đường tỉnh 298 chậm so với kế hoạch, quá trình thi công gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến cuộc sống người dân dọc hai bên đường và người tham gia giao thông. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công và có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, không làm ảnh hưởng tới cuộc sống người dân (trước kỳ 9).*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông-Vận tải kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Tiến độ hợp đồng của Dự án là 18 tháng, được khởi công ngày 22/7/2021, hoàn thành là ngày 22/01/2023. Ngay từ khi khởi công công trình Ban QLDA ĐTXD các CTGT, NN tỉnh Bắc Giang đã chỉ đạo các nhà thầu tập trung máy móc, thiết bị, vật liệu và nhân lực để triển khai thi công. Trong quá trình thi công chủ đầu tư đã yêu cầu các đơn vị nhà thầu thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông, tưới nước để bảo đảm vệ sinh môi trường xung quanh. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai dự án, công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện Việt Yên vướng mắc nhiều vị trí không thể thi công liên tục do khó khăn trong việc xác định nguồn gốc đất của nhiều hộ dân thuộc phạm vi thi công, gây chậm tiến độ thi công làm ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân hai bên đường và người tham gia giao thông. Với tinh thần chỉ đạo quyết liệt của chủ đầu tư, đến nay dự án đã hoàn thành toàn bộ các hạng mục công trình từ Km0+00 đến Km10+500 (đoạn qua địa phận xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang).

Cử tri thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên: *Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành chức năng dỡ bỏ hàng vách ngăn đoạn Hoàng Mai 3, MyĐiền 1 trên QL 37 từ chân cầu vượt QL37 đến cây xăng đoạn giữa QL37 (từ ngã tưĐình Trám đến cầu vượt QL 37) để phục vụ giao thương buôn bán, dịch vụ, thuận tiện đi lại của người dân (trước kỳ 9).*

UBND tỉnh đã giao Sở Giao thông-Vận tải tổ chức làm việc với chính quyền địa phương để làm rõ kiến nghị của cử tri. Tại buổi làm việc các bên tham gia đã thống nhất phương án dỡ bỏ hàng vách ngăn đoạn Hoàng Mai 3, MyĐiền 1 trên QL.37 từ chân cầu vượt QL.37 đến cây xăng đoạn giữa QL.37 sau khi UBND huyện Việt Yên hoàn thành việc lắp đặt đèn xanh đỏ, lắp đặt biển hạn chế tốc độ.

Hiện nay, Phòng Quản lý đô thị huyện Việt Yên đã tiến hành dỡ bỏ dải phân cách trên Quốc lộ 37 bảo đảm đi lại thuận lợi theo nguyện vọng của cử tri; đang trình duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu lắp đặt đèn tín hiệu giao thông tại nơi tháo dỡ giải phân cách (dự kiến trong tháng 7/2023 khởi công công trình).

Cử tri xã Long Sơn, huyện Sơn Động phản ánh: *Quốc lộ 279, đoạn từ thị trấn An Châu đi Long Sơn có nhiều đoạn cua gấp, lề đường một số đoạn xuống cấp, hành lang giao thông nhiều khu vực bị cây cối che khuất, gây nguy hiểm đối với các phương tiện tham gia giao thông, đã có nhiều vụ va chạm, tai nạn giao thông xảy ra. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo tu sửa lề đường, bảo vệ hành lang giao thông trên tuyến đường này (trước kỳ 9).*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông-Vận tải tổ chức làm việc với chính quyền địa phương để làm rõ kiến nghị của cử tri. Kết quả đã thống nhất: Sở Giao thông-Vận tải chỉ đạo nhà thầu quản lý đường bộ thực hiện sửa chữa lề đường bị hỏng; UBND xã Long Sơn tổ chức chặt ngay phân cây cối che khuất gây mất an toàn giao thông. Đến nay, đã hoàn thành việc san gạt, bù phụ lề đường, phát quang cây cỏ các điểm cong cua, đồng thời có văn bản gửi UBND huyện Sơn Động tuyên truyền đến nhân dân không trồng cây keo che khuất tầm nhìn tại các khu vực cong cua.

Cử tri xã Hương Gián, huyện Yên Dũng: *Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng phát quang cây ở rải phân cách đường tỉnh 293 (đoạn đường đi xã Thái Đào) để đảm bảo an toàn cho người tham gia giao thông. Đồng thời chỉ đạo xây cống thoát nước, đảm bảo canh tác cho nhân dân thôn Kép được thuận lợi, vì hiện nay vào mùa mưa một số diện tích đất nông nghiệp bị ngập úng do không có cống thoát nước (trước kỳ 9)*

UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND thành phố Bắc Giang kiểm tra, xem xét đối với nội dung kiến nghị của cử tri phản ánh. Kết quả cụ thể như sau: UBND thành phố Bắc Giang đã giao Công ty cổ phần QLCT đô thị thực hiện 01 năm phát quang 03 lần tại dải phân cách tuyến đường Trường Chinh (từ đường tỉnh 293 đi QL31) đoạn qua địa phận thành phố Bắc Giang. Trong tháng 01/2023, UBND thành phố đã chỉ đạo Công ty CP QLCT đô thị Bắc Giang triển khai phát quang dọn dẹp vệ sinh tại khu vực.

- Đối với nội dung kiến nghị xây cống thoát nước, đảm bảo canh tác cho nhân dân thôn Kép: UBND thành phố Bắc Giang đã có văn bản đề nghị UBND huyện Yên Dũng quan tâm, xem xét giải quyết kiến nghị của cử tri. Chủ tịch UBND huyện Yên Dũng đã giao Chủ tịch UBND xã Hương Gián tổ chức buổi làm việc (mời đại diện Lãnh đạo Phòng Kinh tế, Phòng Quản lý đô thị, Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện và đại diện thôn Kép, cử tri có phản ánh, kiến nghị và thành phần liên quan) để khảo sát, đánh giá thực trạng khu vực cử tri phản ánh, kiến nghị và báo cáo đề xuất biện pháp giải quyết. Ngày 08/5/2023, Chủ tịch UBND xã Hương Gián đã tổ chức buổi làm việc với Bí thư chi bộ, Trưởng thôn Kép - là đại diện cử tri thôn Kép. Sau khi trao đổi, các thành phần tham dự buổi làm việc đã thống nhất giữ nguyên hiện trạng sử dụng đất nhưng vẫn đảm bảo tưới tiêu, chờ thu hồi đất thực hiện dự án, tránh đầu tư lãng phí (tổng chiều dài dự kiến phải đất cống tiêu nước là khoảng 120m). Trong khi đó, diện tích bị ngập úng không lớn (khoảng 5.000m²), chỉ cấy 1 vụ, đã nằm trong quy hoạch khu 20, phân khu 21 phân khu số 2 Khu đô thị thành phố Bắc Giang đang được thực hiện trình tự để đầu tư xây dựng hạ tầng.

Cử tri xã Hương Gián, huyện Yên Dũng: *Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng tu bổ, nâng cấp đoạn đường Hương Gián - Đình Kế (đoạn từ cống Vó đi Đình Kế), hiện nay đoạn đường này xuống cấp nghiêm trọng, ảnh hưởng việc đi lại của nhân dân (trước kỳ 9).*

UBND tỉnh đã giao UBND thành phố Bắc Giang kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Tuyến đường cử tri đề nghị có chiều dài khoảng 1,2km hiện đã xuống cấp, hư hỏng, không đảm bảo giao thông đi lại. Để cải tạo sửa chữa đường, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân, UBND thành phố Bắc Giang đã giao Ban QLDA ĐTXD thành phố làm chủ đầu tư thực hiện dự án cải tạo, nâng cấp

đường từ QL1A qua thôn Thuyền, xã Đình Trì, thành phố Bắc Giang với tổng chiều dài 945,6m. Hiện, dự án đang triển khai thi công, dự kiến hoàn thành trong năm 2023.

Đối với đoạn còn lại dài khoảng 270m đã nằm trong dự án phía Nam, khu đô thị số 22 thuộc phân khu số 2, thành phố Bắc Giang (do Công ty cổ phần Đầu tư Minh Hùng làm Chủ đầu tư dự án), hiện dự án đang thực hiện bồi thường GPMB để triển khai theo quy hoạch được duyệt, trong đó có đầu tư xây dựng lại tuyến đường nêu trên theo quy hoạch.

Cử tri các xã: Phi Diễn, Giáp Sơn, Tân Quang, huyện Lục Ngạn: *Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng cải tạo, nâng cấp đập thôn Muối, xã Giáp Sơn phục vụ tưới, tiêu để phục vụ sản xuất nông nghiệp cho nhân dân (sau kỳ 9).*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT đưa danh mục sửa chữa, cải tạo, nâng cấp hồ Trại Muối vào Kế hoạch duy tu, sửa chữa thường xuyên công trình thủy lợi, đề, kè, cống năm 2023 (tại Quyết định số 18/QĐ-SNN ngày 18/01/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT) với kinh phí khoảng 2,7 tỷ đồng (đã khởi công sửa chữa, đạt khoảng 55% tiến độ, dự kiến hoàn thành xong trước ngày 30/7/2023).

3. Lĩnh vực văn hóa-xã hội
Cử tri xã Đèo Gia, huyện Lục Ngạn: *Đề nghị UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí sửa chữa, nâng cấp Nhà sàn văn hóa dân tộc Cao Lan, xã Đèo Gia, hiện tại đã xuống cấp nghiêm trọng, không khai thác sử dụng được (sau kỳ 9)*

Theo Kế hoạch số 379/KH-UBND ngày 21/6/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 (trong đó có Dự án 6): Phân kỳ năm 2023, huyện Lục Ngạn được nhận nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương là: 896.000.000đ hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao (số lượng 15 nhà, bình quân mỗi nhà văn hóa được hỗ trợ 60 triệu đồng).

Trong năm 2022, UBND huyện Lục Ngạn đã bố trí 704 triệu đồng từ nguồn vốn Chương trình MTQG NTM để đầu tư cải tạo, sửa chữa, nâng cấp Nhà sàn văn hóa dân tộc Cao Lan (ngân sách xã cũng bố trí kinh phí). Tuy nhiên do UBND xã Đèo Gia chưa triển khai thực hiện dự án trong năm 2022 nên UBND huyện Lục Ngạn chuyển nguồn kinh phí thực hiện sang năm 2023. Hiện nay chủ đầu tư (UBND xã Đèo Gia) đã thực hiện xong việc khảo sát thiết kế để trình phê duyệt dự án.

Cử tri xã Quang Minh, huyện Hiệp Hòa: *Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng hỗ trợ, hướng dẫn về công tác quản lý di tích; có cơ chế quản lý linh hoạt để nhân dân chủ động, sửa chữa kịp thời các di tích ngay từ khi có biểu hiện xuống cấp (trước kỳ 9).*

Trong những năm qua, công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả: UBND tỉnh đã ban hành Quy định phân cấp và trách nhiệm quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; công trình tín ngưỡng, tôn giáo có tiềm năng phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang tại Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 13/12/2018, trong đó quy định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành trong việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích; giúp các địa phương tăng cường tính chủ động, linh hoạt trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức nhiều đợt tập huấn về công tác quản lý di sản văn hóa, trong đó có công tác tu bổ, tôn tạo di tích: Trong năm 2022, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức tập huấn cho 4 huyện (Lạng Giang, Yên Thế, Tân Yên, Yên Dũng), 2 xã Tân Sơn, Sơn Hải (huyện Lục Ngạn) với trên 500 đại biểu tham dự. Năm 2023, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục tổ chức lớp tập huấn trên địa bàn một số huyện, thành phố còn lại (theo Kế hoạch số 29/KH-SVHTTDL ngày 17/02/2023 về việc tập huấn công tác quản lý di sản văn hóa năm 2023, trong đó có nội dung tổ chức lớp tập huấn tại huyện Hiệp Hòa).

PHẦN II NHỮNG KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI ĐANG ĐƯỢC GIẢI QUYẾT

I. Kiến nghị từ các kỳ họp trước

1. Lĩnh vực kinh tế và ngân sách

Cử tri huyện Lạng Giang: *Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo xử lý dứt điểm việc xây dựng Dự án Trung tâm Thương mại (HDB) thị trấn Vôi (dự án được UBND tỉnh chấp thuận đầu tư lần đầu từ ngày 23/3/2011), đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh lần 1 ngày 01/6/2016 nhưng đến nay không thực hiện đúng quyết định, không đầu tư xây dựng các hạng mục theo quyết định, không đưa vào sử dụng (ý kiến cử tri từ kỳ họp thứ 9).*

UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Công ty cổ phần Tập đoàn HDB Việt Nam được UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 20121000368 ngày 23/3/2011, được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 8060203556 điều chỉnh lần thứ 1 ngày 01/6/2016 để thực hiện Dự án “Trung tâm Thương mại thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang”, với những nội dung chính của dự án như sau:

- Mục tiêu: Đầu tư xây dựng mới Trung tâm thương mại hạng III

- Quy mô: + Giai đoạn 1: Xây dựng tòa nhà Trung tâm thương mại 2 tầng, kiên cố, diện tích xây dựng trên 2.000m² với hơn 4.000m² sàn, xây dựng khu trưng bày, giới thiệu sản phẩm từ 2-3 tầng, diện tích sàn xây dựng từ 3.000 – 4.000m², xây dựng bãi đỗ xe (phục vụ Trung tâm thương mại) và các hạng mục hạ tầng khác.

+ Giai đoạn 2: Xây dựng tiếp 3 tầng của tòa nhà Trung tâm thương mại, diện tích xây dựng trên 2.000m² với hơn 6.000m² sàn, xây dựng khu hỗn hợp thương mại, dịch vụ từ 3-5 tầng. Tổng vốn đầu tư thực hiện dự án: 163 tỷ đồng. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Nhà đầu tư đã xây dựng tòa nhà thương mại 02 tầng; khu trưng bày và giới thiệu sản phẩm gồm 05 dãy ki ốt cao 2,5 tầng và bãi đỗ xe phục vụ Trung tâm thương mại. Theo báo cáo của nhà đầu tư, tòa nhà thương mại có tầng 1 cho người dân thuê để kinh doanh, tuy nhiên hầu như không hoạt động (đóng cửa hoặc dùng làm kho), tầng 2 đã xây dựng hoàn thiện một phần và chưa hoạt động là do chưa có khách thuê. Từ năm 2013, nhà đầu tư đã nhiều lần xúc tiến thương mại, tổ chức Hội chợ và thực hiện các ưu đãi (miễn phí đến 03 năm cho khách vào thuê) tuy nhiên dự án vẫn không thể hoạt động. Do vậy, phần diện tích đất để xây dựng các hạng mục công trình của giai đoạn 2 hiện vẫn là đất trống, nhà đầu tư chưa xây dựng các hạng mục công trình.

Do dự án triển khai chậm tiến độ, ngày 28/8/2020 nhà đầu tư đã có văn bản số 19/2020/CV-HDB gửi UBND tỉnh đề nghị cho phép được tiếp tục điều chỉnh tiến độ để xây dựng các hạng mục công trình còn lại của giai đoạn II của dự án. Sau khi xem xét nội dung kiến nghị của nhà đầu tư, ngày 08/10/2020 Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang đã có văn bản số 4502/UBND-ĐT không chấp thuận đề nghị điều chỉnh dự án “Trung tâm Thương mại thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang”; yêu cầu Công ty cổ phần Tập đoàn HDB thực hiện điều chỉnh giảm diện tích đất thực hiện dự án đối với phần đất chưa xây dựng công trình của giai đoạn II. Đồng thời, giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu thu hồi diện tích đất chưa đầu tư của dự án. Mặc dù Sở Kế hoạch và Đầu tư đã rất nhiều lần có văn bản hướng dẫn, đôn đốc nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án theo quy định (tại các văn bản số: 967/SKHĐT-KTĐN ngày 12/5/2021; số 2137/SKHĐT-KTĐN ngày 09/9/2021; số 2554/SKHĐT-KTĐN ngày 12/10/2021; số 2884/SKHĐT-KTĐN ngày 16/11/2021 và số 686/SKHĐT-KTĐN ngày 14/4/2022). Tuy nhiên, qua nhiều lần đôn đốc Công ty cổ phần Tập đoàn HDB Việt Nam vẫn chưa hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh dự án và nộp lại để được xem xét theo quy định. Do đó, ngày 01/7/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có báo cáo số, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giao Thanh tra tỉnh phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành thanh tra toàn diện dự án. Ngày 15/7/2022, Chủ tịch UBND tỉnh ▶

đã có văn bản số 3399/UBND-KTN giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành thanh tra toàn diện dự án “Trung tâm Thương mại thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang” của Công ty cổ phần Tập đoàn HDB Việt Nam. Ngày 13/12/2022, Chủ tịch UBND tỉnh đã có văn bản số 6192/UBND-KTN về việc tạm dừng tiến hành thanh tra dự án của Công ty cổ phần Tập đoàn HDB Việt Nam. Yêu cầu Công ty cổ phần Tập đoàn HDB Việt Nam khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ liên quan và thực hiện điều chỉnh dự án theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 4502/UBND-ĐT ngày 08/10/2020 và giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc Công ty cổ phần Tập đoàn HDB Việt Nam hoàn thiện các hồ sơ và trình tự thủ tục điều chỉnh dự án theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/01/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Lạng Giang, Phòng Kinh tế -Hạ tầng huyện Lạng Giang, UBND thị trấn Vôi và Công ty cổ phần Tập đoàn HDB Việt Nam tổ chức hội nghị xem xét, hướng dẫn thiết lập hồ sơ, xác định một số nội dung làm căn cứ tham mưu UBND tỉnh thu hồi phần diện tích đất chưa đầu tư của Công ty cổ phần Tập đoàn HDB Việt Nam tại dự án Trung tâm thương mại thị trấn Vôi. Sau khi kiểm tra thực địa và căn cứ nội dung thống nhất tại hội nghị ngày 11/01/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 222/TNMT-QLĐĐ ngày 19/01/2023 đề nghị Công ty cổ phần Tập đoàn HDB Việt Nam xác định rõ diện tích và vị trí khu đất trả lại cho Nhà nước; có văn bản trả lại đất (kèm theo sơ đồ vị trí khu đất trả lại) gửi UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND huyện Lạng Giang theo quy định. Đồng thời, đề nghị UBND huyện Lạng Giang lập hồ sơ thu hồi đất đối với phần diện tích đất Công ty cổ phần Tập đoàn HDB Việt Nam để nghị trả lại cho Nhà nước gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định theo quy định. Hiện nay, Công ty cổ phần Tập đoàn HDB Việt Nam đang phối hợp với UBND huyện Lạng Giang hoàn thiện hồ sơ thu hồi đất để trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, báo cáo UBND tỉnh thu hồi theo quy định. Thời gian tới, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tiếp tục hướng dẫn Nhà đầu tư lập lại hồ sơ để nghị điều chỉnh dự án theo quy định.

Cử tri xã Quế Nham, huyện Tân Yên phản ánh: *Hiện nay, quốc lộ 17 từ địa phận thành phố Bắc Giang đi Yên Thế đã được nâng cấp, mở rộng, tuy nhiên, hệ thống thoát nước đoạn trên địa bàn xã Quế Nham huyện Tân Yên có lý trình từ Km 70+200 đến km 72+800 chưa được đầu tư xây dựng nên ảnh hưởng rất lớn đến việc thoát nước sinh hoạt, nước mưa và ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường, độ bền của đường và an toàn giao thông trên tuyến đường này. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng xem xét, giải quyết đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước dọc và hành lang, đèn chiếu sáng đoạn đường trên.*

UBND huyện Tân Yên đã triển khai thực hiện xong dự án Hệ thống đèn chiếu sáng từ thị trấn Cao Thượng đi Quế Nham, hiện đang trong quá trình vận hành chạy thử.

Về nội dung xây dựng hệ thống thoát nước dọc và hành lang: Ngày 29/12/2022, UBND huyện Tân Yên ban hành Quyết định số 2115/QĐ-UBND về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch nhà nước 2023, trong đó giao Ban QLDA ĐTXD huyện làm chủ đầu tư dự án chỉnh trang hành lang vỉa hè đường QL17 xã Quế Nham, huyện Tân Yên. Hiện Ban QLDA ĐTXD huyện Tân Yên đang triển khai thực hiện các thủ tục để khởi công dự án (dự kiến khởi công tháng 9/2023).

Cử tri xã Xuân Phú, huyện Yên Dũng đề nghị: *UBND tỉnh chỉ đạo xem xét, xử lý diện tích đất của Hạt Quản lý đường bộ (gắn chân cầu Bến Đám) đã bỏ hoang nhiều năm.*

UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND huyện Yên Dũng kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri. Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, tổ chức buổi làm việc với các cơ quan có liên quan: UBND huyện Yên Dũng, Sở Giao thông-Vận tải. Hiện Sở Tài nguyên và Môi trường đang nghiên cứu để đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết nội dung kiến nghị của cử tri.

II. Kiến nghị trước, sau kỳ họp thứ 9

1 Lĩnh vực kinh tế và ngân sách

Cử tri huyện Lạng Giang: *Đề nghị thu hồi diện tích hơn 2.000m² của dự án Trung tâm thương mại thị trấn Vôi, do không đầu tư, vi phạm Luật Đầu tư và Luật Đất đai. Khu đất trên giao lại cho huyện Lạng Giang để thực hiện đầu tư khuôn viên cây xanh, thể thao phục vụ người dân trong khu vực (trước kỳ 9).*

Dự án “Trung tâm Thương mại thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang” được UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 20121000368 ngày 23/3/2011, được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 8060203556 điều chỉnh lần thứ 1 ngày 01/6/2016 cho Công ty cổ phần Tập đoàn HDB Việt Nam, địa điểm thực hiện tại thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang với diện tích: 13.860m². Do nhà đầu tư không triển khai xây dựng các hạng mục công trình trên phần diện tích đất 2.000m² nêu trên (nằm ở giai đoạn II của dự án), Chủ tịch UBND tỉnh đã có Văn bản số 4502/UBND-ĐT ngày 08/10/2020 yêu cầu Công ty cổ phần Tập đoàn HDB Việt Nam điều chỉnh giảm diện tích này đồng thời giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường thu hồi theo quy định. Ngày 11/01/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Lạng Giang, Phòng Kinh tế-Hạ tầng huyện Lạng Giang, UBND thị trấn Vôi và Công ty cổ phần Tập đoàn HDB Việt Nam tổ chức hội nghị xem xét, hướng dẫn thiết lập hồ sơ, xác định một số nội dung làm căn cứ tham mưu UBND tỉnh thu hồi phần diện tích đất chưa đầu tư của Công ty cổ phần Tập đoàn HDB Việt Nam tại dự án Trung tâm thương mại thị trấn Vôi. Sau khi kiểm tra thực địa và căn cứ nội dung thống nhất tại hội nghị ngày 11/01/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 222/TNMT-QLĐĐ ngày 19/01/2023 đề nghị Công ty cổ phần Tập đoàn HDB Việt Nam xác định rõ diện tích và vị trí khu đất trả lại cho Nhà nước; có văn bản trả lại đất (kèm theo sơ đồ vị trí khu đất trả lại) gửi UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND huyện Lạng Giang theo quy định. Đồng thời, đã đề nghị UBND huyện Lạng Giang lập hồ sơ thu hồi đất đối với phần diện tích đất Công ty cổ phần Tập đoàn HDB Việt Nam để nghị trả lại cho Nhà nước gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định theo quy định. Hiện nay, Công ty Cổ phần Tập đoàn HDB Việt Nam đang phối hợp với UBND huyện Lạng Giang hoàn thiện hồ sơ thu hồi đất để trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, báo cáo UBND tỉnh thu hồi theo quy định.

Cử tri huyện Việt Yên: *Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo sở, ngành liên quan và UBND huyện Việt Yên phối hợp xem xét, cấp Giấy CNQSD đất cho một số hộ dân thôn Núi Hiếu, xã Quang Châu đã được Ban Quản lý các KCN tỉnh bồi thường bằng đất ở (bàn giao đất ở năm 2009) khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đường ngoài Khu công nghiệp Quang Châu (trước kỳ 9).*

UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND huyện Việt Yên kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, cho thấy: Năm 2007, tại thôn Núi Hiếu, xã Quang Châu có 09 hộ gia đình có đất ở Nhà nước thu hồi để thực hiện dự án đường ngoài KCN Quang Châu, theo nguyên vọng được giao đất ở tại vị trí khác tương đương; Ban Quản lý các KCN, xã Quang Châu, thôn Núi Hiếu đã tiến hành giao đất tại vị trí xứ đồng Ba Góc, thôn Núi Hiếu, theo đúng diện tích các hộ có đất Nhà nước thu hồi và không đưa phương án bồi thường bằng tiền khi lập phương án GPMB. Các hộ đã nhận đất và xây nhà nhưng từ đó đến nay các hộ chưa được cấp Giấy CNQSD đất.

Ngày 23/6/2008, Chủ tịch UBND huyện Việt Yên có Quyết định số 1713/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án GPMB công trình đường ngoài KCN Quang Châu. Sau khi được phê duyệt, các hộ đã nhận tiền và bàn giao mặt bằng để Ban quản lý các KCN tỉnh xây dựng đường ngoài KCN Quang Châu. Ngày 26/8/2008, Ban Quản lý KCN tỉnh, một số phòng ban của huyện, UBND xã Quang Châu, Cấp ủy, BLĐ thôn Núi Hiếu đã họp với các hộ gia đình để thống nhất địa điểm quy hoạch tái định cư cho các hộ có đất thổ cư Nhà nước thu hồi xây dựng đường ngoài Khu công nghiệp

Quang Châu thuộc địa phận thôn Núi Hiếu; đồng thời có Biên bản làm việc ngày 13/02/2009, giữa Ban quản lý các KCN tỉnh Bắc Giang với Công ty cổ phần Sài Gòn - Bắc Giang về thống nhất vị trí quy hoạch và giao đất, tại khu đồng Ba Góc, thôn Núi Hiếu (bám đường ngoài KCN Quang Châu), diện tích này Công ty CP KCN Sài Gòn – Bắc Giang đã bồi thường, GPMB. Sau khi được giao đất, toàn bộ các hộ đã xây dựng nhà kiên cố để ở và kinh doanh từ đó đến nay, đồng thời nhiều lần các hộ có ý kiến đề nghị được cấp giấy CNQSD đất đối với diện tích đã giao năm 2009 nhưng chưa được giải quyết. Đối với phần diện tích còn lại giáp với vị trí các hộ được giao đất, năm 2017, UBND huyện đã thực hiện dự án xây dựng KDC đồng Ba Góc, thôn Núi Hiếu để đấu giá quyền sử dụng đất, tới nay các hộ trúng đấu giá đã được cấp giấy CNQSD đất và xây dựng công trình trên đất theo quy định pháp luật. Để giải quyết dứt điểm vụ việc, sau khi UBND huyện Việt Yên báo cáo đã được Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đồng thuận chủ trương cấp giấy CNQSD đất cho các hộ gia đình nêu trên (Công văn số 2478-CV/TU ngày 18/5/2020 của Thường trực Tỉnh ủy; Công văn số 2266/UBND-TN ngày 28/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh và Công văn số 1476/TNMT-KHTC ngày 22/5/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường). Thực hiện chỉ đạo nêu trên, UBND huyện Việt Yên đã giao phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp đôn đốc UBND xã Quang Châu thông báo đến các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi làm đường ngoài KCN Quang Châu đến kê khai đăng ký quyền sử dụng đất, đồng thời hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân thực hiện thủ tục đo đạc và hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trong quá trình tiến hành đo đạc và hoàn thiện hồ sơ cấp giấy CNQSD đất còn gặp một số vướng mắc như: Chỉ giới hành lang đường bộ (đường mốc ngoài khu công nghiệp Quang Châu): Tại thời điểm bàn giao đất tái định cư cho các hộ khoảng tháng 02/2009 thì hành lang được tính từ tìm đường đến thửa đất là 15,0m. Nhưng thực tế đến nay quy hoạch hành lang được tính từ tìm đường đến thửa đất là 11,25m (như khu dân cư 05 lô thôn Núi Hiếu đấu giá năm 2015 giáp Đồn Công an Quang Châu, 02 lô đất đấu giá năm 2013 hiện là cây xăng thôn Núi Hiếu). Tuy nhiên, hiện trạng sử dụng thôn đất của các hộ gia đình có sự thay đổi nhiều so với thời điểm được giao đất tái định cư; một số hộ không còn lưu giữ được biên bản giao đất... nên khó khăn trong công tác thực hiện.

UBND huyện Việt Yên đã giao UBND xã Quang Châu kiểm tra, đo đạc xác định cụ thể phần diện tích các hộ đang sử dụng, phần diện tích các hộ được giao năm 2009; rà soát hoàn chỉnh hệ thống mương thoát nước theo quy hoạch và làm ranh giới giữa đất khu dân cư với đất của các hộ gia đình; chỉ đạo Phòng Quản lý đô thị phối hợp với UBND xã Quang Châu, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, Phòng Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, rà soát về quy hoạch có liên quan, quy định hành lang an toàn giao thông để hướng dẫn cấp giấy CNQSD đất theo hướng tạo điều kiện có lợi nhất có thể cho các hộ gia đình, đồng thời tuân thủ quy định pháp luật.

Cử tri xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên phản ánh: *Khu vực ngã ba giao nhau giữa QL17 và đường vào UBND xã Nghĩa Trung đã xảy ra tai nạn giao thông do có tam giác phân làn. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng nghiên cứu bỏ tam giác phân làn; đồng thời cấm biển cảnh báo khu vực ngã ba trên (trước kỳ 9).*

UBND tỉnh đã giao Sở Giao thông-Vận tải tổ chức làm việc với chính quyền địa phương để làm rõ kiến nghị và kiểm tra thực tế. Tại buổi làm việc các bên đã thống nhất: UBND xã Nghĩa Trung báo cáo UBND huyện Việt Yên cải tạo nút giao, trong đó: Thực hiện giải phóng mặt bằng (phần đất nằm trên phần đường cong của QL.17) và thu gọn đảo tam giác (tại vị trí Km73+550 QL.17, ngã ba giao với đường huyện vào UBND xã Nghĩa Trung) đảm bảo mở cua cho 02 làn đầu nổi từ đường vào UBND xã Nghĩa Trung với QL.17.

Hiện nay, Sở Giao thông-Vận tải đã báo cáo Cục đường bộ Việt Nam mở rộng tuyến đường (trong đó có việc bỏ đảo tam giác để phân làn, tổ chức giao thông) và đã được Cục đường bộ

Việt Nam đồng ý chủ trương, dự kiến thực hiện trong năm 2024. UBND huyện Việt Yên đã có phương án bố trí kinh phí lắp đặt đèn chiếu sáng và cải tạo vỉa hè, xây rãnh thoát nước (thực hiện chỉnh trang đô thị) của toàn khu vực (trong đó có phạm vi tam giác phân làn) phần đầu hoàn thành trước tháng 6/2024.

Cử tri các xã: Phúc Sơn, Lam Cốt, Song Vân, Ngọc Thiện, Quế Nham, huyện Tân Yên phản ánh: *Hiện nay 2 bên bờ kênh chính, đoạn qua huyện Tân Yên có chiều dài khoảng 26 km do Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam sông Thương quản lý và vận hành đảm bảo nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp cho các xã trên địa bàn huyện. Tuy nhiên 2 bên bờ kênh hiện đã xuống cấp, nhiều điểm bị sạt lở làm ảnh hưởng lớn đến dòng chảy và làm hỏng kết cấu đường giao thông dọc bờ kênh. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng xem xét, xử lý (trước kỳ 9).*

Tuyến kênh chính do Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam sông Thương quản lý và vận hành được xây dựng từ lâu, đoạn kênh chính đi qua các xã Phúc Sơn, Lam Cốt, Song Vân, Ngọc Thiện, Quế Nham có chiều dài khoảng 26km, bờ kênh kết hợp làm đường giao thông, do nhiều xe tải trọng lớn đi qua gây lún và sạt lở cục bộ mái taluy phía trong bờ kênh, ảnh hưởng trực tiếp dòng chảy, gây mất an toàn giao thông.

Ngày 22/02/2023, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Quyết định số 678/QĐ-BNN-TL về phê duyệt dự án sửa chữa, nâng cấp hệ thống thủy lợi Thác Huống tỉnh Bắc Giang - Thái Nguyên, với tổng mức đầu tư 350,5 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý và giao cho Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Sông Thương làm chủ đầu tư. Theo đó, quy mô dự án có nội dung kè lát mái trong bờ kênh một số đoạn kênh chính xung yếu (trong đó có các đoạn cử tri phản ánh trên) và cải tạo, nâng cấp một số công trình trên kênh. Thời gian thực hiện dự án giai đoạn 2021-2025 (dự kiến triển khai khởi công quý I/2024).

Cử tri thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang tiếp tục phản ánh: *Trên địa bàn huyện Lạng Giang, hiện nay có 05 đơn vị doanh nghiệp, HTX thực hiện cung cấp nước, qua kiểm tra, đánh giá và thực trạng cung cấp nước sạch thì trên địa bàn huyện Lạng Giang có 03 đơn vị cấp nước: Công ty xây dựng 767, Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư nước sạch và môi trường Hùng Thành, Công ty TNHH Nước sạch Đồng Tâm hoạt động thiếu bền vững, không hiệu quả. Đề nghị UBND tỉnh kiên quyết trong chỉ đạo các sở, ngành đẩy nhanh tiến độ xử lý dứt điểm Công ty TNHH nước sạch Đồng Tâm, có phương án giải quyết hạ tầng cấp nước của Công ty xây dựng 767, Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư nước sạch và môi trường Hùng Thành để người dân được sử dụng nước sạch hiệu quả, bền vững (trước kỳ 9).*

Công trình cấp nước liên xã Yên Mỹ và thị trấn Vôi do Công ty Xây dựng 767 quản lý đang cung cấp nước sạch cho hơn 800/2.500 hộ dân ở thị trấn Vôi và xã Yên Mỹ, nguồn nước dự án đang cung cấp cho các hộ dân là nguồn nước mua buôn của Công ty DNP Bắc Giang. Công trình cấp nước xã Tân Dĩnh do Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư nước sạch và Môi trường Hùng Thành quản lý đang cung cấp nước cho khoảng 100/2.573 hộ dân trong xã; do công trình sử dụng nguồn nước ngầm để khai thác nên gặp khó khăn trong việc đáp ứng nhu cầu sử dụng của người dân và khó có khả năng mở rộng khu vực cấp nước.

Công trình cấp nước sinh hoạt thị trấn Kép do Công ty TNHH Nước sạch Đồng Tâm quản lý đang cấp nước cho hơn 400/760 hộ dân trong vùng dự án. UBND tỉnh đã đồng ý chủ trương thu hồi công trình để giao cho đơn vị khác quản lý (theo Công văn số 5451/UBND-KTN ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh). Trong thời gian chờ UBND tỉnh có quyết định giao công trình cho đơn vị mới quản lý thì Công ty tiếp tục quản lý, vận hành công trình, đảm bảo cấp nước ổn định, an toàn cho người dân.

Hiện nay, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu thu hồi công trình, lập phương án giao và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng nước sạch công trình cấp nước thị trấn Kép theo quy định.

Đối với công trình cấp nước liên xã Yên Mỹ và thị trấn Vôi; công trình cấp nước xã Tân Dĩnh ▶

để nghị UBND huyện Lạng Giang chỉ đạo Công ty Xây dựng 767 và Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư nước sạch và Môi trường Hùng Thành tiếp tục quản lý, lập kế hoạch, phương án quản lý có hiệu quả, nâng cao chất lượng, đảm bảo cấp nước sạch ổn định cho nhân dân trong phạm vi cấp nước của công trình.

Cử tri thành phố Bắc Giang phản ánh: Khu vực Nhà máy Ép dầu (nằm trên địa bàn xã Song Mai) nhiều năm bỏ hoang, không sử dụng. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng kiểm tra và có biện pháp để quản lý, sử dụng đất hiệu quả (trước kỳ 9).

UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xem xét nội dung cử tri phản ánh, cho thấy: Khu đất cử tri phản ánh có diện tích 42.276,4m² tại xã Song Mai trước đây UBND tỉnh đã cho Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ và Chế biến nông sản thuê đất tại Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 11/01/2008 để thực hiện dự án đầu tư dây chuyền sản xuất tinh bột sắn. Thửa đất đã được Nhà nước cấp GCN QSD đất, mục đích sử dụng: Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp; thời hạn thuê đất: 45 năm; hình thức thuê đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm. Sau khi được giao đất, do Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ và Chế biến nông sản chậm triển khai thực hiện dự án, ngày 06/6/2013, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 231/QĐ-UBND thu hồi đất đã cho Công ty thuê để giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bắc Giang quản lý. Không đồng ý, Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ và Chế biến nông sản đã khởi kiện đến TAND các cấp. Quá trình xét xử kéo dài từ năm 2015 đến năm 2018. Sau khi báo cáo, xin ý kiến và được sự đồng ý của Thường trực Tỉnh ủy, ngày 04/5/2018, Chủ tịch UBND tỉnh đã có công văn số 1403/UBND-ĐT chấp thuận về mặt chủ trương cho phép Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ và Chế biến nông sản lập dự án đầu tư và làm thủ tục thuê đất để thực hiện dự án "Xây dựng nhà máy sản xuất, chế biến và tiêu thụ sắn". Sau khi hoàn thiện hồ sơ và được Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, ngày 22/02/2023, UBND tỉnh đã có Quyết định số 197/QĐ-UBND về việc cho Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ và Chế biến nông sản tiếp tục thuê đất để thực hiện dự án xây dựng Nhà máy chế biến sắn kim châm, sắn bào ngư xuất khẩu. Mục đích sử dụng: Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp; thời hạn thuê đất: Đến ngày 11/01/2053; hình thức thuê đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm. Ngày 28/02/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 556/STNMT-QLĐĐ về việc đôn đốc Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ và Chế biến nông sản đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án và đưa đất vào sử dụng.

Cử tri xã Xuân Cầm, huyện Hiệp Hoà phản ánh: Tuyến đường đi qua thôn Cầu Xuyên được Nhà nước đầu tư trải bê tông nhựa áp-phan. Hiện nay nhiều đoạn không có hệ thống thoát nước, khi trời mưa lòng đường thường xuyên ngập gây khó khăn cho các phương tiện tham gia giao thông, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng xem xét, khắc phục (trước kỳ 9).

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Đoạn đề cử tri xã Xuân Cầm, huyện Hiệp Hòa phản ánh (đoạn đề tả Cầu từ Km19+705-Km22+000, chiều dài 2,3km) thuộc thôn Cầm Xuyên, xã Xuân Cầm, huyện Hiệp Hòa được Nhà nước đầu tư trải áp-phan mặt đề năm 2021 với bề rộng bề mặt=6,0m; vị trí qua khu dân cư (đoạn từ Km21+000-Km21+988, chiều dài khoảng 1,0km). Nguyên nhân do hướng thoát nước trên mặt đề khi thiết kế dựa theo độ dốc tự nhiên của mặt đề (theo từng đoạn dân cư) chảy từ vị trí mặt đề cao trình cao về vị trí mặt đề cao trình thấp. Mặt đề có độ dốc ngang thu nước từ đỉnh đề về 2 bên mép đề đã được bó vĩa bằng bê tông sau đó hướng thoát nước chảy xuống các đường ngõ của thôn (các ngõ đều thấp hơn mặt đề). Sau khi đưa vào khai thác, nhân dân sinh sống dọc theo tuyến đường (mặt đề) đã tự ý đổ bê tông làm lối dắt xe mô tô từ mặt đề lên vĩa hè (đổ chum lên 02 bên mép đường tại vị trí lên xuống nhà các hộ dân) dẫn đến tình trạng rãnh thu nước không còn tác dụng mỗi khi trời mưa là

lòng đường lại bị ngập nước. Đề nghị UBND huyện Hiệp Hòa chỉ đạo UBND xã Xuân Cầm sớm khắc phục nội dung trên đảm bảo tiêu thoát nước khi trời mưa; đồng thời tại các điểm thu nước mặt chảy xuống các ngõ có biện pháp quản lý, bảo vệ tránh các vật cản gây ách tắc dòng chảy.

Cử tri huyện Yên Thế phản ánh: Trên địa bàn huyện Yên Thế có dự án xây dựng trung tâm thương mại (chợ) của Hợp tác xã Hải An tại khu trung tâm thị trấn Bồ Hạ, diện tích 2,1 ha. Dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư từ năm 2013 đến nay đã gần 10 năm nhưng vẫn dở dang gây lãng phí về tài nguyên đất đai. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm đôn đốc nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án và thực hiện các hạng mục đầu tư đảm bảo theo quyết định chủ trương đầu tư đã được phê duyệt (sau kỳ 9)

UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Hợp tác xã Đầu tư, xây dựng, quản lý và khai thác chợ Hải An (HTX Hải An) được UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư lần đầu số 20121000534 ngày 22/7/2014 và Quyết định chủ trương đầu tư số 591/QĐ-UBND trên cơ sở điều chỉnh dự án đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư nêu trên để thực hiện dự án “Đầu tư xây dựng, quản lý và khai thác chợ trung tâm xã Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang”; Địa điểm đầu tư: Tại xứ đồng Cây Me, thôn Đồng Quán, xã Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Diện tích đất dự kiến sử dụng 15.290m²; Thời hạn thực hiện dự án: 50 năm; Tiến độ thực hiện dự án: Đưa toàn bộ dự án vào hoạt động Quý IV/2018.

Trên cơ sở Giấy chứng nhận đầu tư được cấp lần đầu (ngày 22/7/2014), ngày 07/4/2015, UBND tỉnh Bắc Giang đã cho HTX Hải An thuê đất tại Quyết định số 122/QĐ-UBND, nội dung: Diện tích thuê quyền sử dụng đất 15.290,0m²; Mục đích sử dụng: Đất chợ; Phương thức trả tiền: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm; thời hạn thuê đất đến ngày 22/7/2049; Dự án được Chủ tịch UBND huyện Yên Thế phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng, tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 5039/QĐ-UBND ngày 21/11/2011. Sở Xây dựng thỏa thuận quy hoạch tổng mặt bằng và phương án kiến trúc tại Công văn số 638/SXD-QLN ngày 17/6/2015 và được cấp Giấy phép xây dựng số 779/GPXD ngày 15/7/2015; điều chỉnh Giấy phép xây dựng ngày 26/4/2016.

Theo báo cáo của nhà đầu tư, sau khi được cấp Giấy phép xây dựng, nhà đầu tư đã thực hiện xây dựng các hạng mục công trình của dự án, đến tháng 6/2016 đã hoàn thành các hạng mục công trình như sau: Đã san nền toàn bộ khu đất thực hiện dự án; thi công xong phần thô tầng 2 + 01 khối tầng 3 của dãy ki ốt số 4 (hoàn thiện toàn bộ mặt tiền, sơn mặt ngoài); thi công xong phần thô 2 tầng đất ki ốt số 5; hoàn thành hạng mục bể nước cứu hỏa. Tổng vốn đầu tư đã thực hiện khoảng: 41.500.000.000 đồng (đạt khoảng 30% tổng vốn đầu tư đăng ký). Ngày 15/7/2016, nhà đầu tư có văn bản số 51/CV-HTX đề nghị xin chủ trương điều chỉnh mục đích sử dụng đất dự án chợ trung tâm xã Bồ Hạ; trong đó, nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh toàn bộ diện tích xây dựng chợ sang đất ở.

Sang 05/9/2016, UBND tỉnh đã có văn bản số 2685/UBND-ĐT đồng ý về chủ trương cho phép HTX Hải An điều chỉnh mục tiêu dự án “Đầu tư xây dựng, sở hữu, kinh doanh chợ trung tâm xã Bồ Hạ” tại thôn Đồng Quán, xã Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang thành đầu tư xây dựng khu nhà ở. Thực hiện Công văn số 219/UBND-TH ngày 16/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, ngày 02/02/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư có văn bản số 246/SKHĐT-KTĐN đề nghị Hợp tác xã ĐTXD Quản lý và Khai thác chợ Hải An báo cáo chi tiết quá trình thực hiện dự án nêu trên; những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án và kế hoạch triển khai thực hiện dự án trong thời gian tới. Ngày 09/02/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Báo cáo số 01/BCHTX của Hợp tác xã Hải An báo cáo quá trình thực hiện dự án đầu tư, xây dựng, quản lý và khai thác chợ trung tâm xã Bồ Hạ, huyện Yên Thế, trong đó HTX Hải An đề nghị UBND tỉnh cho phép HTX Hải An được tiếp tục thực hiện dự án “Đầu tư xây dựng, quản lý và khai thác chợ trung tâm xã Bồ Hạ”

do việc chuyển đổi mục tiêu dự án xây dựng chợ thành dự án nhà ở gặp nhiều khó khăn vướng mắc, không khả thi. Ngày 24/4/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức buổi làm việc với các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Cục thuế và UBND huyện Yên Thế để xem xét, làm rõ các nội dung liên quan đến kiến nghị của HTX Hải An. Cần cứ kết quả buổi làm việc, hiện nay HTX Hải An đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án để trình UBND tỉnh chấp thuận điều chỉnh dự án và triển khai thực hiện dự án theo quy định của pháp luật

PHẦN III

CÁC KIẾN NGHỊ ĐỂ GIẢI TRÌNH, THÔNG TIN

I. Kiến nghị từ các kỳ họp trước

1. Lĩnh vực kinh tế và ngân sách

Cử tri xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa phản ánh: Trong quá trình thi công cầu Hòa Sơn và đường nối Quốc lộ 37 với thành phố Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên, nhiều phương tiện có trọng tải lớn đi qua đoạn đề thuộc địa phận xóm Quyết Tiến, thôn Thù Cốc, xã Hòa Sơn gây hư hỏng nặng, xuất hiện nhiều “ổ voi, ổ gà”... Đề nghị UBND tỉnh sớm nâng cấp và cải tạo đoạn đề trên.

UBND tỉnh đã giao Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông, nông nghiệp tỉnh kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri. Kết quả như sau: Cầu Hoà Sơn được khởi công tháng 11/2022, dự kiến hoàn thành năm 2023. Trước khi khởi công công trình, chủ đầu tư đã chỉ đạo nhà thầu thi công cùng với đơn vị quản lý đề điều kiểm tra hiện trạng công trình đề điều đoạn sử dụng để vận chuyển máy móc, thiết bị, vật liệu phục vụ thi công (trong đó có đoạn đề thuộc địa phận xóm Quyết Tiến, thôn Thù Cốc, xã Hòa Sơn) và có cam kết sẽ hoàn trả lại đúng hiện trạng nếu gây hư hỏng trong quá trình triển khai thi công.

Sau khi nhận được kiến nghị của cử tri, lãnh đạo Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông, nông nghiệp tỉnh đã chỉ đạo phòng chuyên môn, các đơn vị thi công, cá nhân có liên quan xem xét hiện trường và thống nhất giải pháp xử lý để giải quyết kiến nghị nêu trên. Do dự án vẫn trong quá trình thi công nên ngày 19/8/2022, Ban đã chỉ đạo nhà thầu thi công trước mắt khắc phục một số vị trí hư hỏng mặt đường bê tông xi măng bằng cách rải cấp phối đá dăm để đảm bảo êm thuận, an toàn cho người và phương tiện giao thông đi lại; đồng thời khắc phục, sửa chữa kịp thời các hư hỏng xảy ra trong quá trình thi công.

Hiện nay, cầu Hoà Sơn vẫn đang triển khai thi công, do đó nhà thầu thi công vẫn sử dụng phương tiện vận tải để vận chuyển các loại vật liệu sắt, thép và bê tông thương phẩm phục vụ thi công (dự kiến hoàn thành trong quý III, năm 2023). Trong thời gian này, lãnh đạo Ban thường xuyên chỉ đạo phòng chuyên môn, các đơn vị thi công, cá nhân có liên quan xem xét hiện trường đoạn đề thuộc địa phận xóm Quyết Tiến, thôn Thù Cốc, xã Hoà Sơn và đã kịp thời khắc phục, sửa chữa các hư hỏng xảy ra theo đúng biên bản cam kết ngày 15/12/2021 giữa nhà thầu thi công và UBND huyện Hiệp Hòa, UBND xã Hoà Sơn, Hạt quản lý đề Hiệp Hoà.

- Đối với nội dung kiến nghị của cử tri “Đề nghị UBND tỉnh sớm nâng cấp và cải tạo đoạn đề trên”: Về nội dung này, Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh cùng với Hội đồng nhân dân huyện Hiệp Hoà và Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông, nông nghiệp tỉnh Bắc Giang đã kiểm tra hiện trạng đoạn đề thuộc địa phận xóm Quyết Tiến, thôn Thù Cốc, xã Hoà Sơn. Trong buổi làm việc các bên đã thống nhất: “Trong thời gian thi công cầu Hoà Sơn, chủ đầu tư tiếp tục chỉ đạo đơn vị thi công khắc phục, sửa chữa các hư hỏng xảy ra theo cam kết. Giao Hội đồng nhân dân huyện Hiệp Hoà chỉ đạo các phòng, ban liên quan của huyện lập chủ trương cải tạo tuyến đề trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét. Ngày 29/11/2022, UBND huyện Hiệp Hòa đã có văn bản số 3101/UBND-VP về việc đề nghị đầu tư, nâng cấp đề tả Cầu đoạn từ K2+180 đến K4+500 đoạn qua địa phận xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hoà”

Ngày 07/12/2022, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có văn bản số 2652/SNN-TL trả lời UBND huyện Hiệp Hòa với nội dung:

1. Đoạn đề do UBND huyện Hiệp Hòa đề nghị nâng cấp được Trung ương đầu tư cứng

hóa bằng bê tông năm 2005, qua gần 20 năm sử dụng đến nay mặt đề bê tông đã xuống cấp, nứt vỡ gây khó khăn cho người và phương tiện khi tham gia giao thông. Việc UBND huyện Hiệp Hòa đề nghị đầu tư nâng cấp, cải tạo đoạn đề trên theo ý kiến, kiến nghị của cử tri xã Hòa Sơn là cần thiết.

2. Trong những năm qua, với trách nhiệm là cơ quan quản lý nhà nước về đề điều, hằng năm Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu xây dựng kế hoạch duy tu, tu bổ về đề điều trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh đầu tư nâng cấp, cải tạo. Song do nguồn kinh phí hạn chế nên chưa đầu tư tu sửa đoạn đề trên được, năm 2023, Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh, cùng UBND huyện đầu tư kinh phí tu sửa đoạn đề trên. Hiện nay trong khu vực đang có dự án thi công cầu Hòa Sơn tại vị trí K4+310 đề tả Cầu, để đỡ khó khăn cho người và các phương tiện tham gia giao thông đề nghị UBND huyện chỉ đạo thực hiện tu sửa, san lấp ổ gà để đảm bảo giao thông thuận lợi. Đồng thời kiểm tra, ngăn chặn, xử lý các loại xe có tổng tải trọng trên 12 tấn tham gia giao thông trên đề.

II. Kiến nghị trước, sau kỳ họp thứ 9

1. Lĩnh vực pháp chế

Cử tri huyện Yên Thế phản ánh: Hiện nay huyện Yên Thế và các huyện miền núi của tỉnh Bắc Giang đã được tỉnh xác định phát triển sản xuất nông nghiệp là chủ yếu. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, bố trí mỗi xã 01 chức danh phụ trách lĩnh vực nông nghiệp (trước kỳ 9)

(1) Về số lượng biên chế cấp xã: Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ quy định: xã loại 1 biên chế tối đa: 22 người, xã loại 2 biên chế tối đa: 20 người, xã loại 3 biên chế tối đa: 18 người. Hiện nay, UBND tỉnh Bắc Giang đã giao biên chế cho các xã trên địa bàn tỉnh với số lượng biên chế tối đa theo quy định của Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ. Vì vậy, không có căn cứ để giao thêm biên chế cho các xã.

(2) Về công chức xã phụ trách lĩnh vực nông nghiệp: Tại khoản 4 Điều 2, Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định: “Công chức Địa chính - Nông nghiệp-Xây dựng và Môi trường có nhiệm vụ tham mưu, giúp UBND cấp xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp xã trong các lĩnh vực: Đất đai, địa giới hành chính, tài nguyên, môi trường, xây dựng, đô thị, giao thông, nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn theo quy định của pháp luật”. Như vậy, nhiệm vụ tham mưu giúp việc cho UBND xã về lĩnh vực nông nghiệp thuộc công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường xã đảm nhiệm đã được quy định cụ thể tại Thông tư số 13/2019/TTBNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ. Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 13/2019/TTBNV của Bộ Nội vụ quy định cụ thể như trên nên kiến nghị của cử tri huyện Yên Thế không có căn cứ để xem xét, giải quyết.

Cử tri xã Đức Giang, huyện Yên Dũng: Đề nghị UBND tỉnh xem xét, tăng mức chi thường xuyên cho Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, vì mức chi như hiện nay thấp (sau kỳ 9)

UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy:

- Định mức phân bổ dự toán chi hoạt động thường xuyên ngân sách cấp xã phân bổ theo định mức biên chế quy định tại Nghị quyết số 46/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về việc ban hành quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022 của các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang, theo đó quy định từ 21 đến 30 triệu đồng/biên chế/năm tùy loại hình đơn vị hành chính xã loại 1, loại 2, loại 3, tương đương khoảng từ 399 triệu đồng/năm đến 690 triệu đồng/năm/xã (tăng từ 1,24 đến 1,5 lần so với giai đoạn 2017-2021). Định mức đã bao gồm kinh phí hoạt động thường xuyên bộ máy cơ quan như khen thưởng, công tác phí, vật tư văn phòng; các khoản chi nghiệp vụ mang tính thường xuyên phát sinh hàng năm như chi tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, chi hoạt động tiếp dân, hòa giải cơ sở; các khoản chi mua sắm ►

tài sản, công cụ, dụng cụ; kinh phí sửa chữa thường xuyên tài sản. Mặt khác, ngân sách tỉnh đã bố trí trong dự toán ngân sách cấp xã, phường, thị trấn mức khoán từ 75 triệu đồng đến 85 triệu đồng/xã/năm (mức khoán này đã tăng từ 1,2 đến 1,3 lần so với giai đoạn 2017-2021) để thực hiện kinh phí hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc; các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội ở cấp xã (bao gồm cả hỗ trợ hoạt động của Ban Công tác mặt trận; tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội ở thôn, tổ dân phố).

Ngoài mức khoán kinh phí hoạt động nêu trên, ngân sách tỉnh bố trí:

+ Hỗ trợ kinh phí hoạt động các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn thuộc các xã đặc biệt khó khăn được bổ sung 2 triệu đồng/tổ chức/năm.

+ Hỗ trợ kinh phí hoạt động của Ban thanh tra nhân dân cấp xã loại 1 và xã đặc biệt khó khăn: 7 triệu đồng/ban/năm; xã loại 2: 6 triệu đồng/ban/năm; xã loại 3: 5 triệu đồng/ban/năm (theo Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND).

+ Hỗ trợ đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang để thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, trong đó: Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã: các xã thuộc vùng khó khăn và xã đặc biệt khó khăn: 25 triệu đồng/xã/năm; các xã còn lại: 20 triệu đồng/xã/năm. Đối với Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư: Khu dân cư có quy mô dân số dưới 700 hộ dân: 5 triệu đồng/khu dân cư/năm; Khu dân cư có quy mô dân số cứ tăng thêm 200 hộ dân thì được hỗ trợ thêm 1 triệu đồng/khu dân cư/năm; Khu dân cư của các xã thuộc vùng khó khăn, xã thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn: Ngoài mức hỗ trợ theo quy định trên thì được bổ trí thêm 1 triệu đồng/năm/khu dân cư (Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐND). Trong điều kiện ngân sách tỉnh chưa đảm bảo được chi thường xuyên, với kinh phí hoạt động trên, hàng năm ngân sách tỉnh phải đảm bảo 35.853 triệu đồng (ngân sách trung ương không hỗ trợ).

Do vậy, các Hội, đoàn thể thực hiện tiết kiệm chi, huy động từ các nguồn lực tài chính khác của địa phương để hoạt động có hiệu quả.

Cử tri thị trấn Tân An, huyện Yên Dũng phản ánh: *Điểm dừng, đỗ xe đưa đón công nhân trên tuyến đường tỉnh 293 (đoạn từ thị trấn Tân An đến xã Lão Hộ) bố trí chưa phù hợp, đúng khúc cua, đã xảy ra một số vụ tai nạn giao thông tại khu vực này. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng xem xét, bố trí điểm dừng, đỗ xe khu vực này phù hợp hơn (sau kỳ 9).*

UBND tỉnh đã giao Sở Giao thông-Vận tải kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Vị trí thi công xây dựng điểm dừng đỗ đón, trả công nhân trên tuyến ĐT.293 tại bên phải tuyến Km8+555 và bên trái tuyến Km8+516 thuộc thị trấn Tân An, huyện Yên Dũng đã được các cơ quan: Sở Giao thông-Vận tải, UBND huyện Yên Dũng, UBND thị trấn Tân An và các đơn vị có liên quan khảo sát, thống nhất vị trí thi công đảm bảo các tiêu chí về quy hoạch, mặt bằng và đáp ứng nhu cầu đi lại của công nhân địa phương (Có Biên bản làm việc giữa các bên ngày 28/7/2022). Tại vị trí xây dựng điểm dừng đỗ đón, trả công nhân đã bố trí đủ biển báo hiệu, vạch sơn kẻ đường và vạch sơn giảm tốc để đảm bảo ATGT. Tuy nhiên qua kiểm tra thực tế cho thấy đoạn tuyến qua vị trí này có tình trạng người dân tập kết bày bán hàng rong trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ và có một số cây xanh phát triển tự phát ảnh hưởng đến tầm nhìn, tiềm ẩn nguy cơ mất ATGT. UBND tỉnh đã giao Sở Giao thông-Vận tải chỉ đạo đơn vị quản lý bảo trì chặt cây xanh, phát quang tầm nhìn tại vị trí nêu trên, phối hợp với UBND huyện Yên Dũng chỉ đạo các lực lượng chức năng kiểm tra khắc phục triệt để tình trạng bày bán hàng rong, tuyên truyền nhân dân chấp hành các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn giao thông tại khu vực trên.

2. Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách

Cử tri thành phố Bắc Giang: *Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng nghiên cứu điều chỉnh vị trí quay đầu xe khu vực cầu vượt đường cao tốc (đường Võ Nguyên Giáp đi Yên Dũng) qua thôn Liềm Xuyên, xã Song Khê cho*

thuận lợi vì đoạn này các xe lớn quay đầu khi nhập làn vào đường cao tốc rất khó khăn, gây cản trở giao thông (trước kỳ 9).

UBND tỉnh đã giao Sở Giao thông-Vận tải tổ chức làm việc với lực lượng cảnh sát giao thông, công an phòng cháy chữa cháy trực thuộc Công an tỉnh và chính quyền địa phương để làm rõ kiến nghị và thống nhất đánh giá: Tại khu vực Km62+900 đã có điểm quay đầu xe, việc mở dải phân cách tại điểm giao qua thôn Liềm Xuyên, xã Song Khê (Km62+870) sẽ gây xung đột giao thông, tiềm ẩn nguy cơ gây mất ATGT.

Cử tri thị trấn Đồi Ngò, huyện Lục Nam phản ánh: *Trên địa bàn tổ dân phố Nhiều Hà, thị trấn Đồi Ngò có Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Hoàng Ninh do tình cấp phép kinh doanh, hoạt động gây ô nhiễm môi trường; cử tri đã kiến nghị nhiều lần nhưng chưa được giải quyết. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng kiểm tra, xem xét lại việc cấp phép kinh doanh cho công ty nói trên (trước kỳ 9).*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, UBND huyện Lục Nam, UBND thị trấn Đồi Ngò và Tổ trưởng tổ dân phố Nhiều Hà tiến hành kiểm tra việc chấp hành quy định về đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường trong quá trình thực hiện dự án của nhà đầu tư. Qua kiểm tra cho thấy:

- Công ty CP Hoàng Ninh Group được UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư số 106/QĐ-UBND ngày 04/02/2016 để thực hiện dự án “Xây dựng bãi tập kết và trung chuyển than”, địa điểm thực hiện tại Khu bờ sông Bến Cây Đa Thờ, thôn Nhiều Hà, xã Tiên Hưng (nay đã được sáp nhập vào thị trấn Đồi Ngò), huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang với các nội dung chính sau: Mục tiêu, quy mô: Xây dựng tập kết và trung chuyển than các loại với công suất 35.000 tấn/năm; Diện tích đất sử dụng: 18.000m²; Tổng vốn đầu tư: 26 tỷ đồng; Thời hạn hoạt động dự án: 35 năm kể từ ngày được cấp chủ trương đầu tư; Tiến độ thực hiện dự án: Hoàn thành dự án và đi vào hoạt động tháng 06/2017.

- Về đầu tư: Nhà đầu tư đang thực hiện tập kết và trung chuyển than đảm bảo theo mục tiêu dự án được chấp thuận.

- Về đất đai: Nhà đầu tư đã được UBND tỉnh Bắc Giang cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CY210633 ngày 21/5/2021 với diện tích đất là 17.843,5m², nhà đầu tư đã đưa đất vào sử dụng theo đúng mục đích sử dụng đã được cấp.

- Về xây dựng: Dự án đã được Sở Xây dựng cấp Giấy phép xây dựng số 175/GPXD ngày 08/02/2017, được Sở Xây dựng thỏa thuận điều chỉnh tổng mặt bằng tại Văn bản số 1044/SXD-QHKT ngày 09/5/2019, được Phòng Kinh tế hạ tầng huyện Lục Nam thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình tại Văn bản số 03/KT&HT ngày 09/01/2020. Đến nay nhà đầu tư không xây dựng thêm hạng mục công trình nào.

- Về môi trường: Nhà đầu tư đã được UBND huyện Lục Nam cấp Giấy xác nhận đăng ký để án bảo vệ môi trường đơn giản số 49/GCN-UBND ngày 24/6/2016. Nhà đầu tư đã ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý chất thải nguy hại (với Công ty công nghiệp Hòa Bình); thu gom, xử lý chất thải sinh hoạt về khu xử lý tại bãi rác của thị trấn Đồi Ngò (với tổ Vệ sinh môi trường của thôn Nhiều Hà). Theo báo cáo của nhà đầu tư, đối với chất thải rắn (xi than) thì nhà đầu tư bán cho các tổ chức khác làm nguyên liệu sản xuất hặc tận dụng chế biến than. Nhà đầu tư đã trồng cây xanh xung quanh bãi tập kết, căng lưới dọc tuyến đường giao thông tiếp giáp với khu vực dự án; đã bố trí hệ thống thu gom nước mưa, nhưng chưa được nạo vét thường xuyên; bố trí khu vực lưu trữ chất thải nguy hại nhưng chưa đảm bảo, dễ lẫn với chất thải nguy hại với trạm bơm dầu; trong quá trình hoạt động, đã phun nước giảm bụi, vệ sinh công nghiệp nhưng chưa thường xuyên. Tại buổi kiểm tra, đoàn kiểm tra đã đề nghị nhà đầu tư: Trồng nhiều cây xanh có tán cao, căng lưới cao hơn để hạn chế tối đa bụi than; thường xuyên nạo, vét hệ thống thoát nước mưa; tăng cường vệ sinh công nghiệp đối với toàn khu vực; tăng cường giải pháp thu hồi bụi than tại công đoạn tập kết,

bốc dỡ, sàng tuyển, nghiền than; bố trí riêng khu vực lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại theo quy định.

Theo ý kiến của UBND thị trấn Đồi Ngò và Tổ trưởng tổ dân phố Nhiều Hà: Mặc dù nhà đầu tư đã thực hiện các biện pháp hạn chế tác động đến môi trường: Trồng cây, tưới nước, căng lưới... tuy nhiên vào thời điểm có gió mùa và đặc thù của bụi than nên dự án vẫn có tác động đến môi trường xung quanh. Như vậy, trong quá trình thực hiện dự án, nhà đầu tư cơ bản chấp hành các quy định. Do đặc thù của dự án (có phát sinh bụi than) nên vào những thời điểm có gió to, dự án ít nhiều có ảnh hưởng tới môi trường xung quanh. Trong thời gian tới, UBND huyện Lục Nam tiếp tục thực hiện giám sát chặt chẽ hoạt động của dự án, đặc biệt là việc thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường để hạn chế các tác động xấu của dự án tới môi trường xung quanh.

Cử tri thị trấn Đồi Ngò, huyện Lục Nam và thành phố Bắc Giang phản ánh: *Hiện nay, quy định của tỉnh Bắc Giang về mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp bằng 3 lần giá đất nông nghiệp. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm bằng 5 lần giá đất nông nghiệp theo quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 20, Nghị định 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ, nhất là đối với độ tuổi từ 40 trở lên và hỗ trợ bằng đất tái định cư để người dân ổn định cuộc sống (trước kỳ 9).*

Quy hoạch sử dụng đất tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022 trong đó đã xác định cụ thể mục tiêu phát triển của tỉnh Bắc Giang đến năm 2030 là: *“Phát huy mọi tiềm năng, lợi thế, nguồn lực để đưa Bắc Giang phát triển nhanh, toàn diện và bền vững. Công nghiệp là động lực chủ yếu cho tăng trưởng gắn với phát triển không gian mới, đưa Bắc Giang trở thành một trong những trung tâm phát triển công nghiệp của vùng; dịch vụ phát triển đa dạng, có bước đột phá; nông nghiệp phát triển ổn định, theo hướng an toàn, chất lượng và hiệu quả. Kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, đô thị được đầu tư đồng bộ, hiện đại. Khoa học, công nghệ, kinh tế, tri thức được phát huy, trở thành nhân tố chủ yếu đóng góp cho năng cao chất lượng tăng trưởng; phát triển mạnh nguồn nhân lực chất lượng cao. Các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hoá, xã hội được phát triển toàn diện và thuộc nhóm tiên tiến của cả nước; đời sống vật chất, tinh thần và môi trường sống của nhân dân được nâng lên; mở rộng hợp tác, hội nhập ngày càng sâu rộng với thế giới; xây dựng thể trận quốc phòng, an ninh vững chắc.*

Đến năm 2030, Bắc Giang trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, quy mô GRDP đứng trong nhóm 15 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước và đứng đầu Trung du và miền núi phía Bắc.”

Để thực hiện được mục tiêu nêu trên, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố tập trung xây dựng và quy định cụ thể các chính sách về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ GPMB khi thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất đảm bảo theo quy định tại Điều 61, 62 Luật Đất đai năm 2013. Đến nay, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định Quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang như: Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019, Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 và Quyết định số 70/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021. Trong đó đã tính toán đến quyền lợi của người có đất thu hồi như: Giá đất bồi thường, hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất, hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm, tái định cư, bồi thường bằng đất ở, và các khoản hỗ trợ khác ... để người có đất thu hồi có thể ổn định đời sống. Các chính sách về bồi thường, hỗ trợ là phù hợp với tình hình hiện tại và được đa số người dân đồng thuận, ủng hộ. Đồng thời, giá đất để tính bồi thường GPMB là giá đất cụ thể tại thời điểm thu hồi đất. Từ ngày 10/01/2016 đến nay, UBND tỉnh đã uỷ quyền cho UBND cấp huyện phê duyệt giá đất để tính bồi thường, nhằm đảm bảo giá bồi thường sát với giá thị trường. Tại thời điểm

xây dựng Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 việc áp dụng mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm bằng 3 lần giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất của UBND tỉnh là phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh (kinh phí hỗ trợ đảm bảo để hoàn thành một khóa học đào tạo nghề tại một trường đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh).

Thực tế cho thấy, tại những khu vực nhà nước thu hồi đất để xây dựng các công trình phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, đời sống người dân đã có sự cải thiện rõ rệt. Người dân ngoài việc được hưởng các tiện ích của các dự án về hạ tầng giao thông, chiếu sáng, môi trường... còn có thêm rất nhiều cơ hội việc làm, điều kiện kinh doanh dịch vụ để tăng thu nhập.

Trong thời gian tới, trên cơ sở Luật Đất đai sửa đổi đang được Chính phủ hoàn thiện để trình Quốc hội thông qua, UBND tỉnh sẽ giao cho các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tiếp tục nghiên cứu, điều chỉnh bổ sung các chính sách đối với người dân có đất nhà nước thu hồi, vấn đề trọng tâm là đưa ra các giải pháp hỗ trợ có tính bền vững, giải quyết sinh kế lâu dài cho người dân; hỗ trợ các đối tượng chính sách, các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

- Về việc đề nghị bố trí tái định cư: Theo Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai việc bố trí tái định cư chỉ áp dụng khi nhà nước thu hồi đất ở, không áp dụng trong trường hợp nhà nước thu hồi đất nông nghiệp.

Cử tri xã Hoàng Thanh, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hoà phản ánh: *Hiện nay giá phân bón, vật tư nông nghiệp quá cao, ảnh hưởng tới sản xuất nông nghiệp của nhân dân. Đề nghị UBND tỉnh xem xét có cơ chế quản lý, hỗ trợ giá (trước kỳ 9).*

Thời gian qua, do ảnh hưởng tình hình thế giới đã dẫn đến giá vật tư đầu vào sản xuất tăng cao, ảnh hưởng tới sản xuất nông nghiệp của người dân (hiện nay giá vật tư đã giảm so với năm 2022 và tương đối ổn định). Để hỗ trợ người dân trong sản xuất, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT tập trung thực hiện tốt các giải pháp sau:

- Tăng cường thanh kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp, kịp thời xử lý tình trạng bán hàng giả, hàng kém chất lượng; yêu cầu các cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện kê khai giá, niêm yết giá, không để xảy ra tình trạng ém hàng để nâng giá.

- Khuyến khích chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp, sản xuất vùng tập trung; đẩy mạnh phát triển kinh tế tuần hoàn; ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số và đẩy mạnh cơ giới hóa trong nông nghiệp góp phần giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng suất, chất lượng nông sản.

- Tập huấn, hướng dẫn nông dân nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong tiết giảm chi phí đầu vào, như kỹ thuật canh tác lúa SRI, 3 giảm 3 tăng, sử dụng thuốc BVTV 4 đúng, tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ thay thế phân vô cơ...

- Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đang thực hiện một số chính sách hỗ trợ giống, vật tư, hóa chất, vắc xin, liên kết theo chuỗi... hỗ trợ người nông dân trong sản xuất nông nghiệp. Bên cạnh đó, Sở Nông nghiệp và PTNT đang tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh chính sách hỗ trợ thúc đẩy phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2026 (dự kiến trình kỳ họp tháng 7/2023) để tiếp tục hỗ trợ cho người sản xuất.

Cử tri xã Tam Tiến, huyện Yên Thế: *Đề nghị UBND tỉnh xem xét có cơ chế tăng mức hỗ trợ xây dựng nhà văn hoá đối với các thôn ở miền núi, vì mức sống của đồng bào dân tộc thiểu số, người dân còn nhiều khó khăn, số hộ dân của thôn ít; hiện nay giá cả các mặt hàng, vật liệu xây dựng tăng cao nên việc huy động vốn đối ứng của nhân dân rất khó khăn (trước kỳ 9).*

Căn cứ vào nguồn vốn đã được phân bổ, UBND huyện Yên Thế đã ban hành Quyết định số 517/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 về việc phân bổ vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025, đối với nguồn vốn nông thôn mới. UBND huyện Yên Thế đã xây dựng và ban hành kế hoạch đầu tư

công trung hạn, trong đó đối với xã Tam Tiến: Hỗ trợ xây dựng mới nhà văn hóa thôn, bản; cụ thể: Vốn ngân sách Trung ương, tính: 600.000.000 đồng, UBND huyện hỗ trợ 100.000.000 đồng/NVH, UBND xã: Hỗ trợ 50.000.000 đồng (Tổng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách theo kế hoạch 750.000.000 đ/NVH). Với nguồn vốn trên, cơ bản đã đáp ứng được việc xây dựng nhà văn hóa đảm bảo theo yêu cầu; bên cạnh đó, cần sự chung tay góp sức của người dân trên địa bàn để xây dựng nhà văn hóa đầy đủ về cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu sử dụng của người dân.

Cử tri huyện Hiệp Hòa đề nghị: *Việc triển khai mô hình chính quyền thân thiện cấp xã và công an nhân dân tận tụy vì nhân dân phục vụ đem lại nhiều lợi ích cho người dân, giảm phiền hà, sách nhiễu, người dân được phục vụ tốt hơn, củng cố niềm tin của nhân dân đối với bộ máy chính quyền các cấp. Tuy nhiên, để tạo điều kiện cho chính quyền cấp xã thực hiện chính quyền thân thiện, phục vụ tốt nhân dân, đề nghị UBND tỉnh xem xét hỗ trợ thêm kinh phí chi thường xuyên cho các xã, thị trấn để chi cho các nội dung liên quan đến mô hình trên (trước kỳ 9).*

Tại Nghị quyết số 46/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh ban hành quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2022 của các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang; theo đó định mức chi thường xuyên ngân sách cấp xã giai đoạn 2022-2025 đã tăng khoảng 23% so với định mức chi thường xuyên quy định tại Nghị quyết số 32/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh ban hành quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2017 của các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang (áp dụng cho giai đoạn 2017-2021). Do vậy, đề nghị các xã chủ động sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên theo định mức được phân bổ và các nguồn lực tài chính của địa phương để triển khai thực hiện

Cử tri thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hoà phản ánh: *Các ngân hàng thương mại khi cho người dân vay tiền thường gợi ý người dân mua thêm một số loại hình bảo hiểm, gây khó khăn về tài chính cho người dân. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng kiểm tra và xử lý tình trạng trên (trước kỳ 9).*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước tỉnh kiểm tra nội dung của cử tri phản ánh. Việc đề xảy ra phản ánh, thắc mắc của khách hàng trong quá trình vay vốn gắn với mua bảo hiểm là do các Ngân hàng thương mại chưa làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, giải thích rõ quyền lợi, trách nhiệm khi tham gia bảo hiểm, để khách hàng hiểu sai là bị ép buộc mua bảo hiểm. Ngân hàng Nhà nước đã chỉ đạo các ngân hàng thương mại thực hiện nghiêm túc, chấn chỉnh cán bộ trong trao đổi làm việc với khách hàng để tránh xảy ra hiểu lầm. Trong thời gian tới, Ngân hàng Nhà nước tỉnh tiếp tục chỉ đạo các Ngân hàng thương mại thực hiện đúng các quy định cho vay và cung cấp dịch vụ bảo hiểm, tăng cường công tác thông tin, truyền thông về dịch vụ ngân hàng, dịch vụ bảo hiểm và Ngân hàng nhà nước tỉnh sẽ tăng cường kiểm tra trực tiếp tại một số địa bàn để có biện pháp chấn chỉnh, xử lý kịp thời nếu có sai phạm.

Cử tri xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế: Đề nghị UBND tỉnh tham tâm thu hút các doanh nghiệp đầu tư sơ chế, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp vào địa bàn huyện Yên Thế (trước kỳ 9).

Thời gian qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã rất quan tâm, chỉ đạo chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương trong công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư, đặc biệt là thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Để khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 quy định cơ chế, chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2025. Bên cạnh đó, ngày 11/01/2021 UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 09/QĐ-UBND phê duyệt danh mục dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, trong đó trên địa bàn huyện

Yên Thế có 03 dự án thuộc nhóm dự án về chế biến nông sản. Đến nay, trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đã thu hút được 66 dự án đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, riêng trên địa bàn huyện Yên Thế thu hút được 09 dự án, trong đó có 08 dự án của nhà đầu tư trong nước và 01 dự án của nhà đầu tư nước ngoài. Thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND huyện Yên Thế và các cơ quan liên quan tiếp tục thực hiện kế hoạch xúc tiến đầu tư của tỉnh, trong đó có thu hút các doanh nghiệp đầu tư sơ chế, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp vào địa bàn tỉnh nói chung và địa bàn huyện Yên Thế nói riêng. Đồng thời sẽ chỉ đạo UBND huyện Yên Thế tiếp tục rà soát, đề xuất UBND tỉnh bổ sung quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch có liên quan để tạo điều kiện thu hút đầu tư các dự án tiêu thụ và chế biến nông nghiệp trên địa bàn huyện.

Cử tri các xã Tiên Sơn, Vân Hà, huyện Việt Yên: Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng cầu dân sinh bắc qua sông Cầu sang thành phố Bắc Ninh (trước kỳ 9); hỗ trợ mở rộng đường đê Tiểu Bối, tạo điều kiện cho nhân dân liên xã nói chung và nhân dân 2 xã Tiên Sơn, Vân Hà nói riêng đi lại thuận tiện, phục vụ hoạt động giao thương, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương (trước kỳ 9).

(1) UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông-Vận tải nghiên cứu, xem xét nội dung cử tri kiến nghị, cho thấy: Việc đầu tư xây dựng cầu Vân Hà bắc qua sông Cầu sang thành phố Bắc Ninh là cần thiết để đảm bảo kết nối cho người và phương tiện vận chuyển sang Bắc Ninh thuận lợi. Ngày 26/02/2021, UBND huyện Việt Yên đã có Công văn số 98/UBND-KTHT về việc cho phép thực hiện dự án: ĐTXD cầu dân sinh vượt sông Cầu kết nối huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang với thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, tuy nhiên UBND huyện Việt Yên chưa xác định được nguồn vốn đầu tư nên chưa triển khai các bước tiếp theo. Bên cạnh đó, cầu Vân Hà kết nối sang tỉnh Bắc Ninh đã nằm trong quy hoạch giao thông vận tải của tỉnh nên trong thời gian tới UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông-Vận tải tổ chức làm việc với Sở Giao thông-Vận tải Bắc Ninh để thống nhất phương án đầu tư kết nối hai bên, cân đối vốn để đầu tư trong thời gian tới.

(2) Tuyến đê Bối Tiên Sơn - Vân Hà thuộc tuyến tả Sông Cầu, thuộc đề cấp V, chiều dài 09km, chiều rộng 06 - 6,5m, mặt đê được đổ bê tông rộng 05 m, mặt phẳng, không sụt lún, đút, gãy, hai bên lề mỗi bên rộng 50cm - 70cm được trồng cỏ bảo vệ, cao trình đỉnh đê +6.0 ÷ +6.2. Toàn tuyến đê bối này được UBND huyện Việt Yên hỗ trợ kinh phí cải tạo, nâng cấp năm 2019. Qua kiểm tra, mặt đê tốt đảm bảo cho việc đi lại và sinh hoạt của Nhân dân tại khu vực này. Căn cứ Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định Phê duyệt quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình, tại “phần V. GIẢI PHÁP PHÒNG CHỐNG LŨ, Mục 3. Quản lý sử dụng bãi sông” thì Tuyến đê bối Tiên Sơn - Vân Hà đã đáp ứng đủ điều kiện theo Quyết định trên. Tuy nhiên qua kiểm tra cho thấy chân đê phía sông bị sạt lở từ K8+100 đến K8+250 với chiều dài khoảng 150m sát mép mặt đường đê bê tông và vẫn còn hiện tượng tiếp tục bị sạt lở. Để đảm bảo việc đi lại, sinh hoạt của nhân dân tại khu vực này, cũng như đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai, UBND huyện Việt Yên đã giao các cơ quan chuyên môn, UBND xã Tiên Sơn tiếp tục theo dõi vị trí sạt lở để có biện pháp xử lý kịp thời. Về lâu dài, UBND huyện Việt Yên sẽ bố trí kinh phí kè lát mái đoạn đê này để đảm bảo an toàn cho tuyến đê bối cũng như giao thông đi lại của nhân dân.

Cử tri xã Kim Sơn, huyện Lục Ngạn: Đề nghị UBND tỉnh xem xét, đầu tư, xây dựng cầu bắc qua sông Thao, đoạn qua thôn Đồng Láy, Đồng Răng, xã Biển Động, giúp người dân đi lại thuận tiện khi mùa mưa lũ và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương (trước kỳ 9).

UBND huyện Lục Ngạn đã giao cho các cơ quan chuyên môn khảo sát thực tế cho thấy việc đi lại qua thôn Đồng Láy, thôn Đồng Răng, xã Kim Sơn đi qua sông Thao bằng ngầm tràn; và việc đi lại từ thôn Tam Chẽ đến thôn Đắp, xã Sơn Hải qua cầu phao tạm thời trên hồ Cắm

Sơn đều gặp khó khăn, gián đoạn tạm thời khi có mưa lớn, nước sông, hồ lên cao. Nguyên vọng của cử tri xã Kim Sơn và xã Sơn Hải để nghị đầu tư xây dựng cầu là chính đáng. Tuy nhiên, do khoảng cách 2 bờ sông Thao (xã Kim Sơn) và hồ Cắm Sơn (xã Sơn Hải) rất lớn, lên tới hàng trăm mét, dân số trong khu vực không nhiều, nếu xây dựng cầu cần có nguồn kinh phí rất lớn, trong khi ngân sách địa phương không thể tự cân đối để đảm bảo đầu tư. Vì vậy, trong thời gian tới, UBND huyện Lục Ngạn sẽ quan tâm lập danh mục để nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt đầu tư theo các chương trình, dự án phù hợp từ nguồn ngân sách cấp trên (ví dụ: Dự án LRAMP, chương trình MTQG...) trong giai đoạn tiếp theo.

Cử tri xã Sơn Hải, huyện Lục Ngạn: Đề nghị UBND tỉnh xây dựng cầu nối từ thôn Tam Chẽ nơi có trụ sở UBND xã Sơn Hải sang thôn Đắp, vì hiện nay từ thôn ra xã phải đi qua cầu phao, không thuận tiện cho việc đi lại và vận chuyển hàng hoá nông sản (trước kỳ 9).

UBND huyện Lục Ngạn đã giao cho các cơ quan chuyên môn khảo sát thực tế cho thấy việc đi lại qua thôn Đồng Láy, thôn Đồng Răng, xã Kim Sơn đi qua sông Thao bằng ngầm tràn; và việc đi lại từ thôn Tam Chẽ đến thôn Đắp, xã Sơn Hải qua cầu phao tạm thời trên hồ Cắm Sơn đều gặp khó khăn, gián đoạn tạm thời khi có mưa lớn, nước sông, hồ lên cao. Nguyên vọng của cử tri xã Kim Sơn và xã Sơn Hải để nghị đầu tư xây dựng cầu là chính đáng. Tuy nhiên, do khoảng cách 2 bờ sông Thao (xã Kim Sơn) và hồ Cắm Sơn (xã Sơn Hải) rất lớn, lên tới hàng trăm mét, dân số trong khu vực không nhiều, nếu xây dựng cầu cần có nguồn kinh phí rất lớn, trong khi ngân sách địa phương không thể tự cân đối để đảm bảo đầu tư. Vì vậy, trong thời gian tới, UBND huyện Lục Ngạn sẽ quan tâm lập danh mục để nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt đầu tư theo các chương trình, dự án phù hợp từ nguồn ngân sách cấp trên (ví dụ: Dự án LRAMP, chương trình MTQG...) trong giai đoạn tiếp theo.

Cử tri xã Kiên Thành, huyện Lục Ngạn: Đề nghị UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí xây lại Cầu 38 đường ĐH85 ở khu vực cổng Tiểu đoàn 15, Sư đoàn 325 (trước kỳ 9).

Cầu 38 đường ĐH.85 ở khu vực cổng tiểu đoàn 15, sư đoàn 325 có chiều rộng lòng cầu khoảng 3,5m, dài khoảng 25m, hiện trạng đã xuống cấp. Để đáp ứng nhu cầu giao thông thuận tiện cần mở rộng lòng cầu khoảng 9m, cần nguồn kinh phí lớn, trong khi ngân sách địa phương không thể tự cân đối để đảm bảo đầu tư. Vì vậy, thời gian tới, UBND huyện Lục Ngạn sẽ quan tâm lập danh mục để nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt đầu tư theo các chương trình, dự án phù hợp trong giai đoạn tiếp theo.

Cử tri các xã: Việt Lập, Liên Sơn, Lam Cốt và thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên phản ánh: *Từ năm 2004, thực hiện chủ trương dồn điền, đổi thửa, các hộ dân đã tiến hành thực hiện. Tuy nhiên, một số xã khi triển khai và lập phương án không đảm bảo theo Hướng dẫn số 175/HD-TNMT ngày 21/01/2014 của Sở Tài nguyên và Môi trường (do diện tích nhỏ hơn 700m2) mặc dù đã được đo đạc xong, đến nay vẫn chưa được cấp giấy CNQSDĐ, gây rất nhiều khó khăn cho công tác quản lý và quyền lợi của người dân. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, giải quyết (trước kỳ 9).*

Thực hiện chủ trương dồn điền, đổi thửa theo Chỉ thị số 04-CT/TU năm 2004 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về vận động nhân dân dồn điền, đổi thửa để tạo ô thửa lớn, thuận lợi cho canh tác. Huyện ủy, UBND huyện Tân Yên đã xây dựng Kế hoạch triển khai trên địa bàn, giai đoạn 2004-2008 một số xã đã thực hiện khá tốt việc dồn điền, đổi thửa; sau dồn điền, đổi thửa đa số các hộ đều được lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tuy nhiên tại một số thôn không dồn theo đúng hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, dẫn tới không được nghiệm thu, do đó chưa được lập hồ sơ để cấp Giấy CNQSD đất sau dồn điền, đổi thửa. Cụ thể: Đối với xã Việt Lập, Lam Cốt, Liên Sơn, thị trấn Cao Thượng tại một số thôn đã thực hiện dồn điền, đổi thửa theo hướng dẫn của tỉnh đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tại một số thôn đã triển khai dồn điền, đổi thửa, tuy nhiên dồn không đảm bảo hướng dẫn, không được nghiệm thu do đó

không được lập hồ sơ để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ. Việc các hộ dân phản ánh như trên là đúng. Về nội dung này, giai đoạn 2013 - 2018, huyện Tân Yên tiếp tục chỉ đạo các xã, các thôn tiếp tục triển khai thực hiện dồn điền, đổi thửa để lập hồ sơ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ quản lý theo quy định. Tuy nhiên một số xã đã triển khai nhưng không thực hiện được.

Kế hoạch thời gian tới: Huyện Tân Yên tiếp tục khuyến khích các xã xây dựng kế hoạch dồn điền, đổi thửa theo Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 01/7/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục vận động nông dân thực hiện dồn điền, đổi thửa và theo hướng dẫn số 175/HD-TNMT ngày 21/01/2014 của Sở Tài nguyên và Môi trường để nghiệm thu lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định; mặt khác nếu không thực hiện dồn điền, đổi thửa theo hướng dẫn, quy định thì UBND huyện Tân Yên chỉ đạo UBND các xã hướng dẫn các hộ dân đăng ký kê khai lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận QSD đất theo Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Cử tri các xã An Bá, Dương Hưu, Long Sơn và thị trấn An Châu, huyện Sơn Động phản ánh: *Nước sinh hoạt phục vụ nhân dân trên địa bàn huyện thường xuyên không đảm bảo chất lượng, hệ thống cung cấp nước hư hỏng, xuống cấp, không đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, gây bức xúc trong nhân dân. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo ngành chức năng nhanh chóng khảo sát, đầu tư xây dựng nhà máy nước sạch, đảm bảo cung cấp nước sinh hoạt cho nhân dân (trước kỳ 9).*

- Trên địa bàn các xã An Bá, Dương Hưu, Long Sơn đều có công trình cấp nước sạch tập trung (xã An Bá có 02 công trình nước sạch: Công trình cấp nước thôn Đồng Dấu, công trình cấp nước thôn Lái và thôn Hai do UBND xã An Bá quản lý, khai thác, trong đó công trình thôn Đồng Dấu đã ngừng hoạt động do không có đủ nước nguồn, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổng hợp đưa vào danh mục công trình để nghị thanh lý; xã Dương Hưu có công trình cấp nước xã Dương Hưu với quy mô 600m³/ngày đêm do UBND xã Dương Hưu quản lý; xã Long Sơn có 02 công trình cấp nước thôn Tầu, xã Long Sơn quy mô 75m³/ngày đêm và công trình xã Long Sơn với quy mô 990m³/ngày đêm do UBND xã Long Sơn quản lý). Kết quả xét nghiệm nước tại các công trình nước tập trung tháng 12/2022 các chỉ tiêu cơ bản đều đạt Quy chuẩn kỹ thuật địa phương, riêng 02 công trình xã Long Sơn chỉ tiêu vi sinh không đạt. Hiện nay, các công trình do UBND xã quản lý, đề nghị UBND huyện Sơn Động chỉ đạo, hỗ trợ các xã quản lý, khai thác các công trình phát huy hiệu quả.

Để đảm bảo cung cấp nước sinh hoạt cho người dân, UBND tỉnh đã đưa công trình cấp nước xã Dương Hưu với quy mô 500m³/ngày đêm, công trình cấp nước xã Long Sơn với quy mô 1.500 m³/ngày đêm vào danh mục công trình xây dựng mới trong Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050.

- Trên địa bàn thị trấn An Châu hiện có công trình cấp nước thị trấn An Châu với quy mô 950m³/ngày đêm, công trình sau khi hoàn thành được giao cho Công ty TNHH MTV Xây dựng và Cấp nước Hà Bắc quản lý, vận hành và khai thác. Ngày 06/12/2021, UBND tỉnh đã thu hồi công trình để giao cho đơn vị khác quản lý tại Quyết định số 1365/QĐ-UBND của UBND tỉnh do Công ty quản lý, khai thác không hiệu quả; trong thời gian chờ bàn giao, Công ty vẫn tiếp tục quản lý công trình và cấp nước cho người dân. Kết quả xét nghiệm nước tháng 01/2023 các chỉ tiêu đều đạt Quy chuẩn kỹ thuật địa phương. Để có cơ sở phê duyệt giá khởi điểm và phương án đấu giá tài sản của 02 công trình Hệ thống cấp nước sạch tập trung thị trấn Thanh Sơn và hệ thống cấp nước sạch tập trung thị trấn An Châu, huyện Sơn Động, UBND tỉnh đã giao Thanh tra tỉnh thành lập Đoàn thanh tra liên ngành để tiến hành thanh tra việc quản lý giá nước sạch và trích lập khấu hao tài sản cố định đối với các dự án cấp nước sạch có sử dụng nguồn vốn đầu tư của Nhà nước. Sau khi có kết quả thanh tra, UBND tỉnh sẽ xem xét phê duyệt giá khởi điểm và phương án đấu giá tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch của 02 công nước sạch nói trên đáp ứng kịp thời nhu cầu nước sinh hoạt của nhân dân.

Cử tri xã Biển Động, huyện Lục Ngạn: *Đề nghị UBND tỉnh đầu tư xây dựng nhà máy nước sạch phục vụ nhân dân (trước kỳ 9).*

Theo Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/2/2022, Phương án cấp nước cho xã Biển động được quy hoạch xây dựng tại xã Biển Động cấp cho liên xã Biển Động, Phú Nhuận, Kim Sơn, Tân Hoa với công suất 6000m³/ngày đêm, thuộc danh mục ưu tiên đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 bằng nguồn lực xã hội hóa và ngân sách Nhà nước. Cấp nước sạch là loại hình dự án được Chính phủ khuyến khích thu hút đầu tư theo Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008, Nghị định 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 và được UBND tỉnh cụ thể hóa tại Quyết định số 274/2016/QĐ-UBND ngày 175/2014 và Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 29/11/2019. Do vậy, trong thời gian tới UBND tỉnh sẽ giao UBND huyện Lục Ngạn lập danh mục thu hút đầu tư để tiến hành lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành.

Cử tri xã Đồng Lạc, huyện Yên Thế phản ánh: *Trạm y tế xã đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án xây dựng từ năm 2019 nhưng đến nay dự án vẫn chưa được đầu tư xây dựng. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm sớm đầu tư xây dựng trạm y tế cho xã (trước kỳ 9).*

- Trạm y tế xã Đồng Lạc, huyện Yên Thế thuộc danh mục 22 trạm y tế thuộc Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn sử dụng vốn vay của Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) tại tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó, Trạm Y tế xã Đồng Lạc được đầu tư xây mới cơ sở hạ tầng và trang bị một số trang thiết bị thiết yếu.

- Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới cơ sở vùng khó khăn sử dụng vốn vay Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) đã được Bộ Y tế phê duyệt Báo cáo Nghiên cứu khả thi, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi và Quyết định đầu tư từ năm 2019. Tỉnh Bắc Giang đã hoàn tất các thủ tục để tiếp nhận thực hiện dự án từ năm 2020. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 và một số vướng mắc trong quá trình hoàn thiện thủ tục đầu tư vay vốn nước ngoài từ Trung ương nên các hoạt động của Chương trình đã bị gián đoạn từ năm 2020 đến năm 2022.

- Ngày 03/01/2023, Ban quản lý Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn trung ương (CPMU) đã có buổi làm việc với Ban Quản lý “Chương trình Đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn” sử dụng vốn vay của Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) tại tỉnh Bắc Giang (PPMU) để hỗ trợ chuẩn bị triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo tiến độ và đúng quy định.

- Ngày 11/01/2023, Bộ Y tế ban hành Công văn số 05/YTCS-KH về việc hướng dẫn triển khai thực hiện “Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn” - vay vốn ADB kèm theo các tài liệu liên quan đến phân bổ vốn Chương trình của Trung ương. Theo đó: Nguồn vốn của Chương trình đã được phê duyệt và phân bổ theo Nghị quyết số 659/NQ-UBTVQH15 ngày 14/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn nước ngoài cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; phân bổ kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 của 03 chương trình mục tiêu quốc gia cho các bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương. Năm 2023 tỉnh Bắc Giang dự kiến được phân bổ 35.466 triệu đồng vốn trung ương để triển khai thực hiện Chương trình. Ngày 16/01/2023, Sở Y tế có Tờ trình số 07/TTr-SYT gửi UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện “Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn” sử dụng vốn vay ADB. Theo đó, đề xuất UBND tỉnh giao Ban Quản lý dự án ĐTXD công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh phối hợp với các sở, ngành có liên quan: Tiến hành rà soát tổng hợp danh mục các trạm y tế được đầu tư cần điều chỉnh, báo cáo UBND tỉnh có văn bản gửi Bộ Y tế đề nghị điều chỉnh trong Quý I/2023.

Ngày 18/4/2023, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 567/QĐ-UBND về việc phê

duyet điều chỉnh, bổ sung Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án: Xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp các Trạm y tế xã thuộc Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn sử dụng vốn vay của Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) tại tỉnh Bắc Giang. Theo đó, điều chỉnh 05 trạm y tế xây mới gồm: Trạm Y tế xã Đồng Lạc, xã Bồ Hạ huyện Yên Thế (nay là thị trấn Bồ Hạ); Trạm y tế xã Đồng Tân, huyện Hiệp Hòa; Trạm y tế xã Trường Giang, huyện Lục Nam; Trạm y tế xã Tân Liễu huyện Yên Dũng; Điều chỉnh gạch lát nền từ Ceramic thành gạch Granite; bậc tam cấp, cầu thang từ trát granito thành ốp đá Granite; bổ sung thiết kế chống mối.

Đến thời điểm hiện tại, UBND tỉnh đã hoàn tất các thủ tục để triển khai dự án, đội Trung ương phân bổ vốn để khởi công dự án.

Cử tri xã Canh Nậu, huyện Yên Thế phản ánh: *Giai đoạn 2021- 2024 tỉnh Bắc Giang đã quan tâm đầu tư tuyến đường mới 294B đi qua địa bàn xã Canh Nậu dài hơn 12 km. Tuyến đường này cách khu đập Chùa Sùng có diện tích mặt nước khoảng trên 35 ha, có nhiều đảo trên hồ xung quanh là đất rừng trồng cây lâm nghiệp, khu giáp ranh với đập có khoảng 500 ha rừng tái sinh. Đây là vị trí có thể mạnh để phát triển khu du lịch sinh thái, kết hợp với nghỉ dưỡng cao cấp, đã được huyện Yên Thế đưa vào quy hoạch phát triển huyện giai đoạn 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm thu hút các doanh nghiệp về khảo sát, đầu tư vào khu vực này để giúp địa phương phát triển (trước kỳ 9).*

Thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế xã hội đến năm 2050, UBND tỉnh tỉnh xác định du lịch là một ngành dịch vụ quan trọng, cụ thể: Trong Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt tại Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ, trên địa bàn huyện Yên Thế hiện có 03 khu vực được quy hoạch khu du lịch sinh thái là Khu du lịch sinh thái hồ Đá Ong, khu du lịch sinh thái Xuân Lung - Thác Ngà, Khu du lịch sinh thái hồ Suối Cấy (xã Hồng Kỳ và Đồng Hưu). Đối với xã Canh Nậu và đập Chùa Sùng được quy hoạch là khu vực vùng đầu nguồn hữu ngạn sông Thương, sông Sỏi và các hồ lớn Tây Bắc tỉnh (khu vực vành đai rừng Tây Bắc tỉnh thuộc huyện Yên Thế) và các khu hồ chứa nước cấp, dự trữ nguồn nước cho sản xuất và cấp nước sạch tập trung (cho các xã Canh Nậu, Đồng Tiến...). Thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo UBND huyện Yên Thế và các cơ quan liên quan tập trung ưu tiên thu hút đầu tư phát triển du lịch tại các địa điểm đã được đưa vào Quy hoạch tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2030 đã được phê duyệt. Đồng thời sẽ chỉ đạo UBND huyện Yên Thế, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát hiện trạng, đánh giá tổng thể để đề xuất bổ sung vị trí đập Chùa Sùng (nếu phù hợp) vào Quy hoạch tỉnh trong thời gian tới (khi thực hiện điều chỉnh quy hoạch tỉnh) để thu hút, lựa chọn nhà đầu tư thực hiện theo quy định.

Cử tri xã Đồng Tiến, huyện Yên Thế phản ánh: *Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã quy hoạch và xây dựng thao trường bắn trên địa bàn xã từ năm 2004, đến khoảng năm 2007 Bộ CHQS tỉnh thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng đối với một số hộ dân có đất trong quy hoạch thao trường. Tuy nhiên, còn một số hộ dân có đất, có nhà trong khu quy hoạch trường bắn nhưng đến nay chưa nhận được tiền đền bù và cũng không được xây dựng mới, nâng cấp công trình nhà ở để ổn định cuộc sống. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo Bộ CHQS tỉnh có kế hoạch, thời gian, lộ trình thực hiện và sớm có giải pháp cụ thể đối với diện tích đất hiện đang trong quy hoạch nhưng chưa được đền bù giải phóng mặt bằng để nhân dân yên tâm sinh sống và phát triển kinh tế (trước kỳ 9).*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xem xét đối với kiến nghị cử tri nêu, kết quả cho thấy: Đối chiếu với Dự thảo Kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 tỉnh Bắc Giang (được HĐND tỉnh Bắc Giang thông qua tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/10/2022) tại Biểu 09, Biểu Danh mục các công trình, dự án số thứ tự 14-BCH Quân sự tỉnh, có tên Dự án “**Mở rộng thao trường bắn**” diện tích 67,0 ha (trong đó hiện trạng là 37,0 ha; diện tích tăng thêm là 30, 0 ha), địa điểm huyện Yên Thế.

Đối chiếu với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Yên Thế được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 744/QĐ-UBND ngày 22/7/2021. Tại Biểu số 10CH, mục 1, số thứ tự 1.1 có tên Dự án “Mở rộng thao trường bắn” quy mô 127,0 ha (hiện trạng 37,0 ha), địa điểm tại xã Đồng Tiến.

Do đây là dự án phục vụ mục đích quốc phòng nên trách nhiệm tổ chức thực hiện thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bắc Giang và thời gian thực hiện phụ thuộc vào tiến độ đầu tư và triển khai Dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Cử tri huyện Yên Thế: *Đề nghị UBND tỉnh có giải pháp và hướng dẫn cụ thể đối với các trường hợp vi phạm xây dựng nhà ở trên đất rừng sản xuất trước ngày 01/7/2014 và các trường hợp trồng cây lâm nghiệp trên đất lúa (thực tế đây là các diện tích xen kẽ, nếu không trồng rừng thì không canh tác được các cây trồng khác) (trước kỳ 9).*

Theo quy định tại Điều 22 Luật Đất đai năm 2013: “Việc xử lý, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất có vi phạm pháp luật đất đai trước ngày 01 tháng 7 năm 2014

3. Trường hợp lấn, chiếm đất chưa sử dụng hoặc tự ý chuyển mục đích sử dụng đất thuộc trường hợp phải xin phép theo quy định của pháp luật về đất đai mà chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thì thực hiện xử lý như sau:

a) Trường hợp đang sử dụng đất thuộc quy hoạch sử dụng đất cho các mục đích quy định tại Điều 61 và Điều 62 của Luật Đất đai thì Nhà nước thu hồi đất trước khi thực hiện dự án, công trình đó.

Người đang sử dụng đất vi phạm được tạm thời sử dụng cho đến khi Nhà nước thu hồi đất, nhưng phải giữ nguyên hiện trạng đang sử dụng đất và phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định;

b) Trường hợp đang sử dụng đất không thuộc trường hợp quy định tại Điểm a Khoản này thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất; người đang sử dụng đất được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất”

Đề nghị UBND huyện Yên Thế hướng dẫn người dân thực hiện theo đúng quy định của pháp luật đất đai

Cử tri xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa: *Đề nghị UBND tỉnh khi thu hồi đất thực hiện các dự án, quan tâm đến việc thu hồi hết diện tích nằm ngoài chỉ giới dự án đối với một số thửa đất nằm xen kẽ giữa dự án và đường giao thông để tạo sự đồng thuận của nhân dân, bảo đảm tiến độ chi trả tiền hỗ trợ, bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án (trước kỳ 9).*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Tại một số dự án sau khi thu hồi đất còn một phần diện tích đất nông nghiệp bị xen kẽ giữa dự án và các công trình có hành lang bảo vệ gây khó khăn cho việc tiếp tục canh tác nên các chủ sử dụng đất đề nghị nhà nước thu hồi hết. Để xây ra tình trạng này là do trong quá trình lập quy hoạch xây dựng, UBND các huyện chưa kiểm tra, rà soát hiện trạng sử dụng đất một cách kỹ lưỡng. Đề nghị UBND các huyện cần khảo sát lại để xây dựng hoàn trả đường giao thông nội đồng, hệ thống tưới tiêu để phục vụ việc canh tác của nhân dân. Trong trường hợp không bố trí được các điều kiện canh tác nông nghiệp, cần có kế hoạch thu hồi đất để xây dựng các công trình công cộng như dải cây xanh, đường gom...

Cử tri xã Yên Định, huyện Sơn Động: *Đề nghị UBND tỉnh thu hút doanh nghiệp khai thác các mỏ cát, mỏ đất đã được quy hoạch trên địa bàn (trước kỳ 9).*

Trong thời gian qua, UBND tỉnh luôn quan tâm, tạo điều kiện, khuyến khích các doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện các hoạt động đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh; đặc biệt là khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào các huyện có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt là huyện Sơn Động. Đến nay, UBND tỉnh đã chấp thuận chủ trương đầu tư 28 dự án đầu tư thực hiện trên địa bàn huyện Sơn

Động với tổng vốn đăng ký 4.085.3 tỷ đồng, trong đó 04 dự án khai thác và chế biến khoáng sản với số vốn đầu tư đăng ký 882,7 tỷ đồng. Đối với các dự án khai thác khoáng sản giai đoạn 2021-2030, trên địa bàn huyện Sơn Động được quy hoạch tổng số 43 điểm mỏ khai thác khoáng sản, trong đó có: 12 mỏ khai thác đất, diện tích 100,5 ha; 23 mỏ khai thác sét gạch, ngói diện tích đất 100,82 ha; 08 mỏ đồi cát với diện tích đất 215 ha. Hiện nay, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, UBND huyện và thành phố (trong đó có UBND huyện Sơn Động) rà soát, cập nhật, điều chỉnh vị trí các điểm mỏ khai thác khoáng sản để đảm bảo phù hợp với quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và các quy hoạch khác có liên quan làm cơ sở thu hút đầu tư các dự án khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Sau khi có kết quả rà soát và điều chỉnh các quy hoạch có liên quan, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức triển khai đấu giá quyền khai thác khoáng sản lựa chọn nhà đầu tư đối với các khu vực mỏ đề nghị đấu giá quyền khai thác khoáng sản; đồng thời xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư đối với hồ sơ đề nghị thực hiện các dự án không thuộc danh mục đề nghị đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

Cử tri thành phố Bắc Giang phản ánh: *Quốc lộ 17 (đường Hoàng Hoa Thám) qua địa bàn Khu 34 xã Song Mai (đoạn từ Km số 3,5 đến Km số 4,5) có nhiều ổ gà, gây mất an toàn giao thông, đã có nhiều vụ tai nạn xảy ra. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng xem xét, sửa chữa (trước kỳ 9).*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông-Vận tải kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri phản ánh, kết quả cho thấy: Thực tế đoạn tuyến mà cử tri ý kiến phản ánh là đoạn Km67 – Km69 QL.17. Hiện trạng đoạn tuyến này hệ thống mặt đường có dấu hiệu xuống cấp, xuất hiện rạn nứt, lún võng và bong bật một số vị trí. Sở Giao thông-Vận tải đã chỉ đạo đơn vị quản lý đường bộ duy tu, vá lấp ổ gà và đảm bảo giao thông. Đồng thời đã kiến nghị Bộ Giao thông vận tải bố trí nguồn vốn để sửa chữa định kỳ, thăm bê tông nhựa toàn bộ mặt đường từ nhiên đến nay chưa được chấp thuận. Sở Giao thông-Vận tải tiếp tục kiến nghị Bộ Giao thông vận tải quan tâm đầu tư phục vụ nhân dân.

Cử tri thành phố Bắc Giang phản ánh: *Hiện nay mặt đường đê sông Thương từ cầu đường sắt Mỹ Độ đến khu vực giáp xã Đồng Sơn đã xuống cấp (mặt đường nứt, vỡ và nhiều ổ gà), gây nguy hiểm cho người và phương tiện khi tham gia giao thông. Đề nghị UBND tỉnh xem xét cải tạo, nâng cấp (trước kỳ 9).*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri phản ánh, kết quả cho thấy: Đoạn đê từ cầu sắt Mỹ độ đến giáp xã Đồng Sơn có lý trình từ K37+000- K38+050, chiều dài khoảng 1,05km đảm bảo an toàn phòng, chống lũ; mặt đê đoạn này được đầu tư xây dựng bằng bê tông năm 2004 đến nay đã xuống cấp. Đoạn đê trên đã được tỉnh Bắc Giang đề xuất trong Dự án Quản lý tổng hợp rủi ro lũ lụt thích ứng biến đổi khí hậu - Thành phần Bộ Nông nghiệp và PTNT, vay vốn ADB (ADB 10) giai đoạn 2021-2025. Mặt khác, tại khu vực K37+650, UBND thành phố Bắc Giang đang triển khai thi công cầu Á Lữ, do vậy sau khi thực hiện hoàn thành cầu Á Lữ, việc cải tạo, sửa chữa mặt đê sẽ được Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp UBND thành phố Bắc Giang kiểm tra và có giải pháp cải tạo sửa chữa phù hợp.

Cử tri huyện Việt Yên phản ánh: *Với lượng rác thải sinh hoạt phát sinh lớn hơn 130 tấn/ngày, các lò công nghệ không đáp ứng yêu cầu, khu chôn lấp tập trung tại thị trấn Bích Động đã đầy và Chỉ thị số 17-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy không cho chôn lấp, nguy cơ rác thải tồn lưu ngoài môi trường rất lớn, ảnh hưởng đến môi trường và tiêu chí xây dựng phường, thị xã, 8 xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành có liên quan phối hợp với UBND huyện Việt Yên sớm tháo gỡ vướng mắc về thủ tục thu hút đầu tư lò đốt rác thải theo hình thức xã hội hoá đã được UBND tỉnh đồng ý chủ trương tại Thông báo số 379/TB-UBND ngày 05/10/2020 (trước kỳ 9).*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Trên địa bàn huyện Việt Yên hiện nay, khối lượng rác thải phát sinh khoảng 120 tấn/ngày đạt 96,2%; Khối lượng rác thải thu gom được xử lý 116 tấn/ngày, đạt 96,7% (trong đó chôn lấp là 4 tấn/ngày; Xử lý bằng lò đốt công nghệ là 112 tấn/ngày). Trên địa bàn huyện đang vận hành 6 lò đốt rác thải sinh hoạt.

- Thời gian qua, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản, chỉ đạo về công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh (như Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý rác thải ra môi trường, Kết luận số 99-KL/TU ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tập trung đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU; Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Kết luận số 99-KL/TU ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các Thành ủy, Huyện ủy và UBND các huyện, thành phố đã ban hành kế hoạch thực hiện và triển khai đến các xã, phường, thị trấn trên địa bàn, định kỳ tổ chức kiểm tra, kiểm điểm...).

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức buổi làm việc với UBND huyện Việt Yên và các cơ quan, đơn vị có liên quan để tháo gỡ vấn đề đất đai cho khu xử lý rác thải tại xã Thượng Lan. Hiện nay, UBND huyện Việt Yên đang tập trung các thủ tục, hồ sơ, phương án thực hiện đối với khu xử lý rác thải tại xã Thượng Lan.

- Theo kế hoạch trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới sẽ triển khai thực hiện thu hút đầu tư, xây dựng 03 nhà máy xử lý rác thải tập trung (*Nhà máy phát điện thành phố Bắc Giang, dự kiến khởi công xây dựng trong quý IV/2023; Nhà máy xử lý rác xã Đông Lễ, huyện Hiệp Hòa, dự kiến hoạt động tháng 8/2025; Nhà máy xử lý rác xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam*). Như vậy, việc thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn huyện Việt Yên sẽ được triển khai thực hiện, xử lý triệt để hơn.

Cử tri xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên
phản ánh: Quốc lộ 17, đoạn từ ngã ba thôn
Nghĩa Vũ đến cầu Kim Tràng chưa có hệ thống
rãnh thoát nước hai bên đường gây ngập úng
khi trời mưa làm ảnh hưởng cuộc sống nhân dân
và người tham gia giao thông. Đề nghị UBND
tỉnh kiến nghị Bộ Giao thông vận tải đầu tư hệ
thống rãnh thoát nước, điện chiếu sáng đoạn
đường trên (trước kỳ 9).

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông-Vận tải tổ chức làm việc với chính quyền địa phương để làm rõ kiến nghị và kiểm tra thực tế. Nội dung cử tri phản ánh nằm trong đoạn tuyến từ Km73+00 (ngã ba thôn Nghĩa Vũ) Km74+627 (cầu Kim Tràng cũ) của QL.17 (đoạn này đã được nâng chỉnh tuyến theo dự án nâng cấp QL.17 hoàn thành năm 2021). Hiện trạng đoạn tuyến trên trước kia có mật độ dân cư thưa, nên trong quá trình thiết kế thi công không bố trí hệ thống rãnh dọc thoát nước hai bên do nước mặt đường có thể thoát tự nhiên sang hai bên đường và không có hệ thống đèn chiếu sáng. Hiện nay đoạn tuyến trên dân cư đã đông đúc, nên nước mặt đường không còn lối thoát tự nhiên, gây nên hiện tượng ngập úng sau mỗi trận mưa và mặt đường đoạn này xuống cấp, rạn nứt và bong bật nhiều. Sở Giao thông-Vận tải đã chỉ đạo đơn vị quản lý đường bộ duy tu, vá lấp ổ gà, khơi thông rãnh dọc thoát nước và đảm bảo giao thông. Đồng thời kiến nghị Bộ Giao thông vận tải bố trí nguồn vốn để sửa chữa định kỳ, thăm bê tông nhựa mặt đường và bổ sung hệ thống thoát nước. Đối với nội dung kiến nghị về phản điện chiếu sáng, các bên thống nhất để địa phương cấp xã báo cáo UBND cấp huyện để đầu tư, phục vụ bà con nhân dân.

Cử tri xã Tam Hiệp, huyện Yên Thế phản ánh: Quốc lộ 17, đoạn từ thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế đi tỉnh Thái Nguyên, đã xuống cấp ở một số đoạn, lòng đường hẹp, nhiều phương tiện tham gia giao thông, tiềm ẩn tai nạn giao thông. Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị Bộ Giao thông vận tải đầu tư, mở rộng tuyến đường này và xây hệ thống đường song song để thoát nước để đảm bảo nhu cầu đi lại của nhân dân và phục vụ vận chuyển hàng hóa được thuận lợi (trước kỳ 9).

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông-Vận tải kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Tuyến QL. 17 đoạn từ thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế đi tỉnh Thái Nguyên có chiều dài 15,8km, nền đường 7,5m, mặt đường láng nhựa và bê tông nhựa rộng 5,5m. Trên toàn tuyến có khoảng 2.896m rãnh dọc đã được cứng hóa, phần còn lại chủ yếu đi qua địa hình dân cư thưa thớt nên chưa được đầu tư rãnh dọc hoàn chỉnh, nước mưa được thoát qua hệ thống rãnh đất hình thang và chảy về các điểm xả. Năm 2021, Bộ Giao thông vận tải đã bố trí kinh phí 4,6 tỷ đồng để sửa chữa nền, mặt đường và công trình trên tuyến QL.17 đoạn từ thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế đi tỉnh Thái Nguyên. Trong đó ưu tiên đầu tư sửa chữa mặt đường bị hư hỏng 10.840m² và bổ sung 253m rãnh dọc ở các đoạn cần thiết. Cũng trong năm 2021, Bộ Giao thông vận tải đã cho phép mở rộng, nâng cấp cầu Mỏ Trạng (mặt cầu 12m, thảm BTN đường đầu cầu, kinh phí 22 tỷ) và ngầm Suối Ốc (cải tạo thành cống hộp, bề rộng lưu thông 11m, kinh phí 8 tỷ) là 02 điểm thắt hẹp, ùn tắc có nguy cơ gây mất ATGT trên tuyến để phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân. Hiện nay, giao thông trên tuyến cơ bản thông suốt, an toàn. Do nguồn vốn còn hạn chế, trong Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn đến 2025 không có danh mục cải tạo nâng cấp tuyến đường QL.17 đoạn Phồn Xương đi Thái Nguyên. Sở Giao thông-Vận tải sẽ thường xuyên thực hiện các công tác duy tu, bảo trì và đảm bảo ATGT trên tuyến đường phục vụ khả năng khai thác.

Cử tri xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên: Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị mở rộng hầm chui qua đường cao tốc sang khu công nghiệp (trước Kỳ 9). UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông-Vận tải kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Hầm chui qua đường cao tốc sang khu công nghiệp qua địa bàn xã Tăng Tiến và khu vực xung quanh thuộc huyện Việt Yên gồm các hầm chui với kích thước trung bình $B \times H = 3m \times 3m$. Hầm chui dân sinh với mục đích phục vụ người đi bộ, xe máy và xe tải trọng nhẹ, các xe tải trọng lớn hơn sẽ đi qua cầu vượt QL17, QL37 và cầu vượt đường Vành đai IV (nay là ĐT 398). Hiện nay các hầm chui và hai cầu vượt dân sinh qua đường cao tốc đã cơ bản đáp ứng đủ lại của nhân dân và các phương tiện loại nhẹ; việc mở rộng hầm chui sẽ rất khó khăn do ảnh hưởng đến phương án tài chính dự án BOT và khai thác của tuyến cao tốc.

Cử tri xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế
phản ánh: Hiện nay huyện Yên Thế được đầu tư
tuyến Quốc lộ 37-17, đi huyện Võ Nhai, tỉnh Thái
Nguyên (đường 294B) chiều dài trên 20 km đi qua
địa bàn 4 xã: An Thượng, Tiến Thắng, Tam Tiến,
Cánh Nạ. Quá trình thi công, xe vận chuyển
nguyên vật liệu làm xuống cấp một số tuyến
đường nhánh liên huyện, liên xã, đường thôn. Đề
nghị UBND tỉnh có phương án sửa chữa, tu bổ
sau khi tuyến đường hoàn thành; quan tâm
khảo sát bổ sung, mở rộng các đường nhánh, nút
giao thông kết nối với tuyến đường (trước kỳ 9).

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông-Vận tải kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Thực tế trong quá trình thi công tuyến chính của dự án, nhà thầu thi công có sử dụng phương tiện vận tải để vận chuyển các loại vật liệu sắt, thép, bê tông thương phẩm và đặc biệt là vận chuyển đất điều phối dọc tuyến đi qua đoạn đường liên xã từ xã Tiến Thắng đi xã An Thượng có làm hư hỏng cục bộ một số vị trí mặt đường láng nhựa. Về việc sửa chữa, khắc phục, do công trình vẫn đang trong quá trình thi công nên việc hư hỏng này, ngày 12/8/2022 Chủ đầu tư đã chỉ đạo nhà thầu thi công trước mắt khắc phục bằng cách sử dụng rải cấp phối đá dăm vào những vị trí bị hư hỏng để đảm bảo êm thuận và an toàn giao thông; đồng thời khắc phục, sửa chữa kịp thời các hư hỏng xảy ra trong quá trình thi công. Mặt khác, sau khi tuyến đường hoàn thành nếu có xảy ra hư hỏng một số tuyến đường như ý kiến, kiến nghị của cử tri nêu trên thì Chủ đầu tư có trách nhiệm chỉ đạo nhà thầu thi công sửa chữa, khắc phục hoàn toàn theo đúng nội dung mà nhà thầu đã cam kết trong Hồ sơ dự thầu và điều khoản của hợp đồng thi công đã ký với Chủ đầu tư.

- Nội dung cử tri kiến nghị “quan tâm khảo sát bổ sung, mở rộng các đường nhánh, nút

giao thông kết nối với tuyến đường”: Tại Hồ sơ thiết kế được duyệt thì toàn bộ các vị trí giao cắt với đường huyện, đường xã, đường thôn, đường nội đồng trên tuyến đều có thiết kế mở rộng, vuốt nốt đảm bảo tính kết nối cũng như an toàn giao thông. Bên cạnh đó, trong quá trình thi công nếu có phát sinh các vị trí giao cắt với các tuyến đường khác, Chủ đầu tư sẽ kiểm tra, phối hợp với địa phương và các bên liên quan để thực hiện điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Cử tri xã Dương Hưu, huyện Sơn Động: Đề nghị UBND tỉnh quan tâm đầu tư nâng cấp tuyến đường 291B, đoạn từ thôn Mục đi Đèo Kiếm trên địa bàn xã Dương Hưu, huyện Sơn Động do tuyến đường chất hẹp, nhiều phương tiện lưu thông, không đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân, tiềm ẩn tai nạn giao thông (trước kỳ 9).

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông-Vận tải kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Tuyến đường cử tri kiến nghị là ĐT.293D, đoạn từ thôn Mực xã Dương Hữu đi Đèo Kiếm nằm trong chương trình xây dựng tuyến giao thông kết nối liên tỉnh giữa tỉnh Bắc Giang với tỉnh Quảng Ninh. UBND tỉnh đã giao cho Ban QLDA các công trình giao thông, nông nghiệp tỉnh phối hợp với các ngành liên quan và UBND huyện Sơn Động kiểm tra hiện trường để xây dựng phương án cải tạo, mở rộng tuyến đường trên đồng bộ với quy mô đầu tư phía tỉnh Quảng Ninh. Phương án đầu tư đã xây dựng xong nhưng do nguồn lực hạn chế nên UBND tỉnh chưa bố trí được nguồn vốn để đầu tư ngay và sẽ ưu tiên đầu tư khi cân đối được nguồn vốn.

Cử tri xã Phong Vân, huyện Lục Ngạn: Đề nghị UBND tỉnh sớm đầu tư nâng cấp, cải tạo Đập làng Chả, xã Phong Vân phục vụ tưới tiêu góp phần phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản cho nhân dân (sau kỳ 9)

UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Hiện nay, nguồn vốn trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 và UBND tỉnh phân bổ tại Quyết định số 1483/QĐ-UBND ngày 21/12/2021, nguồn vốn đầu tư công đưa vào cân đối trong kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh giai đoạn 2021-2025 đã được phân bổ hết cho các công trình để triển khai thực hiện theo tiến độ hằng năm. Cùng với đó, nguồn vượt thu ngân sách dự kiến niên độ 2023-2025 đã được bố trí để đầu tư một số công trình cấp thiết của tỉnh theo Nghị quyết 07/NQ-HĐND ngày 05/4/2023 của HĐND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Do vậy, thời điểm hiện tại ngân sách tỉnh chưa cần đối được nguồn vốn để hỗ trợ đầu tư cho dự án trên theo kiến nghị của cử tri; thời gian tới, khi nguồn vốn và cân đối ngân sách tỉnh có điều kiện, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các ngành xem xét, tham mưu trình cấp có thẩm quyền hỗ trợ dự án trên.

Cử tri xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa phản ánh: Tình trạng sạt lở đất sông Cầu trên địa bàn xã Mai Đình diễn ra ngày càng nhiều, một số chỗ đã sạt lở gần sát vào nhà dân (nhất là khi tình Bắc Ninh thực hiện xong việc kè đá bên sông thuộc địa phận Bắc Ninh). Đề nghị UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí, có biện pháp kè đá để giảm thiểu tình trạng mất đất do tình trạng sạt lở đất nêu trên (sau kỳ 9).

UBND tỉnh đã giao UBND huyện Hiệp Hòa kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Tuyến đê tả Cầu đoạn chạy qua xã Mai Đình có tổng chiều dài là 7,7km từ K25+300 đến K33+00, đoạn chạy qua thôn Mai Hạ là 1,4km (từ K30+800- K32+200). Do cơn bão số 3 gây mưa lớn kéo dài (từ ngày 27 và ngày 28/8/2022) nước sông dâng cao gây sạt lở một cung sạt tại vị trí bãi sông thuộc thôn Mai Hạ, tương ứng với Km 31+ 800 ngoài bãi sông đê tả Cầu, vị trí sạt cách chân đê 170m, chiều dài 22m cung sạt ăn sâu vào bãi 0,5 đến 1,0m, tuy nhiên chưa nguy hiểm đến đê điều. Qua quá trình theo dõi, giám sát tình trạng sạt lở đất diễn ra ngày càng nhiều, một số chỗ bị sạt lở gần sát vào vườn bãi nhà dân (nhất là khi tỉnh Bắc Ninh thực hiện xong việc kè đá bên sông thuộc địa phận Bắc Ninh) Làng Mai Hạ,

xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa là khu vực làng cổ có các hộ dân sinh sống dọc theo 2 bên của tuyến đề tá Cầu (bên sông và bên đồng).

Để đảm bảo an toàn cho các hộ dân sinh sống, UBND huyện Hiệp Hòa đã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT, UBND xã Mai Đình thường xuyên kiểm tra, giám sát tình trạng sạt lở khu vực nêu trên để kịp thời phát hiện tham mưu UBND huyện chỉ đạo các biện pháp ứng phó; đồng thời, chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, Công an huyện, UBND xã Mai Đình thường xuyên kiểm tra để kịp thời phát hiện và ngăn chặn triệt để tình trạng khai thác cát sỏi trái phép... Trong thời gian tới cần cứ vào tình hình thực tế và điều kiện ngân sách của địa phương, UBND huyện Hiệp Hòa sẽ giao phòng chuyên môn nghiên cứu đề xuất giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương (*dự kiến nguồn kinh phí để thực hiện việc kè đá khoảng 100 tỷ*).

Cử tri xã Đức Giang, huyện Yên Dũng
phản ánh: Hiện nay các xã trên địa bàn gặp khó khăn trong việc bố trí kinh phí thực hiện các đề án đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt (giai đoạn 2022 - 2025) giao cho các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì tham mưu thực hiện. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, phân bổ kinh phí thực hiện (sau kỳ 9).

Tại các đề án được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đều quy định rõ nguồn kinh phí ngân sách các cấp phải đảm bảo để triển khai thực hiện; do vậy, đề nghị các xã căn cứ nguồn kinh phí quy định tại từng đề án cụ thể và nguồn lực tài chính của địa phương để chủ động bố trí kinh phí triển khai thực hiện theo quy định

Cử tri huyện Hiệp Hòa: Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng quản lý chặt chẽ việc kinh doanh thuốc lá điện tử và có biện pháp ngăn chặn thuốc lá điện tử vào trong trường học, học sinh, sinh viên (sau kỳ 9).

UBND tỉnh đã giao Cục Quản lý Thị trường; Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cụ thể như sau:

(1) Về công tác quản lý việc kinh doanh thuốc lá điện tử:

Thuốc lá điện tử chưa được luật pháp Việt Nam quy định, chưa được phân loại hàng hóa, chưa có tiêu chuẩn kỹ thuật và quy chuẩn kỹ thuật, do vậy thuốc lá điện tử chưa được cấp phép nhập khẩu, sản xuất, cấp phép kinh doanh, bày bán trên thị trường. Tuy nhiên, thuốc lá điện tử vẫn được nhập vào Việt Nam trong thời gian khoảng trên 5 năm trở lại đây dưới dạng là các phụ kiện tách rời nhau. Hiện nay, tất cả các sản phẩm thuốc lá điện tử đang có mặt trên thị trường thường không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Bám sát quy định của pháp luật, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Ban chỉ đạo 389 quốc gia, Bộ Công Thương, Tổng cục Quản lý thị trường, UBND tỉnh và diễn biến thực tế thị trường về hoạt động kinh doanh buôn bán mặt hàng thuốc lá điện tử. Cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Giang hằng năm đã ban hành các kế hoạch, quyết định và văn bản chỉ đạo các Đội Quản lý thị trường trực thuộc phối hợp với các cấp, các ngành, các địa phương đấu tranh kiểm tra, xử lý đối với mặt hàng thuốc lá điện tử và tất cả các loại hàng hóa khác; Thường xuyên tuyên truyền quy định của pháp luật về kinh doanh thuốc lá điện tử trên nhiều phương tiện, tổ chức thực hiện ký cam kết đối với tổ chức, cá nhân trên địa bàn không buôn lậu, tàng trữ, vận chuyển, kinh doanh thuốc lá điện tử, cả các mặt hàng khác. Tuyên truyền về Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá đối với người dân trên địa bàn toàn tỉnh; Chỉ đạo các Đội Quản lý thị trường thường xuyên nắm chắc địa bàn, chủ động hoặc phối hợp với các lực lượng chức năng trên địa bàn kiểm tra, kiểm soát việc tàng trữ, vận chuyển, buôn bán thuốc lá điện tử, phụ kiện, tinh dầu thuốc lá điện tử. Thường xuyên giám sát để kịp thời phát hiện, xử lý các hộ kinh doanh bày bán mặt hàng thuốc lá điện tử và phụ kiện trên địa bàn huyện Hiệp Hoà, cả tỉnh; Chủ động, phối hợp với các ngành, cơ quan chức năng phát hiện, tiến hành kiểm tra, xử lý. Trong thời gian từ tháng 01/2021 đến hết tháng 12/2022 lực lượng Quản lý thị trường tỉnh Bắc Giang xử lý 03 vụ về kinh doanh thuốc lá điện tử. Hành vi vi phạm của đối tượng là kinh doanh thuốc lá điện tử không rõ nguồn gốc

xuất xứ. Giá trị xử phạt vi phạm hành chính 12.000.000 đồng. Tịch thu, tiêu hủy: 57 lọ tinh dầu cho máy hút thuốc lá điện tử; 60 chiếc máy hút thuốc lá điện tử.

- *Hạn chế, tồn tại:* Hoạt động kinh doanh thuốc lá điện tử vẫn diễn ra trên thị trường, đối tượng sử dụng chủ yếu là giới trẻ, có cả học sinh, sinh viên ở một số trường như cử tri huyện Hiệp Hòa đã có phản ánh. Hoạt động kinh doanh thuốc lá điện tử diễn ra chủ yếu trên môi trường Internet, người bán quảng cáo thuốc lá điện tử trên zalo, facebook,... người mua đặt hàng, sẽ được người bán chuyển hàng đến tận tay người mua bằng hình thức “ship cod” giao hàng thu hộ tiền, bên cạnh đó một phần mua bán lén lút, không công khai tại các cửa hàng truyền thống nên rất khó khăn cho lực lượng chức năng trong việc phát hiện, kiểm tra, xử lý triệt để hoạt động này.

- *Nguyên nhân:*
+ Nhu cầu của một bộ phận giới trẻ muốn thay đổi cảm giác mới lạ, sự tiện lợi trong việc sử dụng của mặt hàng thuốc lá điện tử, đồng thời chưa nhận thức đầy đủ, đúng đắn về tác hại của thuốc lá điện tử, nhiều người còn cho rằng sử dụng thuốc lá điện tử không gây nguy hại như thuốc lá truyền thống, nhất là bộ phận giới trẻ, học sinh, sinh viên. Điều này dẫn tới việc sử dụng thuốc lá điện tử trong giới trẻ không giảm mà còn có xu hướng ngày một tăng lên.

+ Người kinh doanh, vì nhu cầu, lợi nhuận, nhiều đối tượng kinh doanh đã bất chấp quy định của pháp luật, những tác hại mang đến cho người dùng bằng các hình thức tinh vi, lén lút vẫn mua bán thuốc lá điện tử trên địa bàn.

+ Pháp luật Việt Nam chưa có quy định về kinh doanh mặt hàng thuốc lá điện tử, dẫn tới có những khó khăn nhất định trong việc quản lý thủ khâu nhập khẩu phụ kiện, cho đến việc phát hiện, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh thuốc lá điện tử.

+ Việc phát hiện, kiểm tra, xử lý vi phạm trong kinh doanh mặt hàng thuốc lá điện tử trên môi trường internet, trang mạng xã hội zalo, facebook,... thực hiện việc truy tìm xử lý người bán, người vận chuyển hết sức khó khăn.

- *Giải pháp trong thời gian tới:* UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chức năng trên địa bàn tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về kinh doanh mặt hàng thuốc lá điện tử đối với cửa hàng kinh doanh và người dân. Tuyên truyền tác hại đối với người sử dụng thuốc lá thông thường, thuốc lá điện tử nhất là với giới trẻ, học sinh, sinh viên để học sinh, sinh viên không sử dụng thuốc lá điện tử; đẩy mạnh công tác đấu tranh, phát hiện, kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm việc kinh doanh mặt hàng thuốc lá điện tử. Trên môi trường internet, trang mạng xã hội zalo, facebook... thực hiện việc truy tìm xử lý người bán, người vận chuyển. Đối với các cửa hàng kinh doanh truyền thống làm tốt công tác quản lý địa bàn, giám sát hoạt động kinh doanh, triển khai ký cam kết không tàng trữ, vận chuyển, buôn bán mặt hàng thuốc lá điện tử nhập lậu, không rõ nguồn gốc, xuất xứ, phụ kiện đi kèm; tăng cường công tác phối hợp giữa các lực lượng chức năng, các bên có liên quan trên địa bàn nhất là lực lượng công an xã phối hợp với lực lượng quản lý thị trường và các trường học, sự phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh, sinh viên để kịp thời phát hiện học sinh, sinh viên có sử dụng thuốc lá điện tử đưa ra các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn thuốc lá điện tử xâm nhập vào trường học trên địa bàn huyện Hiệp Hòa nói riêng và địa bàn toàn tỉnh nói chung.

(2) Về nội dung kiến nghị *có biện pháp ngăn chặn thuốc lá điện tử vào trong trường học, học sinh, sinh viên:*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo tăng cường triển khai các biện pháp ngăn chặn thuốc lá điện tử vào trong trường học, học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh, cụ thể: Đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố (chỉ đạo các trường phổ thông) và các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tăng cường giáo dục pháp luật, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn trường học, trong đó lồng ghép nội dung tuyên

truyền về tác hại của thuốc lá nói chung và thuốc lá điện tử nói riêng, đồng thời có biện pháp quyết liệt không để học sinh sử dụng, tàng trữ, mua bán, vận chuyển thuốc lá điện tử như: Công văn số 670/SGDĐT-GDMN ngày 25/5/2022 về việc hưởng ứng tuần lễ Quốc gia không thuốc lá và Ngày Thế giới không thuốc lá năm 2022; Công văn số 1174/SGDĐT-GDTH-CTTT ngày 15/8/2022 về việc phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi bạo lực học đường, tăng cường giáo dục pháp luật, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1308/SGDĐT-GDTHCTTT ngày 24/8/2022 về việc bảo đảm an ninh trật tự dịp Lễ Quốc khánh 02/9; Công văn số 1494/SGDĐT-GDTH-CTTT ngày 28/9/2022 về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục chính trị, công tác học sinh, giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2022-2023; Công văn số 1827/SGDĐT-GDTH-CTTT ngày 22/11/2022 về việc tăng cường bảo đảm an toàn trường học, an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, phòng chống bạo lực và xâm hại trẻ em; Công văn số 1919/SGDĐT-GDTH-CTTT ngày 07/12/2022 về việc tăng cường ngăn chặn bạo lực trong học sinh, bảo đảm an ninh trật tự, phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành giáo dục; Công văn số 2012/SGDĐT-VP ngày 22/12/2022 về hướng dẫn tổ chức đón Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023; Công văn số 31/SGDĐT-GDTH-CTTT ngày 09/01/2023 về việc bảo đảm trật tự an toàn giao thông, an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và lễ hội Xuân 2023; Kế hoạch số 31/KH-SGDĐT ngày 06/3/2023 về triển khai thực hiện Đề án số 201/ĐA-UBND ngày 14/7/2020 của UBND tỉnh về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc giai đoạn 2020-2025” năm 2023.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với Đảng uỷ Các Cơ quan tỉnh, Công an tỉnh tổ chức bồi dưỡng cho 297 cán bộ, giáo viên, nhân viên về nhiệm vụ Giáo dục chính trị và Công tác học sinh trong trường phổ thông và phối hợp với Sở Y tế tổ chức tập huấn về phòng, chống tác hại của thuốc lá trong trường học cho 80 học viên là cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó, các học viên tiếp tục tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên tại các trường học cơ sở về nhiệm vụ giáo dục pháp luật, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh trong đó có nội dung phòng, chống thuốc lá trong trường học, nhất là thuốc lá điện tử. Sở Giáo dục và Đào tạo thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục đối với các nhà trường, trong đó luôn quan tâm công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục học sinh về tác hại của thuốc lá điện tử và các giải pháp ngăn ngừa học sinh tàng trữ, sử dụng, buôn bán và vận chuyển thuốc lá điện tử.

Qua theo dõi, nắm bắt thông tin ở địa bàn huyện Hiệp Hoà, các xã Xuân Cầm, Bắc Lý có hiện tượng học sinh cấp trung học cơ sở sử dụng thuốc lá điện tử trong trường học. Nguyên nhân chủ yếu là do học sinh đua đòi, bị rủ rê từ một số đối tượng, sau đó sử dụng thuốc lá điện tử theo hình thức giấu giếm trong nhà vệ sinh hoặc đầu buổi học khi chưa có thầy cô giáo đến trường. Trên cơ sở chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo Hiệp Hoà, các trường học trên địa bàn có liên quan đã thực hiện các biện pháp quyết liệt, phối hợp chặt chẽ với công an, chính quyền địa phương và cha mẹ học sinh tổ chức rà soát, điều tra, xử lý những trường hợp học sinh sử dụng, mua bán, tàng trữ thuốc lá điện tử trong trường học. Tuy nhiên hiện tượng học sinh sử dụng thuốc lá điện tử vẫn chưa được ngăn chặn triệt để. Trong thời gian tới, Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Hiệp Hoà và các phòng Giáo dục và Đào tạo trên toàn tỉnh phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an, chính quyền địa phương, các lực lượng chức năng và cha mẹ học sinh trong công tác chỉ đạo các trường học trên địa bàn huyện tăng cường các giải pháp để xử lý dứt điểm hiện tượng học sinh sử dụng thuốc lá điện tử

trong trường học. Đồng thời Sở Giáo dục và Đào tạo tập trung chỉ đạo các trường học trong toàn tỉnh quan tâm không để học sinh tàng trữ, sử dụng, mua bán, vận chuyển thuốc lá nói chung và thuốc lá điện tử nói riêng.

Cử tri xã Phúc Sơn, huyện Sơn Động: *Để nghị UBND tỉnh xem xét đầu tư mở rộng tuyến đường tỉnh từ xã Phúc Sơn đi xã Vân Sơn để tạo điều kiện phát triển du lịch sinh thái (sau kỳ 9).*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông-Vận tải kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Tuyến đường từ xã Phúc Sơn đi xã Vân Sơn là tuyến đường huyện được quy hoạch thành đường tỉnh 291C. Đây là tuyến đường có quy mô nhỏ, nhiều đoạn cong cua ảnh hưởng đến phát triển kinh tế, xã hội của địa phương nên cần thiết phải cải tạo, nâng cấp. Tuy nhiên do nguồn lực hạn chế nên UBND tỉnh chưa bố trí được nguồn vốn để đầu tư; trong thời gian tới UBND tỉnh chỉ đạo các ngành rà soát các nguồn vốn của trung ương, của tỉnh và của huyện để từng bước đầu tư mở rộng tuyến đường.

Cử tri xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang
phản ánh: *Hiện nay Bộ Giao thông - Vận tải đang đầu tư nâng cấp và mở rộng quốc lộ 31 đoạn từ Lục Ngạn đến thành phố Bắc Giang, trong đó có một số đoạn qua xã Đại Lâm và xã Thái Đào (huyện Lạng Giang) triển khai chậm, gây khó khăn và nguy hiểm cho các phương tiện giao thông đi qua và các hộ dân sinh sống hai bên đường. Để nghị UBND tỉnh kiến nghị Bộ Giao thông - Vận tải chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công đoạn đường trên (sau kỳ 9).*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông-Vận tải kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Dự án đầu tư nâng cấp và mở rộng quốc lộ 31 đoạn thành phố Bắc Giang đi Chu do Cục Đường bộ Việt Nam làm chủ đầu tư hiện đang triển khai thi công theo kế hoạch, dự kiến hoàn thành toàn bộ tuyến trong năm 2023. Đoạn qua xã Đại Lâm và xã Thái Đào (huyện Lạng Giang) thuộc gói thầu số 10 với thời gian hoàn thành theo hợp đồng đến tháng 01/2024; tuy nhiên chủ đầu tư và nhà thầu phấn đấu đẩy nhanh tiến độ thi công để hoàn thành toàn bộ công trình trong tháng 7/2023. UBND tỉnh sẽ tiếp tục đề nghị Cục Đường bộ Việt Nam chỉ đạo nhà thầu thi công tranh thủ điều kiện thời tiết thuận lợi đẩy nhanh tiến độ nhất là những đoạn đi qua khu đông dân cư để hạn chế ảnh hưởng đến nhân dân sống hai bên đường.

Cử tri các xã: Mai Đình, Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa phản ánh: *Hiện nay đoạn đê Tả Cầu từ km25+300 - km28+800 (thuộc xã Mai Đình), đoạn qua xóm Quyết Tiến và xóm Dậy (thuộc xã Hòa Sơn) đã xuống cấp, gây khó khăn cho các phương tiện tham gia giao thông. Để nghị UBND tỉnh xem xét, cải tạo, nâng cấp các đoạn đê trên. (sau kỳ 9).*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả như sau:

Các đoạn đê mà cử tri xã Hòa Sơn, Mai Đình, huyện Hiệp Hòa phản ánh gồm:

+ Đoạn qua xã Hòa Sơn tương ứng từ K2+180-K4+500 đê Tả Cầu được đầu tư năm 2005, qua nhiều năm sử dụng đến nay mặt đê bê tông đã xuống cấp, nứt vỡ gây khó khăn cho người và phương tiện khi tham gia giao thông. Đoạn đê trên đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT đưa vào triển khai theo Dự án ADB10 do Bộ Nông Nghiệp và PTNT thực hiện trong giai đoạn 2021-2025.

+ Đoạn đê từ K25+300-K28+800 (địa phận xã Mai Đình), Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tiếp tục rà soát những vị trí mặt đê hư hỏng nặng để kiến nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT đầu tư kinh phí thực hiện năm 2023.

Cử tri xã Đồng Tiến, huyện Yên Thế phản ánh: *Tuyến đường tỉnh 292D (từ Mỏ Trạng, Tam Tiến đi qua xã Đồng Tiến đến xã Thiện Tân, Hữu Lũng, Lạng Sơn) nhỏ, hẹp (mặt đường rộng 3,5m, lề mỗi bên rộng 1,0 m); trên tuyến đường có 5 ngầm đã xuống cấp thường xuyên bị ngập lụt, chia cắt giao thông khi mưa bão xảy ra (trong đó có 02 ngầm xuống cấp nghiêm trọng). Mật độ phương tiện tham gia giao thông trên tuyến đường ngày càng đông, nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông và nguy hiểm tại các ngầm trong mùa mưa bão. Để nghị UBND tỉnh quan*

tâm xem xét đầu tư mở rộng tuyến đường và nâng cấp các ngầm đã xuống cấp trên tuyến đường (sau kỳ 9)

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông-Vận tải kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Trên địa bàn huyện Yên Thế đã được UBND tỉnh quan tâm dành nhiều kinh phí đầu tư tuyến đường nối QL 37- QL 17- Võ Nai và tuyến đường từ ĐT 242 đi huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn nên trong thời gian tới chưa bố trí kinh phí để đầu tư nâng cấp 292 D (từ Mỏ Trạng, Tam Tiến đi qua xã Đồng Tiến đến xã Thiện Tân, Hữu Lũng, Lạng Sơn) do lưu lượng hiện tại qua khu vực này còn thấp. Trước mắt, UBND tỉnh đã giao Sở Giao thông-Vận tải nghiên cứu sửa chữa các ngầm bằng nguồn vốn bảo trì để đảm bảo an toàn giao thông; đồng thời thu xếp nguồn vốn để đầu tư nâng cấp từng đoạn, trong đó ưu tiên xây dựng cầu thay thế các ngầm để giao thông không bị chia cắt, đảm bảo an toàn giao thông.

3. Lĩnh vực văn hóa – xã hội
Cử tri một số xã huyện Lục Nam đề nghị:
Nhà nước có chính sách, trợ cấp thêm với đối tượng là cựu chiến binh có thời gian dài tham gia kháng chiến. Đối tượng này hiện nay chỉ được hưởng chế độ BHYT, trong khi đối tượng bảo trợ xã hội được mở rộng và có trợ cấp hàng tháng (trước kỳ 9).

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động - TB&XH kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Hiện nay, cựu chiến binh được hưởng 03 chế độ quy định tại Thông tư số 03/2020/TT-BLĐTBXH ngày 25/02/2020 của Bộ Lao động-TB&XH: Chế độ bảo hiểm y tế; chế độ mai táng phí; chế độ trợ cấp khi thôi công tác.

Chế độ chính sách ưu đãi đối với Người có công với cách mạng nói chung và cựu chiến binh nói riêng được xây dựng trên nguyên tắc phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước, theo mức độ đóng góp, công lao cống hiến, hy sinh của từng diện đối tượng và cân đối trong mặt bằng chính sách nói chung.

Cử tri một số xã huyện Lục Nam: Để nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn xem xét nâng mức cấp thuốc khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho các trạm y tế (trước kỳ 9).

UBND tỉnh đã chỉ đạo Bảo hiểm Xã hội tỉnh kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế quy định; Thông tư số 30/2018/TT-BYT ngày 30/10/2018 của Bộ Y tế ban hành Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế theo quy định; việc cung ứng, sử dụng thuốc tại các Trạm y tế tuyến xã được thực hiện như sau: Theo quy định khoản 1 Điều 19 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP, “1. Đối với trạm y tế xã, phường, nhà hộ sinh công lập và phòng khám đa khoa khu vực: Cơ quan bảo hiểm xã hội ký hợp đồng với trung tâm y tế huyện hoặc bệnh viện huyện hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác do Sở Y tế phê duyệt để thực hiện khám bệnh, chữa bệnh tại trạm y tế xã, phường, nhà hộ sinh công lập, phòng khám đa khoa khu vực cho người tham gia bảo hiểm y tế; Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế có trách nhiệm cung ứng thuốc, hóa chất, vật tư y tế cho trạm y tế xã, phường, nhà hộ sinh công lập, phòng khám đa khoa khu vực và thanh toán chi phí sử dụng giường bệnh (nếu có) và dịch vụ kỹ thuật y tế thực hiện trong phạm vi chuyên môn; đồng thời theo dõi, giám sát và tổng hợp để thanh toán với cơ quan bảo hiểm xã hội”. Đồng thời, theo khoản 1 Điều 2, Thông tư số 30/TT-BYT ngày 30/10/2018 quy định: “Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh là trạm y tế xã, phường, thị trấn, y tế cơ quan và tương đương sử dụng các thuốc quy định tại cột 7, Phụ lục số 01” (Danh mục thuốc hóa dược, sinh phẩm thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia BHYT, ban hành kèm theo Thông tư số 30/2018/TT-BYT, ngày 30/10/2018 của Bộ Y tế).

Cử tri thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế: *Để nghị UBND tỉnh quan tâm đầu tư xây dựng các hạng mục công trình thuộc khu di tích lịch sử Hoàng Hoa Thám đảm bảo theo thời gian, lộ trình của dự án đã đề ra để khu di tích sớm xứng tầm là di tích cấp Quốc gia đặc biệt (trước kỳ 9).*

Trong những năm qua, công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Những địa điểm khởi nghĩa Yên Thế luôn được các cấp, ngành quan tâm. UBND tỉnh đã lập Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Những địa điểm khởi nghĩa Yên Thế và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án bảo tồn, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Những địa điểm khởi nghĩa Yên Thế giai đoạn 1... Thực tế cho thấy, để triển khai tu bổ, tôn tạo cùng lúc các điểm di tích trong Quy hoạch cần huy động nguồn lực rất lớn; trong khi đó, nguồn kinh phí đầu tư cho tu bổ, tôn tạo di tích còn hạn chế, Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa bị cắt giảm dẫn đến không đảm bảo nguồn lực để thực hiện. Đến nay, các hạng mục chính từng bước được tu bổ, tôn tạo, như: đình Ba tầng mái (đã hoàn thành bằng nguồn ngân sách Nhà nước); đền thờ Hoàng Hoa Thám (đang triển khai thi công bằng nguồn vốn xã hội hóa và ngân sách Nhà nước); đồn Phồn Xương đang hoàn thiện các thủ tục pháp lý để đầu tư xây dựng. Như vậy, các hạng mục chính của khu di tích lịch sử Hoàng Hoa Thám cơ bản đã được đầu tư xây dựng. Trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu, đề xuất đầu tư, tu bổ các hạng mục còn lại thuộc dự án. Đề nghị UBND huyện Yên Thế tranh thủ các nguồn lực tại chỗ, huy động nguồn kinh phí xã hội hóa, cùng với ngân sách Nhà nước để tu bổ, tôn tạo khu di tích trên, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

Cử tri xã Xuân Lương, huyện Yên Thế: *Để nghị UBND tỉnh xem xét có cơ chế đặc thù hỗ trợ một phần kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho người dân tộc thiểu số ở các xã miền núi đã về đích nông thôn mới như xã Xuân Lương (trước kỳ 9).*

Căn cứ Luật BHYT ngày 14/11/2008; sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật BHYT ngày 13/6/2014; Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ có quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT. Tại điều 3 khoản 9 Nghị định số 146 quy định Nhóm do ngân sách nhà nước đóng: Người thuộc hộ gia đình nghèo; người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; người đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người đang sinh sống tại xã đảo, huyện đảo và một số đối tượng khác, cụ thể:

- Hỗ trợ 100% mức đóng BHYT đối với người thuộc hộ gia đình nghèo theo tiêu chí về thu nhập, người thuộc hộ nghèo đa chiều có thiếu hụt về BHYT quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của TTg; người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Hỗ trợ 70% mức đóng BHYT đối với người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 9 Điều 3 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP.

- Hỗ trợ 30% mức đóng BHYT đối với người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; học sinh, sinh viên. Tại mục 1 Điều 2 Nghị quyết số 60/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh Bắc Giang quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế 20% mức đóng BHYT cho người thuộc hộ cận nghèo (ngoài mức hỗ trợ 70% mức đóng BHYT theo quy định của Trung ương); 10% mức đóng BHYT người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm nghiệp có mức sống trung bình (ngoài mức hỗ trợ 30% mức đóng BHYT theo quy định của Trung ương) và hỗ trợ 10% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hàng tháng theo mức chuẩn

nghèo của khu vực nông thôn áp dụng trong từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định từ nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2022-2025.

Do vậy, kiến nghị nêu trên của cử tri xã Xuân Lương, huyện Yên Thế về đề nghị UBND tỉnh xem xét có cơ chế đặc thù hỗ trợ một phần kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho người dân tộc thiểu số ở các xã miền núi đã về đích nông thôn mới sẽ được các sở, ban, ngành, các cấp tiếp tục xem xét, đánh giá để tham mưu có giải pháp trong giai đoạn tiếp theo về mức hỗ trợ, đối tượng hỗ trợ, thời điểm hỗ trợ phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, khả năng của ngân sách tỉnh Bắc Giang.

Cử tri xã Đồng Phúc, Yên Dũng: *Để nghị UBND tỉnh nghiên cứu, xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ học phí đối với học sinh trên địa bàn tỉnh. Mức thu năm học 2022 - 2023 cao hơn những năm học trước và không phù hợp với mặt bằng thu nhập của người dân (trước kỳ 9).*

Hiện nay, UBND tỉnh đang thực hiện việc hỗ trợ học phí đối với học sinh căn cứ theo quy định tại Điều 14, 15, 16, 18 của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Việc nghiên cứu, xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ học phí đối với học sinh trên địa bàn tỉnh sẽ được xem xét trên cơ sở điều kiện ngân sách của tỉnh khi có đủ điều kiện hỗ trợ.

Về mức thu học phí theo Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh là mức tối thiểu của khung thu học phí tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ. Tuy nhiên, để tiếp tục hỗ trợ kịp thời đối với học sinh, sinh viên, hộ gia đình có thu nhập thấp, có hoàn cảnh khó khăn, bình ổn giá và kiểm soát lạm phát góp phần phục hồi phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20/12/2022, theo đó mức học phí áp dụng cho năm học 2022-2023 bằng mức thu học phí của năm học 2021-2022.

Cử tri xã Tân Sơn, huyện Lục Ngạn: *Để nghị UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí bảo tồn làng cổ Bắc Hoa để lưu giữ giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Nùng gắn với phát triển du lịch cộng đồng (sau kỳ 9).*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cho thấy: Căn cứ Nghị quyết số 112/NQ-TU ngày 15/6/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025, nhiệm kế hoạch, văn bản quản lý nhà nước liên quan đến công tác phát triển du lịch đã được xây dựng và triển khai thực hiện. Trong đó, tập trung xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022- 2030 (hoàn thiện trình HĐND tỉnh vào năm 2023). Ngày 21/6/2022, UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Kế hoạch số 379/KH-UBND thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025; trong đó, có Dự án 6: “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2025” (sau đây gọi tắt là Dự án 6). Theo Kế hoạch nêu trên, thôn Bắc Hoa, xã Tân Sơn, huyện Lục Ngạn sẽ được nhận 03 gói hỗ trợ từ nguồn vốn ngân sách Trung ương, phân kỳ từ năm 2023 đến năm 2025: (1) Nguồn vốn đầu tư phát triển: Hỗ trợ đầu tư bảo tồn làng, bản truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số đối với thôn Bắc Hoa, xã Tân Sơn, huyện Lục Ngạn (số vốn 1.783.000.000đ); Hỗ trợ xây dựng mô hình bảo tàng sinh thái “Không gian bảo tàng sinh thái văn hóa phi vật thể dân tộc thiểu số tại thôn Bắc Hoa, xã Tân Sơn, huyện Lục Ngạn” (số vốn 1.783.000.000đ); (2) Nguồn vốn sự nghiệp: Bảo tồn di sản văn hóa dân tộc Nùng thôn Bắc Hoa, xã Tân Sơn, huyện Lục Ngạn (số vốn 187.000.000đ). Cùng đó, từ tháng 02/2022, Trung tâm Thông tin và

Xúc tiến Du lịch Bắc Giang chủ trì thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh: “Bảo tồn giá trị văn hóa dân tộc Nùng, Dao phục vụ xây dựng mô hình làng văn hóa du lịch ở huyện Lục Ngạn, Sơn Động, góp phần phát triển du lịch tỉnh Bắc Giang”. Đến nay, đã tổ chức diễn thông tin khảo sát vào các phiếu điều tra: Số liệu về thực trạng công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, đánh giá tiềm năng và thực trạng hoạt động du lịch tại các thôn, bản có người dân tộc Nùng, Dao, đặc biệt là người Dao tại Bản Mậu, thị trấn Tây Yên Tử, huyện Sơn Động và người Nùng tại thôn Bắc Hoa, xã Tân Sơn, huyện Lục Ngạn; nghiên cứu đánh giá thực trạng công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống dân tộc Nùng huyện Lục Ngạn gắn với phát triển du lịch ... Để tài trên sẽ được hoàn thành vào tháng 07/2024.

Cử tri đường Lê An, phường Trấn Phú, thành phố Bắc Giang phản ánh: *Việc dùng tên danh nhân Lê An để đặt tên đường là chưa chính xác vì theo tìm hiểu thì trong lịch sử không có nhân vật nào tên Lê An mà chỉ có Lê Văn An là danh tướng thời Lê Lợi gắn với cuộc Khởi nghĩa Lam Sơn lừng danh trong lịch sử. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền rà soát, xác minh tên đường Lê An cho đúng với tư liệu lịch sử (sau kỳ 9)*

UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND thành phố Bắc Giang kiểm tra, xem xét nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả cụ thể: Theo Đề án 05/NQ-HĐND ngày 15/7/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc Đặt tên một số tuyến đường, phố và công trình công cộng thành phố Bắc Giang, trong đó có đặt tên đường Lê An tại Khu dân cư số 3 thành phố (có điểm đầu đê Sông Thương, điểm cuối đường Nguyễn Công Hăng). Ngày 21/8/2020, UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quyết định số 1669/QĐ-UBND về việc sửa đổi, bổ sung Đề án “Ngân hàng dữ liệu phục vụ việc đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang” theo đó tên danh tướng Lê An đã được điều chỉnh thành Lê Văn An. Do vậy, việc ý kiến cử tri nêu là đúng, UBND thành phố tiếp thu và đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh tên cho phù hợp cùng với việc rà soát tổng thể các tuyến đường cần đặt tên, đổi tên trên địa bàn thành phố.

PHẦN IV KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ CỦA BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MTTQ TỈNH TẠI THÔNG BÁO SỐ 144/TB-MTTQ- BTT NGÀY 02/12/2022

Thứ nhất: Chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai. Rà soát, phối hợp giải quyết hiệu quả công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án quốc phòng, an ninh, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

(1) Đối với nội dung kiến nghị: *Chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai.*

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 630/KH-UBND ngày 21/12/2022 về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của BTV Tỉnh ủy Bắc Giang về việc tập trung đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 19- CT/TU ngày 11/6/2020 của BTV Tỉnh ủy về việc tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai.

Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Tổ kiểm tra thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU tiến hành kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU và Kết luận số 120-KL/TU của BTV Tỉnh ủy tại 04 huyện. Qua kiểm tra và báo cáo của UBND các huyện, thành phố cho thấy, hiện toàn tỉnh còn 110 trường hợp vi phạm sau ngày 11/6/2020 chưa được xử lý xong (Yên Thế 2, Yên Dũng 6, Lục Ngạn 20, Lục Nam 2, Hiệp Hòa 17, Việt Yên 63).

Trong thời gian tới, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, Tổ kiểm tra thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU và Kết luận số 120-KL/TU kiểm tra tại các huyện còn lại. Yêu cầu các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo kiểm tra, rà soát, xử lý dứt điểm tất cả các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai. Xác

định rõ tất cả các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai sau ngày 01/7/2014 đều phải xử lý, giải quyết theo quy định của pháp luật. Trước mắt tập trung xử lý các hành vi vi phạm sau ngày 11/6/2020; tiếp đến là xử lý các hành vi vi phạm sau ngày 01/7/2014, đảm bảo xử lý dứt điểm tất cả các trường hợp sử dụng đất trái với mục đích được giao xong trước ngày 01/7/2024 theo kế hoạch đã đề ra.

(2) Đối với nội dung kiến nghị: *Rà soát, phối hợp giải quyết hiệu quả công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng.*

- *Về cơ chế, chính sách:* Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đã được sửa đổi, bổ sung 02 lần tại các Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND và Quyết định số 70/2021/QĐ-UBND về cơ bản đã giải quyết được hầu hết những vướng mắc khi thực hiện công tác thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ; tái định cư. Đã cụ thể hóa, quy định chi tiết một số quy định thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh theo quy định của Luật Đất đai; mẫu hóa các văn bản, hồ sơ để thuận tiện trong quá trình tác nghiệp của cơ quan chuyên môn. Một số chính sách có ưu điểm vượt trội so với các tỉnh lân cận như: thường cho các hộ gia đình, cá nhân đồng ý bàn giao mặt bằng sớm (*tối đa 40.000/1m² đất nông nghiệp; 50.000.000/01 hộ có nhà ở bị thu hồi và phải di chuyển chỗ ở*); hỗ trợ đối với tài sản là công trình trên đất không đủ điều kiện được bồi thường; giao đất ở có thu tiền đối với những hộ gia đình có nhiều thế hệ, cặp vợ chồng cùng sinh sống trên thửa đất ở bị nhà nước thu hồi. Chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, về cơ bản được đại đa số người dân đồng tình, ủng hộ, nhất trí cao.

- *Về công tác phối hợp trong thực hiện thu hồi đất, bồi thường GPMB:*

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành của tỉnh phối hợp tốt với UBND các huyện, thành phố trong thực hiện thu hồi đất, bồi thường GPMB. Những vướng mắc của các huyện, thành phố trong công tác quy hoạch sử dụng đất, về điều chỉnh ranh giới, quy mô giải phóng mặt bằng; việc áp dụng các chính sách, đơn giá bồi thường, hỗ trợ, tái định cư... đều được các sở, ngành hướng dẫn chi tiết, kịp thời. Sở Tài nguyên và Môi trường đã cử cán bộ chuyên môn thường xuyên theo dõi, phối hợp với UBND các huyện, thành phố để kịp thời giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc thu hồi đất, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- *Về cách thức tổ chức, triển khai thực hiện:* Trên cơ sở quy trình, thủ tục theo quy định UBND các huyện, thành phố đã giao các cơ quan, đơn vị chuyên môn chủ động, khẩn trương triển khai công tác thu hồi đất, bồi thường GPMB khi có đủ các điều kiện theo quy định của Luật Đất đai; lập kế hoạch chi tiết trong đó xác định các mốc thời gian cụ thể hoàn thành các hạng mục công việc. Tại nhiều dự án UBND các huyện, thành phố đã linh hoạt thực hiện trước việc đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, quy chủ, thu thập hồ sơ, tài liệu... trong quá trình phải chờ đợi một số văn bản, thủ tục cho phép của cấp có thẩm quyền. Cấp ủy, chính quyền các cấp thường xuyên kiểm điểm tiến độ bồi thường GPMB các công trình, dự án nhất là các dự án, công trình trọng điểm; thành lập tổ công tác thường trực để nắm bắt, theo dõi và kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

- *Về công tác tuyên truyền, vận động:* Các địa phương cơ bản đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao vai trò trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là người đứng đầu các cấp, các ngành. UBND các phường, xã, thị trấn thành lập các Tổ công tác tuyên truyền, vận động người dân hiểu, đồng thuận và chấp hành thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường GPMB. Tăng cường đối thoại, lắng nghe ý kiến của người dân nhất là những hộ gia đình, cá nhân không đồng thuận với phương án bồi thường, không chấp hành các quy định của pháp luật về thu hồi đất, bồi thường GPMB. Chỉ thực hiện các biện pháp cưỡng chế sau khi đã đối thoại, tuyên truyền, ▶

trả lời những kiến nghị của người có đất nhà nước thu hồi.

Thứ hai: Chỉ đạo UBND huyện Lục Nam, Lục Ngạn và Sơn Động tăng cường công tác bảo vệ rừng, nhất là khu vực rừng tự nhiên, có lúc vẫn còn rất phức tạp

Để tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp, ngăn chặn tình trạng phá rừng, cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 16/01/2023 và nhiều văn bản chỉ đạo về công tác quản lý, bảo vệ rừng; yêu cầu UBND các huyện chỉ đạo Công an huyện tập trung điều tra, xác minh đối tượng khai thác rừng trái pháp luật.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với lực lượng kiểm lâm, chủ rừng và các địa phương tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng; ban hành kế hoạch cao điểm thực hiện công tác bảo vệ rừng; cử 05 công chức của Chi cục Kiểm lâm tăng cường cho Ban quản lý bảo tồn Tây Yên Tử thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng.

Từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh xảy ra 04 vụ phá rừng trái pháp luật trên địa bàn huyện Yên Thế, diện tích thiệt hại 2,473ha (giảm 05 vụ, diện tích thiệt hại giảm 0,664ha so với cùng kỳ năm 2022). Đã xử phạt vi phạm hành chính 03 vụ, tổng tiền phạt 54 triệu đồng, tịch thu 2,27m³ gỗ; còn 01 vụ đã thu hồi 3,6m³ gỗ vi phạm, vụ việc đang được Hạt Kiểm lâm Yên Thế phối hợp với Công an huyện, chính quyền địa phương và chủ rừng điều tra, xác minh đối tượng vi phạm. Xảy ra 02 vụ khai thác rừng đặc dụng trái pháp luật trên địa bàn huyện Sơn Động (giảm 01 vụ so với cùng kỳ năm 2022); đã thu giữ 01 xe máy cũ, 1,38m3 gỗ Táu. Đến nay khởi tố 01 vụ án hình sự, còn 01 vụ Hạt Kiểm lâm Khu bảo tồn Tây Yên Tử đã bàn giao hồ sơ ban đầu và tang vật vi phạm đến Công an huyện Sơn Động để điều tra, xác minh. Tình trạng chặt phá rừng, khai thác lâm sản trái pháp luật trên địa bàn tỉnh đã cơ bản được ngăn chặn, không phát sinh mới tình trạng chặt phá rừng.

Thứ ba: Chỉ đạo các ngành liên quan và UBND các huyện có cơ chế quản lý, duy tu, bảo dưỡng và vận hành các công trình nước sạch, bảo đảm phát huy hiệu quả và sử dụng đạt mục đích yêu cầu để ra (tránh thất thoát, lãng phí).

- Hiện nay Bộ Nông nghiệp và PTNT đang tham mưu Chính phủ xây dựng Nghị định quy định về cấp nước sinh hoạt nông thôn, trong dự thảo Nghị định sẽ bãi bỏ Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 02/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn (*đây là căn cứ pháp lý xây dựng Quyết định số 747/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh*).

- Trong khi chờ Chính phủ ban hành Nghị định, ngày 10/11/2022, Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương, đơn vị xây dựng quy định mới thay thế Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Quy định hỗ trợ đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch tập trung trên địa bàn nông thôn tỉnh Bắc Giang; Tham mưu UBND tỉnh giao các công trình chưa giao quản lý, khai thác: Đối với 02 công trình (Hệ thống cấp nước SHTT thị trấn Thanh Sơn và Hệ thống cấp nước SH thị trấn An Châu); đối với 11 công trình UBND cấp xã, doanh nghiệp đang quản lý, khai thác, hoàn thành trước 30/9/2023; đối với 05 công trình UBND tỉnh đã giao doanh nghiệp làm chủ đầu tư hoàn thành trước 31/12/2023; Tiếp tục đôn đốc UBND các huyện, các doanh nghiệp quản lý, khai thác thực hiện ký kết hợp đồng quản lý, khai thác, phê duyệt giá bán nước; kiểm tra, rà soát, yêu cầu các đơn vị quản lý công trình thực hiện việc kiểm tra chất lượng nước; tổng hợp kế hoạch sửa chữa, nâng cấp cụ thể đối với các công trình trên địa bàn tỉnh, yêu cầu đơn vị quản lý công trình có biện pháp khắc phục hoặc xử lý đối với những công trình có chất lượng nước kém; tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ quản lý, vận hành các công trình trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn các đơn vị quản lý, khai thác công trình lập hồ sơ báo cáo kê khai công trình theo quy định.

Thứ tư: Tăng cường quản lý, kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm các hành vi sản xuất, kinh doanh hàng kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, vi phạm an toàn thực phẩm ảnh hưởng đến quyền lợi, sức khỏe, niềm tin của người tiêu dùng.

Xác định trách nhiệm “Tăng cường quản lý, kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm các hành vi sản xuất, kinh doanh hàng kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, vi phạm an toàn thực phẩm ảnh hưởng đến quyền lợi, sức khỏe, niềm tin của người tiêu dùng” là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục. Trong thời gian qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Công Thương chủ động phối hợp với Cục Quản lý thị trường tỉnh và các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo 389 tỉnh tổ chức giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh để phòng ngừa, ngăn chặn và kịp thời phát hiện các hành vi buôn bán hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, không bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, hàng không rõ xuất xứ nguồn gốc... và các hành vi gian lận thương mại khác nhằm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; xử lý hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

(1) Về công tác chỉ đạo và triển khai: Để tăng cường quản lý, kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm các hành vi sản xuất, kinh doanh hàng kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, vi phạm an toàn thực phẩm ảnh hưởng đến quyền lợi, sức khỏe, niềm tin của người tiêu dùng, Sở Công Thương đã tổ chức hướng dẫn, đôn đốc các doanh nghiệp kinh doanh thương mại, các siêu thị, hệ thống cửa hàng tiện lợi và các chợ trên địa bàn tỉnh triển khai công tác chuẩn bị hàng hóa phục vụ Tết Nguyên đán Quý Mão theo Kế hoạch số 57/KHSCT ngày 17/11/2022; thường xuyên giám sát, kiểm tra công tác đảm bảo nguồn cung hàng hóa, nhất là các mặt hàng tiêu thụ mạnh dịp Tết như: Lương thực (gạo, đỗ...); thực phẩm (thịt lợn, thịt gà, cá, rau củ quả); hàng công nghệ phẩm (bánh, kẹo, đường, mứt, cà phê, chè; dầu ăn, nước mắm, mì chính...), việc thực hiện các quy định của pháp luật sau cấp phép đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện (xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng, rượu, thuốc lá...); kịp thời xử lý vi phạm theo quy định pháp luật...

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch số 64/SCT-KT ngày 20/12/2022 về việc triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023, trong đó yêu cầu các đơn vị trong Ngành Công Thương tăng cường công tác tuyên truyền, thường xuyên về an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân 2023; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn; kịp thời phát hiện, ngăn chặn xử lý các trường hợp vi phạm.

- Ban hành Văn bản số 926/SCT-QLTM ngày 26/8/2022 để nghị các Thương nhân phân phối, doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh chủ động nguồn hàng, có phương án đảm bảo nguồn cung xăng dầu, chia sẻ nguồn cung, lợi nhuận trong hệ thống phân phối, cho các khách hàng một cách hợp lý để đảm bảo không gián đoạn trong việc cung ứng xăng dầu cho thị trường; thành lập và triển khai Đoàn kiểm tra liên ngành (phối hợp với Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ) để tiến hành kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh xăng dầu tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn.

- Xây dựng nội dung, chương trình triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm 2023 trên địa bàn tỉnh, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành tại Kế hoạch số 6174/KH-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang.

- Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch số 68/KH-SCT ngày 29/12/2022 của Sở Công Thương về thanh tra, kiểm tra hợp tác xã lĩnh vực Ngành Công Thương quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2023.

- Ban hành Văn bản số 74/SCT-QLTM ngày 30/01/2023 để nghị Cục Quản lý thị trường, UBND huyện, thành phố phối hợp, tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát thị trường, đặc biệt là quản lý hoạt động giới thiệu sản phẩm, bán hàng lưu động trên địa bàn.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch số 23/KH-SCT ngày 02/3/2023 của Sở Công Thương về việc thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” năm 2023.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch số 13/KH-SCT ngày 07/02/2023 của Sở Công Thương về việc triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm ngành Công Thương năm 2023.

- Cục Quản lý thị trường tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 877/KH-CQLTT ngày 11/11/2022 về cao điểm chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả các tháng cuối năm 2022; dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão 2023.

- Sở Công Thương, Cục Quản lý thị trường tỉnh và các sở, ngành đã phối hợp chặt chẽ với Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và các cơ quan truyền thông tăng cường tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh về chính sách, pháp luật liên quan đến lĩnh vực thương mại, an toàn thực phẩm. Chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc, các đội Quản lý thị trường song song với quá trình thực thi công vụ kết hợp giữa kiểm tra, kiểm soát thị trường với việc tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; đồng thời ký cam kết không kinh doanh hàng hóa nhập lậu, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ...

(2) Kết quả thực hiện Trong quý I/2023, thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh tương đối sôi động do tháng 01/2023 trùng với dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão 2023; giá cả hàng hóa dịp Tết năm nay tương đối ổn định, không có biến động lớn; sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán giá các loại hàng thực phẩm có xu hướng giảm nhẹ. Tại một số chợ, siêu thị, cửa hàng tiện ích trên địa bàn tỉnh cho thấy hàng hóa rất phong phú, mẫu mã đa dạng, số lượng đảm bảo đáp ứng đủ thị hiếu, nhu cầu của người tiêu dùng, với các phân khúc giá cả khác nhau để người tiêu dùng lựa chọn, không có hiện tượng khan hiếm hàng trên thị trường; trong đó, tập trung nhu cầu vào các mặt hàng như: Lương thực, thực phẩm tươi sống (gạo tẻ ngon, gạo nếp, thịt lợn, thịt gà, thịt bò, cá tươi,...); thực phẩm chế biến (giò, chả, nem,...); thực phẩm công nghệ (bánh mứt kẹo, rượu, bia, nước ngọt, dầu ăn,...); hàng may mặc, giấy dép, mỹ phẩm, nhiên liệu (xăng, dầu, chất đốt...), hàng điện tử, đồ dùng gia đình và một số mặt hàng nông sản như rau, củ, quả các loại...; với lượng hàng hóa tiêu thụ khá mạnh, giá cả tương đối ổn định, việc lưu thông thuận lợi. Nguồn cung xăng dầu cơ bản ổn định, các cửa hàng bán lẻ trên địa bàn tỉnh duy trì hoạt động ổn định, đáp ứng nhu cầu sản xuất của doanh nghiệp và tiêu dùng, sinh hoạt của người dân trên địa bàn tỉnh. Hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh các loại hàng hóa, thực phẩm trên địa bàn tỉnh cơ bản đáp ứng được nhu cầu sử dụng của người tiêu dùng. Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm đã cơ bản chấp hành tốt các điều kiện về đảm bảo an toàn thực phẩm; tổ chức đầu tư cải tiến công nghệ, nâng cao cơ sở vật chất, máy móc, thiết bị, nhà xưởng để nâng cao chất lượng hàng hóa, mẫu mã, bao bì sản phẩm; thực hiện công bố hợp quy, công bố phù hợp an toàn thực phẩm theo quy định; sử dụng nguyên liệu đưa vào sản xuất, chế biến có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; ghi nhãn thực phẩm đầy đủ các nội dung bắt buộc theo quy định; trang bị bảo hộ lao động, tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm và khám sức khỏe cho người trực tiếp tiếp xúc với thực phẩm...

- Trong năm 2022, Sở Công Thương đã tổ chức triển khai và hoàn thành 100% các cuộc thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch đã được phê duyệt tại Quyết định số 2625/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa

bàn tỉnh Bắc Giang năm 2022; Quyết định số 2896/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2022; Kế hoạch số 85/KH-SCT ngày 24/12/2021 của Sở Công Thương về công tác thanh tra, kiểm tra lĩnh vực Ngành Công Thương quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2022. Trong đó, đã tiến hành 10 cuộc kiểm tra đối với 57 tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Kết quả đã phát hiện số doanh nghiệp vi phạm: 04 tổ chức. Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã ban hành: 04 quyết định, với tổng số tiền: 1.269.081.698 đồng, trong đó: số tiền xử phạt vi phạm hành chính: 159.000.000 đồng; số tiền buộc nộp lại số lợi nhuận thu được xác định số thu lợi bất hợp pháp: 1.110.081.698 đồng; đã tước quyền sử dụng 01 Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hàng chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

- Cục Quản lý thị trường Bắc Giang đã chủ động phối hợp với các ngành, cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra, kết quả: Năm 2022: Đã tiến hành kiểm tra: 286 vụ, xử lý 136 vụ, xử phạt 461.200.000 đồng, trị giá hàng tiêu hủy: 331.944.000 đồng; trị giá hàng tịch thu: 49.468.000 đồng. Quý I năm 2023: Đã kiểm tra: 51 vụ, xử lý 36 vụ, xử phạt 289.250.000 đồng, trị giá hàng tiêu hủy: 260.052.000 đồng; trị giá hàng tịch thu: 97.092.000 đồng. Hành vi vi phạm chủ yếu: Không có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh ATTP; không thực hiện khám sức khỏe định kỳ; Vi phạm về nhãn hàng hóa; Vi phạm về không niêm yết giá; Vi phạm về điều kiện kinh doanh; Kinh doanh hàng hóa hết hạn sử dụng; Kinh doanh hàng lậu.

(3) Một số giải pháp trong thời gian tới - Thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình cung cầu, giá cả hàng hóa, thị trường trên địa bàn tỉnh, gần triển khai thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; chủ động có phương án, báo cáo Bộ Công Thương chỉ đạo thực hiện các biện pháp nhằm ổn định thị trường, không để xảy ra mất cân đối cung cầu, gây đột biến giá cả, ảnh hưởng đến quyền lợi người tiêu dùng.

- Phối hợp với các ngành chức năng, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát theo Kế hoạch số 68/KH-SCT ngày 29/12/2022 của Sở Công Thương; đồng thời tiếp tục phối hợp với các ngành chức năng, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, chống buôn lậu, gian lận thương mại, chống sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng; kịp thời phát hiện và xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, bảo đảm thị trường kinh doanh lành mạnh, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Tiếp tục đổi mới công tác thanh tra, kiểm tra của Sở nhằm góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước lĩnh vực Công Thương; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân; thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật hiện hành để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục, điều chỉnh kịp thời, đồng thời giúp phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật lĩnh vực Công Thương; kết hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật trong lĩnh vực Công Thương cho các đối tượng được thanh tra, kiểm tra để nắm bắt, nghiêm túc thực hiện.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình nguồn cung xăng dầu của các doanh nghiệp đầu mối, thương nhân phân phối trên địa bàn tỉnh để kịp thời báo cáo Bộ Công Thương chỉ đạo, điều phối, tránh tình trạng gián đoạn nguồn cung; phối hợp với các sở, ngành, địa phương tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động kinh doanh xăng dầu tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh, việc tuân thủ quy định về niêm yết giá và bán hàng đúng giá niêm yết, thời gian đăng ký bán xăng dầu,...; đảm bảo không thiếu hụt nguồn cung, đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các thành viên Ban chỉ đạo 389 triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; bám sát sự lãnh đạo chỉ đạo của Bộ Công Thương, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo 389 tỉnh để làm tốt công tác đấu tranh, kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, vi phạm an toàn thực phẩm ảnh hưởng đến quyền lợi, sức khoẻ, niềm tin của người tiêu dung.

Thứ năm: Tăng cường quản lý, giám sát về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất các mặt hàng có sức tiêu thụ lớn dịp cuối năm và trong dịp Tết Nguyên đán.

Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) trước, trong Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân năm 2023 được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương; các ban, ngành, đoàn thể đã chủ động, tích cực hướng dẫn các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện, cụ thể:

- UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1312/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 về giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, trong đó có 03 chỉ tiêu về lĩnh vực ATTP; Công văn số 821/UBND-KGVX ngày 28/02/2023 về việc tăng cường công tác bảo đảm ATTP đối với bếp ăn tập thể.

- Ban chỉ đạo liên ngành (BCĐLN) về ATTP tỉnh ban hành Kế hoạch số 178/KH-BCĐLN ngày 12/01/2023 về triển khai công tác quản lý nhà nước về ATTP năm 2023; Kế hoạch số 6138/KH-BCĐLN ngày 08/12/2022 về triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 và mùa Lễ hội Xuân 2023 (viết tắt là Kế hoạch số 6138); Công văn số 54/BCĐLN-NVY ngày 09/01/2023 về việc triển khai giải quyết ý kiến, kiến nghị của đại biểu tại Kỳ họp thứ 9 HĐND tỉnh khóa XIX về lĩnh vực ATTP (viết tắt là Công văn số 54).

- Các cơ quan thành viên BCĐLN về ATTP tỉnh; UBND, BCĐLN về ATTP các huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn: Căn cứ nhiệm vụ được giao, nội dung hướng dẫn tại Kế hoạch số 6138, Công văn số 54 của BCĐLN về ATTP tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo các đơn vị thuộc ngành, địa phương triển khai công tác bảo đảm ATTP dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân năm 2023; đảm bảo ATTP phục vụ Tổ chức Tuần văn hoá - Du lịch năm 2023 trên địa bàn.

Kết quả triển khai

- Công tác truyền thông về ATTP:

Triển khai tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về ATTP đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng thực phẩm; trong đó, tập trung phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, ATTP trong tình hình mới; các quy định pháp luật của Nhà nước về điều kiện bảo đảm ATTP, quy định xử lý vi phạm về ATTP; kiến thức, thực hành đúng về ATTP và biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm ở người. Toàn tỉnh tổ chức 137 buổi nói chuyện, tập huấn, hội thảo, họp dân để phổ biến, quán triệt thực hiện công tác bảo đảm ATTP với 5.027 người tham dự (tăng 33 buổi, tăng 1.816 người tham dự); tuyên truyền trên Đài Truyền hình, Truyền thanh 5.824 lượt, Báo Bắc Giang 24 tin, bài; trên loa, đài thôn, khu phố được 20.266 lượt; sử dụng 7.187 sản phẩm tuyên truyền các loại như bản tin, băng rôn, khẩu hiệu, áp phích, tờ gấp... (tăng 3.011 sản phẩm tuyên truyền).

- Công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về ATTP

Tại các cấp thành lập, duy trì 252 đoàn/tổ thanh tra, kiểm tra về ATTP (220 đoàn/ tổ kiểm tra liên ngành; 32 đoàn/tổ kiểm tra chuyên ngành). Trong đó, tuyến xã thành lập 209 tổ

kiểm tra liên ngành; tuyến huyện thành lập 41 đoàn kiểm tra (14 đoàn kiểm tra liên ngành; 27 đoàn kiểm tra chuyên ngành); tuyến tỉnh thành lập 06 đoàn thanh tra, kiểm tra (01 đoàn kiểm tra liên ngành; 05 đoàn thanh tra/ kiểm tra chuyên ngành).

Kết quả thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm đối với cơ sở thực phẩm: Các cơ quan chức năng, các địa phương đã chỉ đạo, triển khai việc kiểm tra, kiểm soát các chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; các cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và các Lễ hội như: thịt và các sản phẩm từ thịt; thủy sản và sản phẩm thủy sản; rau, củ, quả và sản phẩm rau, củ, quả; bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát; sản phẩm chế biến bột và tinh bột (bánh, mứt, kẹo, mỳ, miến...); cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Các đoàn/ tổ thanh tra, kiểm tra các cấp đã tiến hành kiểm tra, hậu kiểm đối với 2.924 cơ sở thực phẩm (chiếm 11,9% tổng số cơ sở thực phẩm), tỷ lệ cơ sở đạt yêu cầu chiếm 91,7%; phát hiện 242 cơ sở thực phẩm tồn tại về điều kiện ATTP, xử phạt 19 cơ sở vi phạm về ATTP, với số tiền 81 triệu đồng (tăng 09 cơ sở bị xử phạt; tăng 68,75 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2022). Trong đó:

+ Tuyến xã, phường tiến hành kiểm tra, hậu kiểm 2.121 cơ sở thực phẩm (chiếm 11,8% tổng số cơ sở quản lý theo phân cấp), tỷ lệ đạt yêu cầu chiếm 92,2%; có 165 cơ sở còn tồn tại về điều kiện ATTP, được các tổ kiểm tra nhắc nhở khắc phục.

+ Tuyến huyện, thành phố tiến hành kiểm tra, hậu kiểm 789 cơ sở thực phẩm (chiếm 13,5% tổng số cơ sở quản lý theo phân cấp), tỷ lệ đạt yêu cầu chiếm 90,6%; phát hiện 74 cơ sở thực phẩm tồn tại về điều kiện ATTP, xử phạt 16 cơ sở vi phạm về ATTP với số tiền 38,5 triệu đồng

+ Tuyến tỉnh tiến hành thanh tra, kiểm tra 14 cơ sở thực phẩm (chiếm 2,4% tổng số cơ sở quản lý theo phân cấp), tỷ lệ đạt yêu cầu chiếm 78,6%; phát hiện và xử phạt 03 cơ sở vi phạm về ATTP với số tiền 42,5 triệu đồng

- Kết quả đấu tranh chống gian lận thương mại về ATTP: Lực lượng Công an, Quản lý thị trường và đơn vị chức năng các cấp đã tăng cường kiểm soát thị trường, kiểm soát vận chuyển, đấu tranh chống gian lận thương mại; phát hiện, xử lý vi phạm hành chính 89 vụ việc, với số tiền 750,43 triệu đồng; khởi tố 01 vụ việc (01 cá nhân); tịch thu, tiêu hủy thực phẩm nhập lậu không rõ nguồn gốc, xuất xứ: 44.500 kg sản phẩm động vật, 8.000 kg sản phẩm bánh kẹo các loại.

- Công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi và phòng, chống ngộ độc thực phẩm ở người

+ Tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm: Tình hình chăn nuôi ổn định, không xuất hiện các ổ dịch nguy hiểm trên đàn vật nuôi; ngành NN&PTNT, các địa phương tuyên truyền, hướng dẫn áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học; đẩy mạnh việc xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh; triển khai quản lý, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi.

+ Tình hình ngộ độc thực phẩm: Duy trì việc giám sát ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trong hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm của ngành y tế từ tỉnh đến thôn, bản; không có vụ ngộ độc thực phẩm lớn xảy ra.

Thứ sáu: Chỉ đạo các cơ quan chức năng có thẩm quyền quan tâm giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu kiện, phức tạp kéo dài và các vụ việc còn tồn đọng; giải quyết một số điểm tranh chấp, mâu thuẫn, nhất là liên quan đến đất đai, tài nguyên chưa được sự đồng tình của người dân, dẫn đến khiếu kiện, tụ tập đông người, gây phức tạp về an ninh trật tự

Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chức năng có thẩm quyền quan tâm giải quyết

các vụ việc khiếu kiện, phức tạp kéo dài và các vụ việc còn tồn đọng trên địa bàn tỉnh, cụ thể: Ngày 15/12/2022, Chủ tịch UBND tỉnh đã có Công văn số 6291/UBND-TCD yêu cầu Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ và các sở, ngành, Chủ tịch UBND huyện, thành phố tập trung kiểm tra, rà soát, khẩn trương có báo cáo tham mưu, đề xuất biện pháp giải quyết, biện pháp xử lý các vụ việc khiếu nại, tố cáo đã được Chủ tịch UBND tỉnh giao, nhất là các vụ việc Chủ tịch UBND tỉnh đã có Quyết định thụ lý tố cáo; Quyết định giao nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại của công dân đến nay đã chậm muộn, quá thời hạn kiểm tra xác minh, kết luận và các vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của sở, ngành còn tồn đọng...

Trên cơ sở chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, tại Hội nghị tổng kết ngành thanh tra năm 2022 (tổ chức ngày 04/01/2023) Chánh Thanh tra tỉnh đã quán triệt đến toàn ngành về nội dung các đại biểu, cử tri quan tâm đến công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trên địa bàn toàn tỉnh; yêu cầu Chánh Thanh tra các sở, ngành và huyện, thành phố chủ động tham mưu, đề xuất với Thủ trưởng cơ quan trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; đã ban hành Kế hoạch số 28/KH-TTr ngày 17/01/2023 của Thanh tra tỉnh về triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2023 về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC. Đã quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 14/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023, trong đó có nội dung về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC.

Tiếp theo, ngày 17/3/2023, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1169/UBND-TCD về chỉ đạo nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, đối thoại, trong đó có nội dung: *Yêu cầu Giám đốc sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thực hiện tốt một số nội dung sau:*

1. Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC. Thông báo số 75-TB/BCSĐ ngày 26/11/2022 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về tăng cường công tác tiếp công dân, đối thoại với Nhân dân; Nghị quyết số 4-NQ/BCSĐ ngày 29/8/2022 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, KNTC; Kế hoạch số 5023/KH-UBND ngày 07/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 4-NQ/BCSĐ...

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nâng cao trách nhiệm, thực hiện nghiêm túc tiếp công dân định kỳ và đột xuất, bảo đảm số ngày tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân; đặc biệt lưu ý không tiếp công dân định kỳ theo buổi, phải tổ chức tiếp công dân theo ngày, tiếp hết số công dân có mặt; gắn việc tiếp công dân với giải quyết KNTC theo đúng quy định; thực hiện tốt công tác đối thoại và phối hợp trong quá trình giải quyết KNTC; chủ động theo dõi, nắm chắc tình hình KNTC tại địa phương, đơn vị; tập trung giải quyết vụ việc kịp thời, đúng quy định của pháp luật; tiếp tục thực hiện và kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ, hạn chế tình trạng công dân bức xúc KNTC vượt cấp lên tỉnh và Trung ương. Chấn chỉnh, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức

làm công tác tiếp công dân; quan tâm tập huấn, bồi dưỡng, bố trí cán bộ, công chức phụ trách tiếp công dân, phân loại xử lý đơn thư có kinh nghiệm thực tiễn, am hiểu chính sách pháp luật; bố trí địa điểm, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc phục vụ tốt việc tiếp công dân.

3. Giao Thanh tra tỉnh tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp huyện, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh trong công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết KNTC.

Tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh xây dựng dự thảo Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh (đã trình trong tháng 4/2023).

Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung cao rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài. Tổ công tác của tỉnh đã làm việc với một số địa phương để hỗ trợ giải quyết các vụ việc KNTC phức tạp, tồn đọng, kéo dài. Đến nay, các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ đã cơ bản được xem xét, rà soát giải quyết xong (*xong 19/20 vụ việc¹; còn 01 vụ việc công dân chưa nhất trí mặc dù đã được Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo hướng vận dụng chính sách, có lợi cho công dân²*).

Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND các huyện, thành phố rà soát, tập trung giải quyết 71 vụ việc phức tạp. Đến nay đã xử lý, giải quyết xong 56/71 vụ việc (gồm 33/40 vụ việc phức tạp, kéo dài³ và 23/31 vụ việc về đất đai⁴).

PHẦN V KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ CỦA ĐẠI BIỂU TẠI KỲ HỌP THỨ 9, HĐND TỈNH KHÓA XIX

Tháo gỡ những khó khăn trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng khi triển khai thực hiện các dự án đầu tư công và dự án đầu tư vốn ngoài ngân sách

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên rà soát để tháo gỡ những khó khăn trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng khi triển khai thực hiện các dự án đầu tư công và dự án đầu tư vốn ngoài ngân sách

(1) Về cơ chế, chính sách: Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND qua 02 lần được sửa đổi, bổ sung tại các Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND và Quyết định số 70/2021/QĐ-UBND về cơ bản đã giải quyết được hầu hết những vướng mắc khi thực hiện công tác thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ; tái định cư. Đã cụ thể hóa, quy định chi tiết một số quy định thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh theo quy định của Luật Đất đai; mẫu hóa các văn bản, hồ sơ để thuận tiện trong quá trình tác nghiệp của cơ quan chuyên môn. Một số chính sách có ưu điểm vượt trội so với các tỉnh lân cận như: thường cho các hộ gia đình, cá nhân đồng ý bàn giao mặt bằng sớm (*tối đa 40.000/1m² đất nông nghiệp; 50.000.000/01 hộ có nhà ở bị thu hồi và phải di chuyển chỗ ở*); hỗ trợ đối với tài sản là công trình trên đất không đủ điều kiện được bồi thường; giao đất ở có thu tiền đối những hộ gia đình có nhiều thế hệ, cặp vợ chồng cùng sinh sống trên thửa đất ở bị nhà nước thu hồi. Chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, về cơ bản được đại đa số người dân đồng tình, ủng hộ, nhất trí cao.

(2) Về công tác phối hợp trong thực hiện thu hồi đất, bồi thường GPMB: Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các Sở, Ngành của tỉnh với UBND các huyện, thành phố. Những vướng mắc của các huyện, thành phố trong công tác quy hoạch sử dụng đất, về điều chỉnh ranh giới, quy mô giải phóng mặt bằng; việc áp dụng các chính sách, đơn giá bồi thường, hỗ trợ, tái định cư... đều được các Sở, Ngành hướng dẫn chi tiết, kịp thời. Trong đó Sở Tài nguyên và

¹. Trong đó: **Xong 01/01** vụ việc theo kết luận chỉ đạo của Tổ công tác theo Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 24/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ. **Xong 18/19** vụ việc theo Kế hoạch số 363/KH-TTCTP của Thanh tra Chính phủ.

². Vụ ông Đào Ngọc Minh, thành phố Bắc Giang.

³. Đang thực hiện 07 vụ, gồm: Yên Dũng (02 vụ); Lục Nam (01 vụ); Hiệp Hòa (01 vụ); Việt Yên (01); thành phố Bắc Giang (02 vụ).

⁴. Đang thực hiện 08 vụ, gồm: Yên Dũng (03 vụ); Lục Nam (02 vụ); Hiệp Hòa (02 vụ); thành phố Bắc Giang (01 vụ).

Môi trường đã cử cán bộ chuyên môn thường xuyên theo dõi, phối hợp với UBND các huyện, thành phố để kịp thời giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc thu hồi đất, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

(3) Về cách thức tổ chức, triển khai thực hiện: Trên cơ sở quy trình, thủ tục theo quy định UBND các huyện, thành phố đã giao các cơ quan, đơn vị chuyên môn chủ động, khẩn trương triển khai công tác thu hồi đất, bồi thường GPMB khi có đủ các điều kiện theo quy định của Luật Đất đai; lập kế hoạch chi tiết trong đó xác định các mốc thời gian cụ thể hoàn thành các hạng mục công việc. Tại nhiều dự án UBND các huyện, thành phố đã linh hoạt thực hiện trước việc đo đạc, chính lý bản đồ địa chính, quy chủ, thu thập hồ sơ, tài liệu... trong quá trình phải chờ đợi một số văn bản, thủ tục cho phép của cấp có thẩm quyền. Cấp ủy, chính quyền các cấp thường xuyên kiểm điểm tiến độ bồi thường GPMB các công trình, dự án nhất là các dự án, công trình trọng điểm; thành lập tổ công tác thường trực để nắm bắt, theo dõi và kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

(4) Công tác tuyên truyền, vận động: Các địa phương cơ bản đã làm tốt công tác tuyên truyền vận động, nâng cao vai trò trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là người đứng đầu các cấp, các ngành. UBND các phường, xã, thị trấn thành lập các Tổ công tác tuyên truyền, vận động người dân hiểu, đồng thuận và chấp hành thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường GPMB. Tăng cường đối thoại, lắng nghe ý kiến của người dân nhất là những hộ gia đình, cá nhân không đồng thuận với phương án bồi thường, không chấp hành các quy định của pháp luật về thu hồi đất, bồi thường GPMB. Chỉ thực hiện các biện pháp cưỡng chế sau khi đã đối thoại, tuyên truyền, trả lời những kiến nghị của người có đất nhà nước thu hồi.

Giải quyết những khó khăn trong công tác quy hoạch, đấu giá, cấp phép khai thác các mỏ đất san lấp; đẩy nhanh tiến độ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền, đổi thửa

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên rà soát, giải quyết những khó khăn trong công tác quy hoạch, đấu giá, cấp phép khai thác các mỏ đất san lấp; đẩy nhanh tiến độ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền, đổi thửa, cụ thể:

(1) Giải quyết những khó khăn trong công tác quy hoạch, đấu giá, cấp phép khai thác các mỏ đất san lấp

- Trên địa bàn tỉnh hiện có 25 mỏ đã được phê duyệt trữ lượng khoáng sản với tổng trữ lượng khoảng 16 triệu m³ đất (gồm: 21 mỏ khoáng sản đất san lấp trúng đấu giá quyền KTKS năm 2020-2021 và 04 mỏ khoáng sản không qua đấu giá).

- UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tập trung rà soát, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong việc cấp phép cho các mỏ khoáng sản; qua đó bước đầu tập trung xử lý đối với 12 mỏ khoáng sản đã được phê duyệt trữ lượng (với trữ lượng khoảng 6,5 triệu m³), đủ điều kiện chấp thuận chủ trương đầu tư, dự kiến đến 30/6/2023 thực hiện cấp phép khai thác; Tổ chức buổi làm việc mời các doanh nghiệp để hướng dẫn, đồn đốc thực hiện các thủ tục cấp phép khai thác khoáng sản (*đến nay có 01 doanh nghiệp đã nộp hồ sơ để nghị cấp phép khai thác mỏ đất khu vực Hồ Nóng, thôn Hương Thân, xã Hương Sơn, Lạng Giang của Công ty TNHH xây dựng và thương mại Phúc Thịnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức thẩm định và đang lấy ý kiến các đơn vị có liên quan*); Ban hành các văn bản: số 482/STNMT-QLĐB ngày 24/02/2023 về việc thiết lập hồ sơ để nghị chấp thuận chủ trương cho nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp đối với các dự án khai thác khoáng sản; số 489/STNMT-QLĐB ngày 17/3/2023 về việc đồn đốc thiết lập hồ sơ để nghị chấp thuận chủ trương cho nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp đối với các dự

án khai thác khoáng sản (Lần 2) đến 23 tổ chức, doanh nghiệp.

Kết quả đến nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp nhận 12 hồ sơ của các tổ chức. Trong đó có 8/12 tổ chức đã được Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản chấp thuận chủ trương cho nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án; còn lại 04/12 tổ chức đang xem xét, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ.

Ngoài ra, hiện nay Sở Tài nguyên và Môi trường đang tập trung thực hiện các bước để chuẩn bị đấu giá đối với 32 điểm mỏ đã được UBND tỉnh đưa vào Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2023 (trong đó có 17 mỏ đất san lấp¹⁾) tại Quyết định số 1353/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 (trình UBND tỉnh phê duyệt giá khởi điểm, bước giá). Kế hoạch thực hiện trong tháng 5.

Trong thời gian tới UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tập trung đồn đốc các doanh nghiệp hoàn thiện các thủ tục pháp lý xin chủ trương đầu tư và các nội dung khác có liên quan.

(2) Đẩy nhanh tiến độ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền, đổi thửa Theo Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 22/10/2013 của UBND tỉnh trong giai đoạn 2014-2016, diện tích cần thực hiện 10.150,6ha. UBND các huyện, thành phố đã triển khai thực hiện dồn điền, đổi thửa, giao đất trên thực địa được 10.361,1ha tại 365 thôn của 82 xã bằng 102,1% kế hoạch giao.

Phần lớn diện tích sau dồn điền đổi thửa đã thực hiện xong công tác đo đạc bản đồ, đa số các thửa đất đã được lập hồ sơ cấp Giấy CNQSD đất. Tuy nhiên có một số địa phương triển khai và lập phương án dồn điền đổi thửa không đảm bảo theo Hướng dẫn số 175/HD-TNMT ngày 21/01/2014 của Sở Tài nguyên và Môi trường, dẫn tới hồ sơ không được nghiệm thu, do đó không có cơ sở lập được hồ sơ cấp Giấy CNQSD đất. Nội dung này đã được Tỉnh ủy chỉ đạo UBND các huyện tiến hành thanh tra để xử lý kịp thời những trường hợp lập khống hồ sơ để hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước (Thông báo số 480-TB/TU ngày 20/12/2018 của BTV Tỉnh ủy).

Nhằm có biện pháp đồn đốc, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố đẩy nhanh tiến độ cấp đổi giấy CNQSD đất sau dồn điền, đổi thửa; Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng dự thảo, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành chỉ thị về tăng cường công tác cấp giấy CNQSD đất sau dồn điền, đổi thửa (*dự kiến ban hành tháng 10/2023*).

Có giải pháp và hướng dẫn cụ thể đối với các trường hợp vi phạm xây dựng nhà ở trên đất rừng sản xuất trước ngày 01/7/2014 và các trường hợp trồng cây lâm nghiệp trên đất lúa; rà soát và có lộ trình xử lý dứt điểm các vi phạm về đất đai theo Chỉ thị số 19-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

(1) Đối với nội dung Hướng dẫn xử lý các trường hợp vi phạm xây dựng nhà ở trên đất rừng sản xuất và các trường hợp trồng cây lâm nghiệp trên đất lúa trước ngày 01/7/2014, UBND các huyện, thành phố thực hiện như sau:

- Đối với trường hợp hiện nay đã phù hợp với quy hoạch sử dụng đất là đất ở: để nghị áp dụng quy định tại khoản 5, Điều 22 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ) để cấp giấy CNQSD đất cho hộ gia đình, cá nhân.

- Đối với trường hợp hiện nay không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất là đất ở nhưng cũng không quy hoạch cho các mục đích quy định tại Điều 61 và Điều 62 của Luật Đất đai: để nghị áp dụng quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 22 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. UBND cấp huyện căn cứ vào tình hình thực tế, chủ động rà soát, nếu có đủ các điều kiện theo quy định thì điều chỉnh quy hoạch sử dụng sang đất ở, trình HĐND cấp huyện thông qua và trình UBND

tỉnh phê duyệt theo quy định, làm căn cứ xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người đang sử dụng đất.

- Đối với trường hợp hiện nay không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất là đất ở và đã quy hoạch cho các mục đích quy định tại Điều 61 và Điều 62 của Luật Đất đai: để nghị áp dụng quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 22 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Người đang sử dụng đất vi phạm được tạm thời sử dụng cho đến khi Nhà nước thu hồi đất, nhưng phải giữ nguyên hiện trạng đang sử dụng đất.

(2) Rà soát và có lộ trình xử lý dứt điểm các vi phạm về đất đai theo Chỉ thị số 19-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 630/KH-UBND ngày 21/12/2022 về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tập trung đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai; trong đó mục tiêu đề ra: *Tập trung chỉ đạo xử lý dứt điểm tất cả các trường hợp sử dụng đất trái với mục đích đất được giao, hoàn thành xong trước ngày 01/7/2024.*

Tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành liên quan nghiên cứu cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, có giải pháp hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư; tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc lập hồ sơ, các thủ tục về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, công tác thanh toán, quyết toán nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo đà cho các doanh nghiệp phục hồi và phát triển.

(1) Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp cùng các sở, ngành liên quan tích cực nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách như: Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản, điều của Quy định một số nội dung về quản lý và trình tự thực hiện đầu tư dự án khu đô thị, khu dân cư không sử dụng vốn nhà nước thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh...

Đồng thời, để tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư kinh doanh trên địa bàn, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành tiếp tục thực hiện rà soát, phê duyệt phương án đơn giản hoá TTHC từ cấp tỉnh đến cấp xã nhằm giảm bớt thời gian, chi phí thực hiện các thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; thành lập các Tổ công tác để hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện các dự án, đặc biệt là các dự án lớn, trọng điểm; chỉ đạo các sở, ngành liên quan tăng cường công tác tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư, nhất là vấn đề bồi thường, giải phóng mặt bằng, giúp các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư; duy trì và đổi mới nội dung các hội nghị gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với các nhà đầu tư, doanh nghiệp; quan tâm, hỗ trợ các nhà đầu tư, doanh nghiệp giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình sản xuất, kinh doanh theo tinh thần linh hoạt, sáng tạo, thông thoáng, không máy móc, cứng nhắc; thực hiện chế độ công khai, minh bạch trong giải quyết các công việc có liên quan tới doanh nghiệp, nhà đầu tư tại cơ quan, đơn vị; tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quản trị doanh nghiệp; hướng dẫn, giới thiệu nội dung các văn bản Luật, các chuyên đề pháp luật liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh

nghiệp nhằm tăng cường khả năng tiếp cận các chế độ, chính sách của nhà nước, đặc biệt là các luật mới được ban hành như: Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Hợp tác xã...

Bên cạnh đó, nhờ tiếp tục đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư của tỉnh từ đầu năm đến nay tiếp tục đạt được kết quả tích cực; Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) vươn lên đứng thứ 2/63 tỉnh, thành. Chỉ số cải cách hành chính Par index tăng 3 bậc từ thứ 7 lên thứ 4/63 tỉnh, thành.

(2) Về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc lập hồ sơ, các thủ tục về đầu tư, xây dựng đất, môi trường, công tác thanh toán, quyết toán nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo đà cho các doanh nghiệp phục hồi và phát triển:

Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục thường xuyên rà soát, xử lý dứt điểm giải quyết hồ sơ, thủ tục về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường còn tồn đọng và sửa đổi Quyết định về trình tự, thủ tục đầu tư trên tinh thần đơn giản, thuận lợi, tránh phát sinh thủ tục gây khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư. Trong Quý I/2023, Chủ tịch UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo và các sở, ngành, địa phương tiếp tục triển khai rà soát, xây dựng và công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan Nhà nước trên các lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường..., nhằm công khai, minh bạch trong công tác giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến các nhà đầu tư, doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Chủ tịch UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ngành liên quan tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; tiếp tục công khai hồ sơ, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính, tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các thủ tục hành chính nhằm tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tạo đà cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư phục hồi và phát triển.

Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tổng rà soát để đánh giá lại công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh nhà trọ trên địa bàn tỉnh, phân định rõ trách nhiệm cho từng tập thể, cá nhân, tăng cường kiểm tra, xử phạt các hành vi vi phạm trong kinh doanh, quản lý nhà trọ

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố thực hiện tổng rà soát để đánh giá lại công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh nhà trọ trên địa bàn tỉnh. Kết quả cho thấy:

- Công tác quản lý nhà trọ trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến, tỷ lệ các công trình, nhà ở riêng lẻ có giấy phép xây dựng được kiểm tra đạt trên 90%; số lượng công trình vi phạm trật tự xây dựng có chiều hướng giảm dần theo từng năm, hạn chế dự án, công trình vi phạm nghiêm trọng xảy ra, công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh đã từng bước đi vào nề nếp. Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 04/7/2018 của UBND tỉnh đã phân cấp, quy định rõ trách nhiệm quản lý, kiểm tra trật tự xây dựng cho các cơ quan, chủ thể có liên quan, tạo sự chủ động trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng, đồng thời là căn cứ để xác định trách nhiệm của các cơ quan khi để xảy ra các vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý; công tác kiểm tra trật tự xây dựng được thực hiện thường xuyên theo các giai đoạn của công trình xây dựng đảm bảo kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm, qua đó hạn chế các vi phạm trật tự xây dựng phát sinh trên địa bàn.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn có những tồn tại, hạn chế như:

* Trong việc thực hiện đầu tư xây dựng, kinh doanh, sử dụng nhà trọ của chủ nhà trọ và người thuê trọ: Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND tỉnh không quy định về các nội dung đầu tư xây dựng nhà trọ vì vậy dẫn tới một số bất cập trong việc triển khai thực hiện, cụ thể:

+ Nhiều công trình xây dựng chưa được các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện thiết kế; việc thực hiện khảo sát địa chất

¹. Với tổng tài nguyên dự báo khoảng 25 triệu m³ đất.

công trình làm cơ sở thiết kế chưa đảm bảo quy định (Đơn vị thực hiện khảo sát không có đủ hồ sơ năng lực theo yêu cầu; không có báo cáo kết quả khảo sát địa chất; việc thí nghiệm khảo sát cơ bản chỉ thực hiện thí nghiệm hiện trường, không có thí nghiệm các chỉ tiêu cơ lý trong phòng); việc thực hiện trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định thiết kế bản vẽ kỹ thuật thi công còn hạn chế.

+ Các chủ nhà trọ xây vượt quá mật độ xây dựng, xây dựng vượt quá hạn mức đất ở lô đất; không có các diện tích sử dụng công cộng (như để xe, cây xanh, diện tích sinh hoạt chung của khu trọ). Nhiều hộ gia đình tận dụng các nhà, phòng ở sửa thành các phòng thuê trọ hoặc đất trống để xây dựng các phòng trọ tạm trong đó nhiều nhà trọ ở sâu trong các ngõ, ngách, rải rác khắp nơi tiềm ẩn mất an ninh trật tự, không đảm bảo các điều kiện về an toàn PCCC, vệ sinh môi trường.

- Việc kê khai thuế, đăng ký thuế, nộp thuế, niêm yết giá, nội quy phòng trọ chưa được các chủ hộ kinh doanh quan tâm thực hiện. Còn tình trạng có hộ gia đình hoạt động kinh doanh nhưng không đăng ký hoặc đã đăng ký kinh doanh nhưng không đăng ký mã số thuế. Việc thực hiện ký hợp đồng với người thuê trọ, niêm yết giá phòng trọ cho thuê của các chủ nhà trọ còn rất ít.

- Chủ nhà trọ chưa thực hiện kê khai giá, niêm yết giá, thu - chi tài chính không đầy đủ, không rõ ràng, gây khó khăn trong công tác kiểm tra. Việc quyết định mức giá cho thuê nhà trọ thiếu căn cứ tính toán chi phí thực tế trong kinh doanh nhà trọ. Ngoài ra, các chủ nhà trọ thực hiện thu tiền sử dụng điện đối với người thuê trọ cao hơn mức giá theo quy định của nhà nước.

- Việc đảm bảo phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường đã được các chủ nhà trọ quan tâm thực hiện tuy nhiên mới chỉ dừng lại ở hình thức chưa đi vào thực chất: Nhiều chủ nhà trọ bố trí các bình cứu hoả chỉ là để phục vụ sự kiểm tra của cơ quan chức năng, tuy nhiên lại không sử dụng được; có thùng đựng rác nhưng lại không sử dụng ...

- Vẫn còn một số chủ nhà trọ bán sai giá điện quy định của Chính phủ. Nhiều chủ nhà trọ vẫn thu cao (2.500-4.000đ/kWh) mặc dù đã được ngành điện cấp định mức (bậc 3: 2.014 đồng/kWh, bậc 5: 2.834 đồng/kWh, bậc 6: 2.927 đồng/kWh chưa có VAT) do không hiểu biết về pháp luật, coi điện năng là một mặt hàng để kinh doanh.

- Việc đảm bảo an ninh trật tự nhà trọ được lực lượng công an xã thường xuyên kiểm tra, tuy nhiên vẫn có một số vụ việc xảy ra như: Đánh nhau, cố ý gây thương tích; trộm cắp tài sản; đánh bạc;...

- Người thuê trọ khi thực hiện thuê trọ nhưng không được ký hợp đồng thuê trọ với chủ nhà trọ theo quy định tuy nhiên cũng không báo cáo với chính quyền địa phương về hành vi vi phạm của chủ nhà trọ; một số người thuê trọ còn chưa nghiêm chỉnh chấp hành quy định của pháp luật về cư trú quy định của chính quyền địa phương nơi ở trọ, gây ra mất an ninh trật tự, an toàn xã hội như trộm cắp tài sản, tổ chức đánh bạc, đánh nhau.

* Trong quản lý nhà nước đối với việc đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà trọ:

- Việc hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm các quy định của pháp luật về xây dựng, đất đai còn chưa thường xuyên nhất là các công trình xây dựng ở nông thôn, khu vực chưa có quy hoạch phát triển đô thị, để xảy ra các tình trạng: Chủ nhà trọ xây dựng công trình khi không có thiết kế xây dựng, có thiết kế nhưng không được các tổ chức, cá nhân có điều kiện năng lực thực hiện; thiết kế thi công không được cơ quan có thẩm quyền thẩm định; xây dựng vượt quá hạn mức đất ở.

- Công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của Luật Doanh nghiệp đối với hộ gia đình, cá nhân có nhà trọ cho thuê còn hạn chế (đăng ký kinh doanh, đăng ký mã số thuế, nộp thuế thu nhập của các chủ nhà trọ); việc kiểm tra chủ nhà trọ trong thực hiện ký hợp đồng thuê trọ, niêm yết giá cho thuê trọ chưa đạt yêu

cầu; thiếu công tác giám sát giá bán lẻ điện sinh hoạt của chủ nhà trọ với người thuê trọ; không kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm xảy ra.

- Việc phối hợp thực hiện giữa các sở, ngành, UBND huyện trong công tác quản lý nhà trọ chưa được chặt chẽ, các cơ quan có trách nhiệm được phân công trong Quyết định 17/2018/QĐ-UBND chưa quan tâm chỉ đạo thực hiện thường xuyên.

- Công tác báo cáo định kỳ của các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố Bắc Giang thực hiện chưa đảm bảo theo quy định.

*) Nguyên nhân

- Tỉnh Bắc Giang đang trong giai đoạn phát triển mạnh mẽ, nhất là phát triển công nghiệp diễn ra rất nhanh, dẫn đến nhu cầu về công nhân, người lao động tăng đột biến, dẫn tới nhu cầu về đầu tư xây dựng nhà ở sử dụng cho thuê trọ, cho thuê kinh doanh dịch vụ tăng nhanh, tập trung nhiều nhất là tại các khu vực xung quanh khu công nghiệp, cụm công nghiệp như: Thị trấn Nếnh, Vân Trung, Trung Đồng, Quang Châu...

- Ý thức chấp hành pháp luật của chủ nhà trọ và người thuê trọ chưa cao, chưa nhận thức hết các quy định của pháp luật trong việc đầu tư xây dựng, quản lý và sử dụng nhà trọ cũng như các quy định pháp luật về môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự dẫn đến còn xảy ra vi phạm.

- Nhiều quy định của pháp luật còn chưa sát với thực tế: Hiện tại việc quản lý về đầu tư xây dựng, bảo vệ môi trường đối với nhà trọ được thực hiện theo nhà ở riêng lẻ (chưa có quy định riêng cho loại hình nhà trọ); chế tài xử lý xử phạt vi phạm về cư trú còn nhẹ, không đủ sức răn đe.

- UBND cấp huyện, xã chưa thực sự quan tâm đúng mức, chưa sâu sát chỉ đạo việc thực hiện Quy định quản lý nhà trọ ban hành kèm theo Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 04/7/2018 của UBND tỉnh; không thường xuyên kiểm tra để nắm bắt các cơ sở nhà trọ; chưa thực hiện nghiêm việc xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực xây dựng, đất đai, đăng ký kinh doanh, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường theo quy định.

- Các Sở, ngành cấp tỉnh chưa thường xuyên nắm bắt tình hình, chưa sát sao trong hướng dẫn, chỉ đạo cấp huyện thực hiện quản lý nhà trọ theo chức năng và nhiệm vụ được phân công trong từng ngành, lĩnh vực.

- Sự phối hợp giữa các Sở, Ngành và UBND các huyện, thành phố trong kiểm tra, xử lý vi phạm của hộ kinh doanh còn chưa chủ động, thường xuyên.

- Chưa thực hiện tốt công tác báo cáo định kỳ theo quy định tại Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 04/7/2018 của UBND tỉnh dẫn đến không kịp thời nắm bắt thông tin để phục vụ quản lý.

- Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 04/7/2018 của UBND tỉnh mặc dù là hành lang pháp lý để quản lý hoạt động các nhà trọ tuy nhiên chưa quy định cụ thể về cách thức triển khai thực hiện, cũng như điều kiện tối thiểu của khu đất được xây nhà trọ dẫn tới người dân, chủ nhà trọ chưa nắm rõ được các quy định để thực hiện.

Trên cơ sở kết quả đánh giá việc thực hiện Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 04/7/2018 của UBND tỉnh về việc quy định quản lý nhà trọ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang nêu trên, Sở Xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 54/2022/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà trọ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang để thay thế Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 04/7/2018.

Rà soát các tồn tại, vướng mắc, đánh giá lại hiệu quả trong việc hỗ trợ sản xuất nông nghiệp theo Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019; Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018; Nghị quyết số 44/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các ngành, địa phương thực hiện rà soát, đánh giá hiệu quả Nghị quyết số

07/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019; Nghị quyết số 44/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020; Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh (*Báo cáo số 96/BCSNN ngày 17/02/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT*), cụ thể:

- Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh: Đến nay, đã hỗ trợ 01 Dự án Nhà máy chế biến gỗ ván ép và sản phẩm từ gỗ xuất khẩu trên địa bàn xã Tân Thanh - huyện Lạng Giang của Công ty CP xây dựng và Thương mại Hưng Thịnh Bắc Giang, với tổng vốn đầu tư là 75.337 triệu đồng (ngân sách nhà nước hỗ trợ 2.000 triệu đồng). Quá trình thực hiện Nghị quyết gặp khó khăn do các quy định về điều kiện hỗ trợ, trình tự thủ tục thực hiện phức tạp; mức hỗ trợ ngân sách nhà nước thấp, trong khi lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn luôn tiềm ẩn rủi ro; quy mô hỗ trợ đối với một số dự án về được liệu chưa phù hợp điều kiện thực tế; thời gian thuê đất quy định từ 10 năm trở lên là quá dài, khó thực hiện do người dân thường có tâm lý e ngại, giữ đất, không cho thuê... Hiện Chính phủ đang dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Sau khi Nghị định mới được ban hành, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND trình HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới quy định cơ chế chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Nghị quyết số 44/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh: Đến nay, đã có 05 dự án, kế hoạch liên kết được Hội đồng thẩm định của tỉnh thông qua trình UBND tỉnh phê duyệt hỗ trợ với kinh phí hỗ trợ là 5.603,2 triệu đồng. Quá trình thực hiện Nghị quyết gặp khó khăn do quy định về quy mô tối thiểu của một số ngành hàng, sản phẩm (gia cầm sinh sản, rau chế biến, cây chè, cây dược liệu, thủy sản...), không phù hợp với tình hình thực tế; mức hỗ trợ giống, vật tư thiết yếu không quá 1.000 triệu đồng/dự án hoặc kế hoạch liên kết thấp (qua tính toán ngân sách nhà nước hỗ trợ chỉ chiếm 6,7% trên tổng chi phí chuỗi); quy định thời gian thanh toán phần kinh phí ngân sách nhà nước chậm (sau ít nhất 3 vụ/chu kỳ, tương ứng từ 2-3 năm đối với từng loại sản phẩm) nên không khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp, HTX.

Hiện Sở Nông nghiệp và PTNT đang tham mưu UBND tỉnh xây dựng Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 44/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh, trình kỳ họp HĐND tỉnh tháng 7/2023.

- Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 7/12/2018 và Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh: Đến nay, có 81 lượt HTX nhận được kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, tổng kinh phí 4.864,9 triệu đồng. Quá trình thực hiện Nghị quyết gặp khó khăn do một số quy định chưa phù hợp với điều kiện thực tiễn (hỗ trợ lãi suất; hỗ trợ thuế thu nhập doanh nghiệp; hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực), quy định về quy mô tập trung đất đai lớn, mức hỗ trợ thấp nên chưa khuyến khích được các HTX tham gia thực hiện. Tại kỳ họp thứ 10, HĐND tỉnh khoá XIX đã thông qua Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ đào tạo đối với thành viên, người lao động của tổ chức kinh tế tập thể và hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Giang tháo gỡ nội dung về hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực. Hiện Sở Nông nghiệp và PTNT đang tham mưu xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ phát triển nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 (dự kiến trình HĐND tỉnh tháng 7/2023), trong đó sửa đổi, bổ sung chính sách về tập trung đất đai, đồng thời đề xuất bãi bỏ Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 7/12/2018 và Nghị

quyết số 21/2021/NQHĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh.

Xem xét, rà soát lại hiệu quả việc thực hiện Nghị quyết số 130-NQ/TU ngày 16/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016 - 2020 và Nghị quyết số 46/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh về hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các ngành, địa phương rà soát, đánh giá lại hiệu quả việc thực hiện Nghị quyết số 130-NQ/TU ngày 16/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết số 46/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh (*Báo cáo số 219/BC-SNN ngày 06/4/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT*), cụ thể:

- Sau tổng kết thực hiện Nghị quyết số 130-NQ/TU ngày 16/8/2016 của BTV Tỉnh ủy (năm 2020), Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục chỉ đạo các địa phương triển khai ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp, đến nay toàn tỉnh xây dựng và duy trì được 1.665 mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, tăng 820 mô hình so với năm 2020, trong đó: 373 mô hình trồng trọt, 964 mô hình chăn nuôi, 245 mô hình thủy sản, 83 mô hình lâm nghiệp; các chỉ tiêu kế hoạch, mục tiêu Nghị quyết 130-NQ/TU ngày 16/8/2016 của BTV Tỉnh ủy cơ bản đạt, vượt và đang tiếp tục được duy trì, nhân rộng; số mô hình nhà màng, nhà lưới khi hết chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 46/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh còn duy trì hoạt động chiếm tỷ lệ cao (171/184 mô hình), nhiều mô hình vẫn cho thu nhập từ 600-700 triệu đồng/ha/năm trở lên, tăng từ 6-7 lần so với sản xuất thông thường. Thành công trong việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp những năm qua đã góp phần quan trọng để sản xuất nông nghiệp của tỉnh nằm trong tốp đầu các tỉnh trung du miền núi phía Bắc và cả nước.

- Tuy nhiên, sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh còn một số khó khăn, hạn chế như: Hạ tầng kỹ thuật của các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đầu tư chưa đồng bộ; hàm lượng công nghệ cao được ứng dụng vào sản xuất chưa nhiều, nhất là công nghệ số hóa; chưa thu hút được các doanh nghiệp lớn đầu tư sản xuất nông nghiệp công nghệ cao. Các mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp cơ bản còn nhỏ lẻ, phân tán; số mô hình nhà màng, nhà lưới do huyện hỗ trợ tiếp tục duy trì sau hỗ trợ chiếm tỷ lệ thấp (46/137 mô hình); nguồn lực đầu tư bao gồm cả tài chính và nhân lực về công nghệ cao ứng dụng trong nông nghiệp của nhà nước, doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân còn hạn chế. Một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp chưa phù hợp với thực tế cần sửa đổi, bổ sung (chính sách liên kết theo chuỗi, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, phát triển hợp tác xã lĩnh vực nông nghiệp...).

- Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đang tiếp tục chỉ đạo các địa phương tổ chức thực hiện Nghị quyết số 401-NQ/TU ngày 03/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chiến lược phát triển nông nghiệp tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035, xác định “Xây dựng nền nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững dựa trên nền tảng phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp sạch”. Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành phê duyệt kết quả “Rà soát, cập nhật, chỉnh sửa bản đồ số hóa các vùng sản xuất tập trung, chuyên canh các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc trưng; các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Bắc Giang” để thu hút doanh nghiệp đầu tư sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; tham mưu rà soát, điều chỉnh, ban hành mới các cơ chế

chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để thúc đẩy sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, đánh giá hoạt động của các công trình nước sạch tập trung để có giải pháp khắc phục với các công trình hoạt động kém hiệu quả, gây lãng phí

UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo 09 huyện thực hiện kiểm tra hiện trạng, lập Biên bản kiểm tra hiện trạng quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch, lập phương án giao, quản lý khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn tập trung để xác định tình trạng hoạt động của các công trình nước sạch tập trung theo Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.

- Hiện nay, UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh thành lập Đoàn thanh tra liên ngành để tiến hành thanh tra toàn diện đối với việc đầu tư và quản lý, khai thác các dự án cấp nước sạch có sử dụng nguồn vốn đầu tư của Nhà nước. Do vậy, sau khi hoàn thành việc rà soát, đánh giá hiện trạng của các công trình nước sạch tập trung và kết luận thanh tra của Đoàn liên ngành, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tham mưu UBND tỉnh có giải pháp khắc phục đối với các công trình hoạt động kém hiệu quả.

Rà soát, đánh giá hiệu quả thực hiện các cơ chế, chính sách của tỉnh về phát triển kinh tế tập thể trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn để khuyến khích, hỗ trợ phát triển các sản phẩm OCOP đặc trưng của tỉnh Bắc Giang

Trên địa bàn tỉnh hiện có một số chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn gồm: Chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 7/12/2018 và Nghị quyết số 21/2021/NQHĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh); Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh); Đề án “Hỗ trợ phát triển mô hình Hợp tác xã ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và mô hình Hợp tác xã nông nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2021-2025” (tại Quyết định số 2024/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh).

- Đối với Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 7/12/2018 và Nghị quyết số 21/2021/NQHĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh: Đến nay, có 81 lượt HTX nhận được kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, tổng kinh phí 4.864,9 triệu đồng. Quá trình thực hiện Nghị quyết gặp khó khăn do một số quy định chưa phù hợp với điều kiện thực tiễn (hỗ trợ lãi suất; hỗ trợ thuế thu nhập doanh nghiệp; hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực), quy định về quy mô tập trung đất đai lớn, mức hỗ trợ thấp nên chưa khuyến khích được các HTX tham gia thực hiện.

Tại kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh khoá XIX đã thông qua Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ đào tạo đối với thành viên, người lao động của tổ chức kinh tế tập thể và hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Giang tháo gỡ nội dung về hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực. Hiện UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ phát triển nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 (dự kiến trình HĐND tỉnh tháng 7/2023), trong đó sửa đổi, bổ sung chính sách về tập trung đất đai, đồng thời đề xuất bãi bỏ Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 7/12/2018 và Nghị quyết số 21/2021/NQHĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh.

- Đối với Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh, sau gần 02 năm triển khai thực hiện, các Hợp tác xã nông

nghiệp đã được hỗ trợ: Xây dựng website thương mại điện tử cho 51 lượt Hợp tác xã, kinh phí 765 triệu đồng; Chứng nhận chất lượng cho Hợp tác xã cho 15 lượt Hợp tác xã, kinh phí 797 triệu đồng; Hỗ trợ xây dựng điểm bán hàng và giới thiệu sản phẩm OCOP cho 01 Hợp tác xã, kinh phí 50 triệu đồng; hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm (dự kiến 40.000 triệu đồng, đang rà soát các đơn vị đủ điều kiện)...

- Đối với Quyết định số 2024/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh, sau gần 02 năm triển khai thực hiện, Liên minh HTX tỉnh đã lựa chọn 10 Hợp tác xã đảm bảo tiêu chí tham gia Đề án; xây dựng phần mềm (App) phục vụ công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của các Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh; tổ chức 03 Hội nghị, tập huấn cho 170 người là cán bộ quản lý và các thành viên thuộc các Hợp tác xã tham gia thực hiện Đề án; hỗ trợ 05 Hợp tác xã tham dự Hội nghị xúc tiến thương mại; hỗ trợ 02 Hợp tác xã xây dựng phương án, kế hoạch sản xuất kinh doanh; hỗ trợ 01 Hợp tác xã nâng cấp bao bì, 7 nhãn mác và tem truy suất nguồn gốc sản phẩm...

Nhìn chung, các chính sách hỗ trợ các Hợp tác xã nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 đang trong quá trình triển khai thực hiện, sau gần 02 năm bước đầu cũng đã hỗ trợ được một số nội dung theo nội dung được phê duyệt, giúp các Hợp tác xã nâng cao năng lực trình độ quản lý, đẩy mạnh quảng bá, giới thiệu sản phẩm...

- Hiện UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ phát triển nông lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 (dự kiến trình HĐND tỉnh tháng 7/2023); Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023- 2026 (dự kiến trình HĐND tỉnh tháng 12/2023), trong đó xác định Hợp tác xã là trọng tâm trong phát triển các sản phẩm OCOP. Đây là cơ sở để nâng cao hiệu quả hoạt động của các Hợp tác xã nông nghiệp, khuyến khích, hỗ trợ phát triển các sản phẩm OCOP, đặc trưng của tỉnh Bắc Giang.

Có giải pháp tiếp hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận được với chính sách hỗ trợ vay vốn với lãi suất ưu đãi theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP

UBND tỉnh đã giao Ngân hàng Nhà nước tỉnh xem xét nội dung kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:

(1) Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện: Ngay khi Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022 về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và Thông tư 03/2022/TT-NHNN ngày 20/5/2022 hướng dẫn ngân hàng thương mại thực hiện hỗ trợ lãi suất theo Nghị định 31 được ban hành, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tỉnh đã có văn bản triển khai tới các Chi nhánh NHTM trên địa bàn, trong đó chỉ đạo các ngân hàng tập trung nghiên cứu, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung của Nghị định 31 và Thông tư 03 tới các Chi nhánh, Phòng giao dịch trực thuộc; ... Ngành ngân hàng trên địa bàn đã tham gia đầy đủ các Hội nghị trực tuyến của NHNN Việt Nam về triển khai Nghị định 31 và Thông tư 03, hội nghị phổ biến, giải đáp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai... để nắm bắt được chủ trương, chính sách ưu đãi và nội dung của Nghị định 31 và Thông tư 03, trên cơ sở đó, chỉ đạo các cán bộ liên quan tại đơn vị thực hiện nghiêm túc, đúng đối tượng, đúng quy trình nhằm hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho khách hàng.

- Triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 03/CT-NHNN ngày 16/8/2022 của NHNN Việt Nam về việc triển khai chương trình hỗ trợ lãi suất 2% từ nguồn ngân sách nhà nước 40.000 tỷ đồng theo Nghị định 31/2022/NĐ-CP của

Chính phủ và Thông tư 03/2022/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Sao gửi các Ngân hàng đầy đủ các tài liệu hỏi đáp, hướng dẫn thực hiện Nghị định 31/2022/NĐ-CP do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các Bộ, Ngành Trung ương ban hành.

- Thực hiện văn bản số 6221/NHNN-TD ngày 06/9/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc đẩy mạnh chương trình triển khai hỗ trợ lãi suất theo Nghị định 31/2022/NĐ-CP, NHNN tỉnh đã thành lập và chỉ đạo các NHTM trên địa bàn thành lập đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh trên địa bàn.

- NHNN tỉnh Bắc Giang đã tổ chức 02 Hội nghị kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, nhằm thúc đẩy triển khai chương trình hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP của Chính phủ và tháo gỡ khó khăn cho khách hàng vay vốn. Sau hội nghị, NHNN tỉnh đã chỉ đạo các ngân hàng tiếp cận các doanh nghiệp, hợp tác xã có khó khăn vướng mắc trong vay vốn để tháo gỡ. Sau 2 hội nghị, các ngân hàng đã tiếp cận 80 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có ý kiến để tháo gỡ cho khách hàng vay vốn...

- NHNN tỉnh có văn bản 205/BGI-THNS&KSNB ngày 22/02/2023 chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng trên địa bàn về việc tiếp tục triển khai Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; đăng ký với NHNN tỉnh các chương trình tín dụng, thành lập đường dây nóng và đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng; chủ động làm việc trực tiếp với khách hàng nhằm tháo gỡ khó khăn trong quan hệ tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và xử lý ngay, trả lời rõ ràng về ý kiến của ngân hàng đối với việc cấp tín dụng cho từng trường hợp cụ thể, đồng thời báo cáo kết quả xử lý về NHNN tỉnh. Ngày 05/4/2023, NHNN tỉnh có văn bản số 378/BGI-THNS&KSNB về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai chính sách hỗ trợ lãi suất theo Nghị định 31...

- Các Ngân hàng thương mại đã tổ chức quán triệt, tập huấn cho cán bộ về chính sách hỗ trợ lãi suất, đặc biệt là các nội dung liên quan đến điều kiện, quy trình, thủ tục thực hiện hỗ trợ lãi suất cho khách hàng vay vốn để thuận lợi trong việc hướng dẫn khách hàng thực hiện thủ tục, hồ sơ theo quy định.

- Các ngân hàng đã thực hiện rà soát, đánh giá khách hàng đảm bảo khách hàng thuộc đối tượng được hưởng chính sách ưu đãi và việc hỗ trợ lãi suất được thực hiện đúng quy định, đúng mục đích, tránh trục lợi ngân sách. Thực hiện hướng dẫn khách hàng hoàn thiện thủ tục, hồ sơ theo quy định; kịp thời giải đáp cho khách hàng các quy định mà khách hàng còn băn khoăn, chưa rõ; đồng thời trả lời cụ thể các trường hợp khách hàng không đủ điều kiện vay vốn, hoặc không đúng đối tượng được hỗ trợ lãi suất hoặc không bảo đảm điều kiện được hỗ trợ lãi suất.

- Thực hiện nghiêm công tác thẩm định, phê duyệt hồ sơ vay vốn của khách hàng nhanh chóng, kịp thời, bảo đảm hồ sơ cho vay chặt chẽ, đầy đủ, đúng quy định của pháp luật. Thực hiện hỗ trợ tiền lãi cho khách hàng theo đúng phương thức hỗ trợ lãi suất quy định tại Nghị định số 31/2022/NĐ-CP và Thông tư số 03/2022/TT-NHNN.

(2) Công tác thông tin tuyên truyền, phối hợp triển khai thực hiện

- NHNN tỉnh đã có văn bản 532/BGI-THNS&KSNB ngày 10/6/2022 gửi Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh để tuyên truyền Nghị định số 31/2022/NĐ-CP, Thông tư số 03/2022/TT-NHNN, đồng thời gửi UBND các huyện, thành phố, các Hội, Hiệp hội Doanh nghiệp, Hội Doanh nghiệp trẻ tỉnh, Liên minh Hợp tác xã để nghị phối hợp thông tin tuyên truyền về chính sách ưu đãi hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay tới các Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Ngân hàng Nhà nước tỉnh đã có văn bản 1056/BGI-THNS&KSNB ngày 11/10/2022 đề nghị Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp các huyện, thành phố, Hội doanh nhân trẻ tỉnh, Liên minh Hợp tác xã phối hợp thông tin những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện Nghị định 31/2022/NĐ-CP.

- Các NHTM đã tăng cường tuyên truyền, quảng bá chương trình hỗ trợ lãi suất thông qua các phương tiện truyền thông báo, đài, websize của chi nhánh, đồng thời thông qua chính quyền, các tổ chức đoàn thể, các cấp hội, tổ vay vốn tuyên truyền đến các Doanh nghiệp, Hợp tác xã và các Doanh nghiệp về chính sách hỗ trợ để các Doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh được biết

(3) Kết quả thực hiện hỗ trợ lãi suất theo Nghị định 31 và Thông tư 03

- Các NHTM trên địa bàn đã chủ động rà soát, để nắm bắt nhu cầu, thông báo hướng dẫn khách hàng về hồ sơ thủ tục, kết quả đến 31/12/2022, dư nợ hỗ trợ lãi suất trên địa bàn đạt 403,9 tỷ đồng, số tiền đã hỗ trợ lãi suất là 641 triệu đồng, đến 31/3/2023, dư nợ hỗ trợ lãi suất đạt 409 tỷ đồng, tăng 5 tỷ đồng so với 31/12/2022, số tiền đã hỗ trợ lãi suất cho khách hàng là 2.506 triệu đồng, doanh số cho vay từ đầu chương trình đến nay là 974 tỷ đồng, tăng 515 tỷ đồng. Tuy nhiên, việc giải ngân còn được ít do khách hàng không có nhu cầu, không đủ điều kiện, khó khăn trong đánh giá phương án phục hồi, khách hàng không có hóa đơn chứng từ, khách hàng hộ kinh doanh không có đăng ký kinh doanh tại khu vực nông thôn...

Trong thời gian tới, NHNN tỉnh tiếp tục chỉ đạo các NHTM trên địa bàn tích cực thực hiện hỗ trợ lãi suất theo Nghị định 31 và Thông tư 03 tới khách hàng; Triển khai kịp thời, đầy đủ các văn bản, hướng dẫn của NHNN Việt Nam liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị định 31 và Thông tư 03; Thực hiện thanh tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên việc cho vay hỗ trợ lãi suất của các chi nhánh NHTM trên địa bàn đảm bảo cho vay đúng đối tượng, đúng quy trình, đúng mục đích, tránh trục lợi ngân sách; Chủ động phối hợp với các Sở, Ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình cho vay hỗ trợ lãi suất của các NHTM trên địa bàn; báo cáo, đề xuất với UBND tỉnh, Thống đốc NHNN Việt Nam xử lý các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền.

Chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường kiểm soát chất lượng công tác thanh tra kinh tế - xã hội tại các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong công tác thanh tra; thực hiện thanh tra lại các cuộc thanh tra có dấu hiệu vi phạm

UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, rà soát chất lượng công tác thanh tra kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, cụ thể: Tại hội nghị tổng kết ngành Thanh tra tỉnh năm 2022 (ngày 04/01/2023), Chánh Thanh tra tỉnh đã yêu cầu Chánh Thanh tra các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh và Thanh tra các huyện, thành phố chấn chỉnh, khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế, thiếu sót trong công tác thanh tra; tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra, rà soát các kết luận thanh tra đã ban hành, thực hiện thanh tra lại các cuộc thanh tra có dấu hiệu vi phạm; ban hành Công văn số 88/TTr-PTT ngày 27/02/2023 về việc chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế, thiếu sót trong công tác thanh tra, theo đó đã yêu cầu toàn ngành Thanh tra thực hiện nghiêm túc các quy định về trình tự, thủ tục tiến hành thanh tra và nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc thanh tra; tăng cường công tác thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; quan tâm chú trọng xử phạt vi phạm hành chính; quan tâm phát hiện các sơ hở, bất cập về cơ chế chính sách để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoàn thiện; tập trung theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, quyết định xử lý sau

thanh tra còn tồn đọng và phát sinh; thiết lập hồ sơ theo dõi đôn đốc đầy đủ, kịp thời....; xây dựng “Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn thanh tra trong ngành Thanh tra tỉnh Bắc Giang” để áp dụng chung trên địa bàn tỉnh; ban hành Kế hoạch số 93/KH-TTr ngày 28/02/2023 về việc kiểm tra, rà soát việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý sau thanh tra của Chủ tịch UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh.

Chỉ đạo Công an tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, cảnh báo, quản lý, kiểm tra, xử lý nghiêm hoạt động "tín dụng đen"; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát; đặc biệt cần có giải pháp để xử lý triệt để tình trạng xe chở công nhân kém chất lượng và các trường hợp xe chở công nhân vi phạm trật tự an toàn giao thông (ATGT).

UBND tỉnh đã chỉ đạo Công an tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, cảnh báo, quản lý, kiểm tra, xử lý nghiêm hoạt động "tín dụng đen"; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát xử lý tình trạng xe chở công nhân kém chất lượng và các trường hợp xe chở công nhân vi phạm trật tự ATGT trên địa bàn tỉnh, kết quả cụ thể như sau:

(1) Công tác tuyên truyền, kiểm tra, xử lý hoạt động “tín dụng đen”

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 6579/UBND-KTTH ngày 28/12/2022 về phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật (VPPL) phát sinh từ hoạt động cho vay qua app. Hướng dẫn Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh ban hành Công văn số 04/BQLKCN ngày 03/01/2023 về tăng cường phòng ngừa tội phạm và VPPL phát sinh từ hoạt động cho vay qua app trong các doanh nghiệp.

- Phối hợp với Sở Thông tin - Truyền thông, các nhà cung cấp dịch vụ mạng có biện pháp xử lý đối với các thuê bao di động đăng tải nội dung cho vay liên quan đến “tín dụng đen”. Phối hợp với các ban, ngành, chính quyền cơ sở, các tổ chức đoàn thể xã hội tổ chức xóa, bóc gỡ tờ rơi, quảng cáo về các hoạt động cho vay, hỗ trợ tài chính tại các địa điểm công cộng, trụ điện, khu vực dân cư, khu công nghiệp. Viết 05 tin, bài tuyên truyền phòng ngừa tội phạm, VPPL liên quan đến “tín dụng đen”.

- Ban hành 02 Kế hoạch về phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và VPPL liên quan đến hoạt động “tín dụng đen” năm 2023 và mở đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm và VPPL liên quan đến “tín dụng đen” (từ ngày 15/3/2023 đến 14/6/2023). Những tháng đầu năm 2023, lực lượng Công an đã phát hiện, đấu tranh, bắt giữ 03 vụ 06 đối tượng phạm tội về trật tự xã hội có liên quan đến hoạt động “tín dụng đen” tại TP Bắc Giang, Yên Thế, Hiệp Hòa. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra 209 cơ sở kinh doanh cầm đồ; trong đó, đồng loạt kiểm tra 18 địa điểm kinh doanh của Công ty cổ phần kinh doanh F88 trên địa bàn tỉnh, có 09/18 địa điểm không được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự.

(2) Công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, xử lý tình trạng xe chở công nhân vi phạm: Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 03 văn bản về tăng cường công tác quản lý, bảo đảm trật tự ATGT đối với học sinh; khắc phục các điểm bất hợp lý về tổ chức giao thông, “điểm đen”, điểm tiềm ẩn xảy ra tai nạn giao thông; kiểm tra việc thực hiện các biện pháp tăng cường đảm bảo ATGT nguồn nước phục vụ chữa cháy và cứu nạn cứu hộ. Phối hợp xây dựng và đăng tải 02 phóng sự, 14 bài viết chuyên đề, 31 tin tuyên truyền về trật tự ATGT. Tăng cường tuần tra kiểm soát, tập trung xử lý theo chuyên đề quá khổ, quá tải, nồng độ cồn, xe chở công nhân không bảo đảm an toàn về kỹ thuật; trong quý I/2023, đã xử lý 9.546 trường hợp vi phạm, xử phạt 25 tỷ đồng, trong đó: 802

trường hợp quá khổ, quá tải, 2.596 trường hợp về nồng độ cồn, 183 trường hợp xe ô tô chở khách, chở công nhân, chưa phát hiện trường hợp nào có dấu hiệu làm giả số máy, số khung, thông tin kiểm định.

Đề nghị xử lý nghiêm các trường hợp cố tình lợi dụng việc khiếu nại, tố cáo gây mất an ninh trật tự (ANTT).

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 173/UBND-NC ngày 28/12/2022 về giải quyết một số vụ việc phức tạp về ANTT, Công văn số 28/UBND-NC ngày 28/12/2022 về xử lý tình trạng công dân lợi dụng khiếu kiện gây phức tạp về ANTT. Công an tỉnh đã ban hành Quyết định số 12/QĐ-CAT ngày 14/3/2023 về quy trình giải quyết tình huống công dân khiếu kiện đến cổng trụ sở Công an tỉnh gây rối ANTT; Thực hiện tốt công tác nắm tình hình, giám sát chặt chẽ hoạt động số đầu đơn, số công dân khiếu kiện phức tạp, kéo dài. Tiếp tục thu thập tài liệu, chứng cứ bảo đảm chặt chẽ, thận trọng; đã xử lý vi phạm hành chính 03 trường hợp, phạt 12,3 triệu đồng.

Chỉ đạo các sở, ngành chức năng tăng cường quản lý các loại hình kinh doanh có điều kiện, có giải pháp xử lý triệt để các cơ sở karaoke trá hình

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 322/UBND-NC ngày 21/01/2023 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về ANTT và phòng cháy, chữa cháy; Công văn số 987/UBND-NC ngày 09/3/2023 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về Phòng cháy, chữa cháy (PCCC) đối với các cơ sở kinh doanh karaoke trên địa bàn tỉnh. Công an tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 61/KH-CAT ngày 10/02/2023 về tăng cường công tác quản lý, đảm bảo ANTT trong cơ sở ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT năm 2023. Trong quý I/2023, Công an tỉnh đã chỉ đạo kiểm tra 210 lượt cơ sở ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, 14 cơ sở “trá hình”, xử lý vi phạm hành chính 24 cơ sở, phạt 352 triệu đồng.

- Công tác kiểm tra, xử lý đối với các cơ sở karaoke: Toàn tỉnh hiện có 406 cơ sở karaoke, trong đó có 07/406 cơ sở đủ điều kiện về PCCC được phép hoạt động. Tổ chức kiểm tra 224 lượt cơ sở, lập biên bản xử lý 23 cơ sở không chấp hành quyết định tạm dừng hoạt động khi chưa bảo đảm điều kiện an toàn về PCCC, xử phạt hành chính 452 triệu đồng. Phát hiện, bắt giữ 03 vụ 39 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy trong cơ sở karaoke, trong đó đã khởi tố 03 vụ 12 đối tượng về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn, chức danh vị trí việc làm; điều động, bố trí giáo viên để đảm bảo về cơ cấu, bộ môn và tỷ lệ giáo viên/lớp

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ thường xuyên quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn, chức danh vị trí việc làm; điều động, bố trí giáo viên để đảm bảo về cơ cấu, bộ môn và tỷ lệ giáo viên/lớp, kết quả như sau:

(1) Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức viên chức

Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2022, Sở Nội vụ đã tổ chức bồi dưỡng 01 lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp với 27 học viên; 08 lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương với tổng số 806 học viên; 10 lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng làm việc dành cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị với 1.014 học viên; 10 lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ dành cho công chức cấp xã với 1.036 học viên; Hoàn thành 100% lớp bồi dưỡng đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026. Ngoài ra, tham mưu UBND tỉnh tổ chức 01 Hội nghị về văn hóa công vụ và cải cách hành chính với 525 đại biểu; mở 01 lớp đào tạo liên

thông trình độ đại học Văn hóa tiểu học dành cho 90 giáo viên âm nhạc, mỹ thuật dôi dư. Thông qua công tác đào tạo, bồi dưỡng thời gian qua đã góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh, đáp ứng tiêu chuẩn theo chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

Để triển khai nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng năm 2023, Sở Nội vụ đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu ban hành Kế hoạch số 71- KH/TU ngày 05/12/2022 của Ban Thường Tỉnh ủy và Kế hoạch số 6412/KHUBND ngày 21/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023. Theo kế hoạch, năm 2023 Sở Nội vụ tổ chức 50 lớp bồi dưỡng với 5.050 học viên. Trong đó tập trung vào đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn, chức danh vị trí việc làm, cụ thể:

- Tiếp tục thực hiện đào tạo 01 lớp Đại học văn hóa tiểu học (đã khai giảng năm 2022) với 90 học viên là giáo viên âm nhạc, mỹ thuật dôi dư để chuyển sang dạy môn văn hóa.

- Tổ chức 01 lớp tập huấn dành cho đoàn lãnh đạo cấp sở, ngành, huyện tỉnh Xây Sớm Bun (Lào) đến tham quan thực tế và trao đổi kinh nghiệm tại tỉnh Bắc Giang gồm 10 học viên;

- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cho cán bộ đương chức và quy hoạch các chức danh lãnh đạo cấp phòng và tương đương: 05 lớp, 500 học viên.

- Bồi dưỡng 27 lớp cập nhật kiến thức quản lý Nhà nước theo vị trí việc làm dành cho 2.850 công chức, viên chức gồm: Bồi dưỡng kiến thức pháp luật về phòng, chống tham nhũng (07 lớp); Bồi dưỡng văn hóa đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng ứng xử (07 lớp); Cập nhật, nâng cao kiến thức, năng lực hội nhập quốc tế (05 lớp); Bồi dưỡng cập nhật chuyển đổi số (05 lớp); Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo (05 lớp).

- Bồi dưỡng 12 lớp cập nhật kiến thức pháp luật, kỹ năng, phương pháp thực hiện nhiệm vụ chuyên môn dành cho 1.200 công chức gồm: Công chức Văn phòng - Thống kê; Tư pháp - Hộ tịch; Văn hóa - Xã hội và Tài chính - Kế toán.

(2) Việc điều động, bố trí giáo viên

Công tác điều động, chuyển chuyển giáo viên được thực hiện trong dịp nghỉ hè. Đây là công việc thường xuyên hàng năm, nhằm từng bước giải quyết nguyện vọng của giáo viên, tạo điều kiện để giáo viên yên tâm công tác; thực hiện việc bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên hợp lý từng bước đảm bảo đủ về số lượng, cân đối về cơ cấu, bộ môn và tỷ lệ giáo viên/lớp. Việc điều động, chuyển chuyển phải căn cứ vào yêu cầu công tác, nhiệm vụ chuyên môn của từng đơn vị và phù hợp với trình độ năng lực của giáo viên, đảm bảo sự hợp lý, ổn định, ít xáo trộn. Bố trí đội ngũ giáo viên phải chú trọng chất lượng, cơ cấu đội ngũ trước mắt và lâu dài, ổn định theo vùng; đảm bảo để đơn vị và mỗi giáo viên phát huy được khả năng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Việc điều động, chuyển chuyển phải thực hiện đúng quy định của Nhà nước, hướng dẫn của Sở Nội vụ; đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng, đúng chế độ chính sách, phù hợp với kế hoạch biên chế của đơn vị; chống các biểu hiện tiêu cực trong giải quyết điều động, chuyển chuyển giáo viên.

* Kết quả:

- Năm 2022, Sở Nội vụ có văn bản gửi Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện, thành phố và các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp hướng dẫn thực hiện công tác tiếp nhận, điều động và tuyển dụng giáo viên năm 2022. Căn cứ Biên bản làm việc giữa Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị về thẩm định số lượng cơ cấu giáo viên năm 2022; đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện, thành phố, các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp thông báo công khai số lượng, cơ cấu môn học cần tiếp nhận, điều kiện, tiêu chuẩn nộp hồ sơ

để nghị tiếp nhận và thực hiện việc tiếp nhận theo hướng dẫn của Sở Nội vụ đã ban hành.

- Sở Nội vụ đề nghị thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt và niêm yết công khai; thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình và tiến độ thời gian; giải quyết đầy đủ và kịp thời các chính sách của Đảng, Nhà nước và các quy định của ngành giáo dục đối với những giáo viên có nguyện vọng chuyển chuyển. Sở Nội vụ giao phòng Công chức, viên chức - Sở Nội vụ đôn đốc, tổng hợp danh sách và hồ sơ chuyển chuyển; tham mưu cho Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện việc điều động, chuyển chuyển giáo viên đảm bảo đúng quy định.

Kết quả thực hiện tiếp nhận, điều động giáo viên năm 2022: Tổng số điều động, tiếp nhận 390 giáo viên. Trong đó:

- Tổng số điều động giáo viên trong tỉnh: 308, trong đó khối huyện: 265 (Mầm non: 40; Khối Tiểu học: 159; Khối THCS: 66); Sở Giáo dục và Đào tạo 36; Trường chuyên nghiệp: 07.

- Tổng số tiếp nhận giáo viên tỉnh ngoài: 82, trong đó khối huyện: 78 (Mầm non: 11, Tiểu học: 51, THCS: 16); Sở Giáo dục và Đào tạo: 04

Quan tâm hỗ trợ vật chất và trang thiết bị cho các cơ sở giáo dục ở vùng sâu, vùng xa

Ngày 31/3/2023, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 339/QĐ-UBND về việc phân bổ chi tiết kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023, tỉnh Bắc Giang, Quyết định số 1324/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 về việc giao kế hoạch đầu tư công, chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 tỉnh Bắc Giang. Theo đó, tổng kinh phí khối giáo dục đào tạo là 85.366 triệu đồng; trong đó các trường trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo là 41.340 triệu đồng; các trường thuộc UBND các huyện là 44.026 triệu đồng.

Kết quả cụ thể: Thực hiện đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp một số hạng mục thuộc 09 trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), trường phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT) gồm: Trường PTDTNT tỉnh, Trường PTDTNT huyện Sơn Động, Trường PTDTNT huyện Lục Ngạn, Trường PTDTNT huyện Lục Nam, Trường PTDTNT huyện Yên Thế; Trường PTDTBT xã Sơn Hải, Trường PTDTBT xã Hộ Đáp, huyện Lục Ngạn; Trường PTDTBT xã An Lạc, Trường PT-DTBT xã Dương Hư, huyện Sơn Động (59 phòng công vụ cho giáo viên; 140 phòng ở cho học sinh; 7 phòng quản lý học sinh; cải tạo, xây mới 2 nhà ăn, nhà bếp; 5 nhà kho chứa thực phẩm; 4 công trình vệ sinh nước sạch; 7 nhà sinh hoạt giáo dục văn hóa; 103 phòng học thông thường và bộ môn; 20 hạng mục phụ trợ khác như sân, vườn, đường nội bộ, tường rào...). Hỗ trợ các đơn vị thực hiện mua sắm bổ sung thiết bị đồ dùng dạy học.

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh bố trí kịp thời kinh phí Bảo hiểm y tế (BHYT) cho các cơ sở khám chữa bệnh (KCB) ngoài công lập

UBND tỉnh đã chỉ đạo BHXH tỉnh thực hiện đảm bảo, kịp thời bố trí kinh phí BHYT cho các cơ sở KCB ngoài công lập, cụ thể: Trong thời gian qua, BHXH tỉnh thực hiện tạm ứng chi phí KCB BHYT cho các cơ sở KCB BHYT (trong đó có cơ sở KCB ngoài công lập) hằng quý bằng 80% số báo cáo quyết toán của cơ sở KCB BHYT và thực hiện quyết toán theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 32 Luật BHYT và hướng dẫn của BHXH Việt Nam và hợp đồng KCB BHYT đã ký với các cơ sở KCB, theo đó: Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo quyết toán quý trước của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, BHXH tỉnh tạm ứng một lần bằng 80% chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT theo báo cáo quyết toán quý trước của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh■